

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA  
KHANH HOA POWER  
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 1677/KHPC-TTH  
V/v CBTT Báo cáo thường niên  
năm 2025 của Công ty  
*Regarding the announcement of the  
2025 Annual Report of the Company*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

*Khánh Hòa, ngày 15 tháng 4 năm 2026  
Khanh Hoa, April 15, 2026*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ  
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

To: - *The State Securities Commission;*  
- *Hochiminh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA  
*Organization name: KHANH HOA POWER JOINT STOCK COMPANY*
  - Mã chứng khoán/Stock code: KHP
  - Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn – Phường Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa  
*Address: 11 Ly Thanh Ton Street – Nha Trang Ward – Khanh Hoa Province*
  - Điện thoại/Telephone: 02582.220220 Fax: 02583.823828
  - E-mail: [pckhanhhoa@cpc.vn](mailto:pckhanhhoa@cpc.vn)


2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.  
*2025 Annual Report of Khanh Hoa Power Joint Stock Company.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/4/2026 tại đường dẫn: <https://pckhanhhoa.cpc.vn> /Quan hệ cổ đông/Báo cáo thường niên.

*This information was published on the Company's website on April 15<sup>th</sup> 2026 at the following link: <https://pckhanhhoa.cpc.vn>/ Quan he co dong/ Bao cao thuong nien.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.* 

**Nơi nhận: Recipients**

- Như trên/*As above*;
- HĐQT, BKS Công ty/*BOD, BOS*;
- Ban TGĐ Công ty/*Executive Board*;
- Lưu: VT, TTH/ *File: Doc. Control, Gen. Affairs.*

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo thường niên năm 2025.  
*The 2025 Annual Report.*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
LEGAL REPRESENTATIVE  
TỔNG GIÁM ĐỐC  
General Director**



**Nguyễn Hải Đức  
Mr. Nguyen Hai Duc**



**EVN CPC**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**2025**



**EVNCPC**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



# MỤC LỤC

## 01. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

1. Thông tin khái quát	06
2. Quá trình hình thành và phát triển	10
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	16
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý	18
5. Định hướng phát triển	26
6. Các rủi ro	32

## 02. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	40
2. Cơ cấu và nhân sự	46
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	70
4. Tình hình tài chính	72
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	76

## 03. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	80
2. Tình hình tài chính	82
3. Những cải tiến, tiến bộ đạt được trong năm 2025	86
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	92
5. Kế hoạch phát triển tương lai	94

## 04. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	100
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc	106
3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị	108

## 05. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị	116
2. Ban Kiểm soát	136
3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát	140
4. Nâng cao hiệu quả quản trị Công ty	152

## 06. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Báo cáo phát thải khí nhà kính năm 2025	160
2. Quản lý việc tiêu thụ năng lượng	164
3. Tiêu thụ nguồn nước	172
4. Chính sách liên quan đến người lao động	174
5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	180

## 07. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

1. Báo cáo tài chính được kiểm toán	184
2. Ý kiến kiểm toán	230

## THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

KHPC	Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	ESG	Môi trường, Xã hội và Quản trị
QĐ	Quyết định	GRDP	Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn
NQ	Nghị quyết	DP	Dự phòng
TCCB	Tổ chức cán bộ	QLNN	Quản lý nhà nước
LĐ	Lao động	GPMB	Giải phóng mặt bằng
ĐVN	Điện lực Việt Nam	SCL	Sửa chữa lớn
BCN	Bộ Công nghiệp	UBCK	Ủy ban Chứng khoán
TTGDCK	Trung tâm giao dịch chứng khoán	PTTT	Phát triển thị trường
TTg	Thủ Tướng	UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
EVN	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	HĐTV	Hội đồng thành viên
BCT	Bộ Công thương	KHCN	Khoa học công nghệ
VCCI	Trung Tâm Văn Hóa Doanh Nhân	QLKT	Quản lý kỹ thuật
VAFE	Hiệp hội Các nhà Quản trị Tài chính Việt Nam	QLVH	Quản lý vận hành
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông	KD&DVKH	Kinh doanh và Dịch vụ khách hàng
HĐQT	Hội đồng quản trị	VT&CNTT	Viễn thông và Công nghệ thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên	SCADA	Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu
ĐTXD	Đầu tư xây dựng	CĐS	Chuyển đổi số
SXKD	Sản xuất kinh doanh	CSKH	Chăm sóc khách hàng
ĐTPT	Đầu tư phát triển	TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
EVNCPC	Tổng Công Ty Điện Lực Miền Trung	TT	Thông tư
TBA	Trạm biến áp	BTNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
TBA KNT	Trạm biến áp không người trực		
TTĐN	Tổn thất điện năng		

## CHƯƠNG 01

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

- |  |    |
|--|----|
| 1. Thông tin khái quát   | 06 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển                                    | 10 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh                                      | 16 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức<br>kinh doanh & bộ máy quản lý | 18 |
| 5. Định hướng phát triển   | 26 |
| 6. Các rủi ro  | 32 |



**EVN CPC**

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 LÝ THÁNH TÔN, PHƯỜNG NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA  
Điện thoại: 02582. 220.220 - FAX: 02583.823.828

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ KHPC

<b>Tên Công ty</b> CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA	<b>Tên viết tắt</b> KHPC
<b>Tên Tiếng Anh</b> KHANH HOA POWER JOINT STOCK COMPANY	<b>Mã cổ phiếu</b> KHP
<b>Vốn điều lệ</b> <b>604.059.670.000</b> đồng	<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số</b> 4200601069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 11 tháng 8 năm 2025.
<b>Trụ sở chính</b> 11 Lý Thánh Tôn, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	
<b>Điện thoại</b> (084 258) 222 0220	<b>Fax</b> (084 258) 382 3828
<b>Website</b> <a href="https://pckhanhhoa.cpc.vn">https://pckhanhhoa.cpc.vn</a>	<b>Email</b> pckhanhhoa@cpc.vn
<b>Tổng đài CSKH</b> 1900 1909	
<b>Logo của Công ty</b>	



**EVN CPC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

### TÂM NHÌN

Trở thành một Công ty hàng đầu trong lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng tại Việt Nam, thực hiện tốt vai trò đảm bảo an ninh năng lượng của tỉnh Khánh Hòa. Góp phần xây dựng EVN trở thành tập đoàn kinh tế hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng tại Việt Nam và khu vực châu Á.

### TRIẾT LÝ HOẠT ĐỘNG

Khách hàng là trung tâm của sự tồn tại và phát triển, con người là tài sản quý giá nhất, niềm tin được thấp sáng bằng các giá trị được tạo dựng và chia sẻ.

### SỨ MỆNH

Cung cấp điện với chất lượng và dịch vụ ngày càng tốt hơn, đảm bảo trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.



## THẤP SÁNG NIỀM TIN

### NIỀM TIN

Trách nhiệm, sự tận tâm, tinh thần tiên phong và sáng tạo để nâng cao chất lượng cuộc sống của khách hàng và cộng đồng xã hội.

### GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### TRÁCH NHIỆM

KHPC luôn có quan điểm nhất quán rằng, trách nhiệm với khách hàng, đối tác, cộng đồng xã hội và với tương lai của đất nước là một phần không thể thiếu trong sứ mệnh của KHPC. Chúng ta thực hiện những điều đã nói và chịu trách nhiệm với những việc mình làm.

### SÁNG TẠO

Sáng tạo là đòn bẩy cho sự phát triển của KHPC, chúng ta cần phải xây dựng một nền văn hóa cởi mở, sẵn sàng đón nhận những điều mới và khác biệt, không ngừng thách thức hiện tại để đổi mới và phát triển nhằm đưa KHPC lên vị trí dẫn đầu lĩnh vực năng lượng trong nước.

### CHẤT LƯỢNG

KHPC cam kết cung cấp sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cho khách hàng và cộng đồng xã hội.

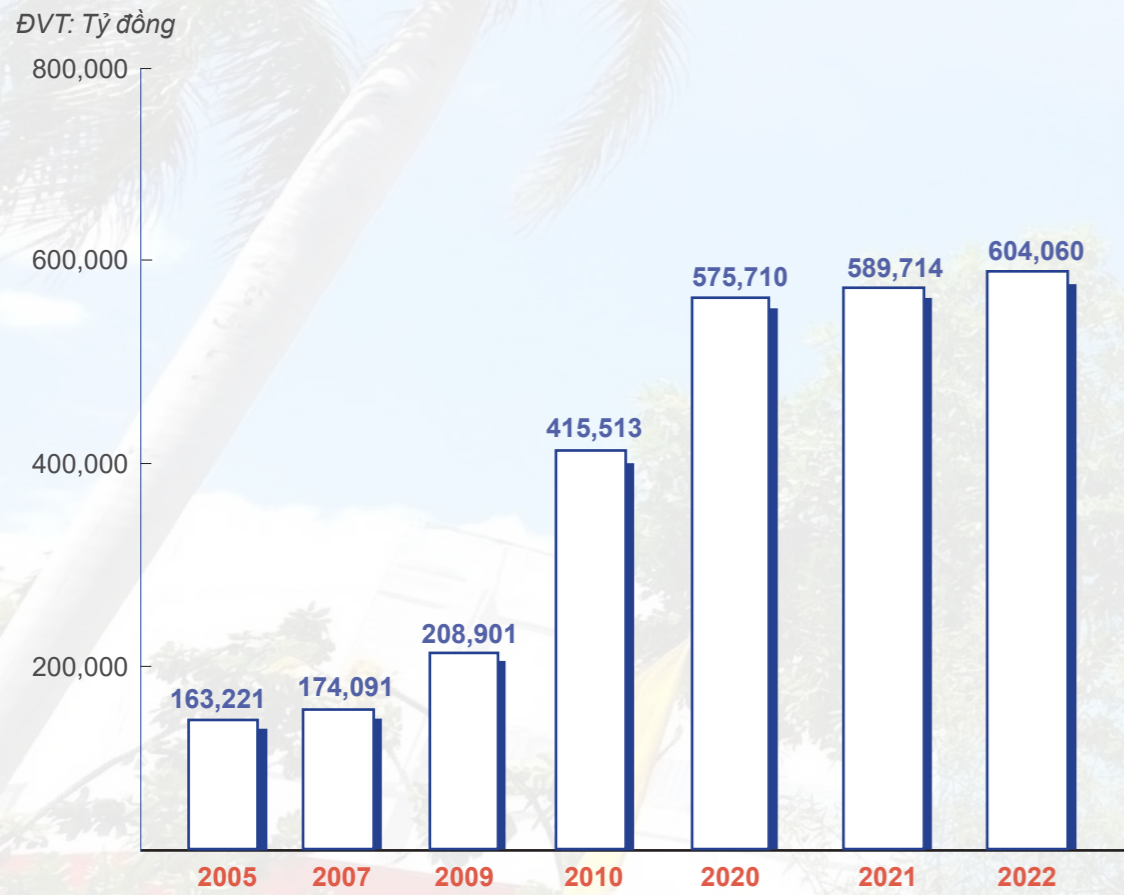
### TIÊN PHONG

Là người mở đường, khơi nguồn sáng tạo, KHPC tiên phong trong nghiên cứu và phát triển để tạo ra những đột phá về năng lượng cho đất nước.

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ KHPC

### QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ



Từ khi hoạt động dưới hình thức là Công ty cổ phần đến nay, KHPC đã trải qua 06 đợt tăng vốn điều lệ. Hiện nay vốn điều lệ của KHPC hơn là 604,060 tỷ đồng.



**EVN CPC**

**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

11 LÝ THÁNH TÔN, PHƯỜNG NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA  
 Điện thoại: 02582. 220. 220 - FAX: 02583. 823. 828

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

### 1981 - 1989

**1981**

Sở quản lý và phân phối điện Phú Khánh được đổi tên thành Sở Điện lực Phú Khánh trực thuộc Công ty Điện lực 3 - Bộ Năng lượng.

**1989**

Sở Điện lực Phú Khánh được đổi tên thành Sở Điện lực Khánh Hòa thuộc Công ty Điện lực 3 – Bộ năng lượng.

### 1996 - 2004

**08/03/1996**

Sở Điện lực Khánh Hòa được đổi tên thành Điện lực Khánh Hòa trực thuộc Công ty Điện lực 3 – Tổng công ty Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 261/ĐVN/TCCB-LĐ của Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

**06/12/2004**

Điện lực Khánh Hoà trực thuộc Công ty Điện lực 3 được chuyển thành Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hoà. theo Quyết định số 161/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

### 2005

**2005**

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động với số vốn điều lệ là 163.221.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 51% theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000162 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30/6/2005.

**12/07/2005**

TTGDCK Hà Nội có Quyết định số 06/QĐ-TTGDCKHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

### 2006 - Nay

**08/12/2006**

Cổ phiếu KHP của Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm GDCK TPHCM.

**2006 - nay**

Công ty đã tiếp tục phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán TP HCM. Số vốn điều lệ hiện tại của Công ty là **604.059.670.000** đồng, trong đó Tổng công ty Điện lực miền Trung nắm giữ 53,44% – tương đương 322.808.680.000 đồng.

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## GIẢI THƯỜNG ĐẠT ĐƯỢC

2011



Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 2183/QĐ-TTg ngày 06/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 203/QĐ-EVN ngày 14/3/2012.

2012



2013



Bằng khen của Bộ Công thương theo Quyết định số 183/QĐ-BCT ngày 11/01/2013.

Báo cáo thường niên của Công ty xếp vị trí **42** trong **Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2014**, Công ty đạt giải thưởng **top 1000** doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam trong Bảng xếp hạng V1000

2014



2015



Xếp vị trí **33** trong **Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2015**; xếp hạng **308** trong **500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2015 Fast500**; xếp hạng **350** trong **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2015 VNR500**; xếp hạng **637** trong **1000 doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam năm 2015 V1000**.

**Danh hiệu “Doanh nghiệp mạnh và phát triển bền vững”** năm 2016 do Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) – Trung Tâm Văn Hóa Doanh Nhân tổ chức; **Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin**

2016



2017



Xếp vị trí **31** trong **Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2017**; xếp hạng **391** trong **500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2017 Fast500**; xếp hạng **274** trong **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2017 VNR500**.

**Top 5** báo cáo tốt nhất của nhóm các công ty có vốn hóa nhỏ (Small Cap) trong **Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2018**; xếp hạng **478** trong **500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2018 Fast500**; xếp hạng **298** trong **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2018 VNR500**.

2018



2019



**Top 5** báo cáo tốt nhất của nhóm các công ty có vốn hóa nhỏ (Small Cap) trong **Cuộc Bình chọn Báo cáo thường niên 2019**; xếp hạng **261** trong **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2019 VNR500**. Công ty góp mặt trong **259** **Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin năm 2019** theo kết quả khảo sát toàn diện về mức độ tuân thủ đúng và đầy đủ về nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Công ty được xếp hạng **233** trong **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2020**. BCTN 2020 của Công ty đã được vinh danh ở vị trí **Top 4 Doanh nghiệp quản trị Công ty tốt nhất năm 2021** (Nhóm vốn hóa nhỏ).

2020



# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## GIẢI THƯỞNG ĐẠT ĐƯỢC

2021



Hạng **247** trong 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2020 VNR500. Năm 2021, Công ty là doanh nghiệp niêm yết đáp ứng đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ công bố thông tin theo “Báo cáo khảo sát toàn diện về hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán năm 2021” của Chương trình IR Awards 2021.

Lần thứ hai liên tiếp PC Khánh Hòa



2022

đã vinh dự đạt giải thưởng **Top 5 – Doanh nghiệp quản trị tốt nhất của nhóm các doanh nghiệp có vốn hóa nhỏ** trong “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2022”

2023



Công ty được **lọt vào vòng chung khảo** 02 nội dung: Giải Báo cáo thường niên của nhóm ngành phi tài chính và Giải Quản trị Công ty của nhóm vốn hóa nhỏ trong “Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2023”

“**Top 20** Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành phi tài chính” và “**Top 5** Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất – Nhóm vốn hóa nhỏ”



2024

2025



“**Top 20** Báo cáo thường niên tốt nhất - nhóm ngành phi tài chính” tại cuộc bình chọn doanh nghiệp niêm yết năm 2025.



### GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

**03** lần liên tiếp được vinh danh “**Thương hiệu chứng khoán uy tín**”.

### Cúp vàng

“Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam” lần thứ nhất năm 2009.

**02** lần được trao tặng **Cúp vàng Doanh nghiệp hội nhập và phát triển**.

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Thực hiện nhiệm vụ cung cấp điện phục vụ nhu cầu cho tất cả các khách hàng trên địa bàn **tỉnh Khánh Hòa**.

Đối với các hoạt động kinh doanh thương mại khác như: hoạt động tư vấn thiết kế; tư vấn giám sát và thi công xây lắp các công trình điện; sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện,... KHPC mở rộng địa bàn kinh doanh ra khắp các vùng lân cận trong **khu vực Nam Trung Bộ**.



## NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Sửa chữa điện nóng



Thi công lắp đặt



Thí nghiệm MBA



Dịch vụ cung cấp điện



Hoạt động kinh doanh của KHPC chủ yếu là kinh doanh phân phối điện năng. Bên cạnh đó, KHPC còn khai thác một số lĩnh vực khác như hoạt động xây lắp, tư vấn khảo sát thiết kế công trình điện, mắc dây đặt điện (thi công lắp đặt công tơ), sửa chữa, thí nghiệm thiết bị điện, ...

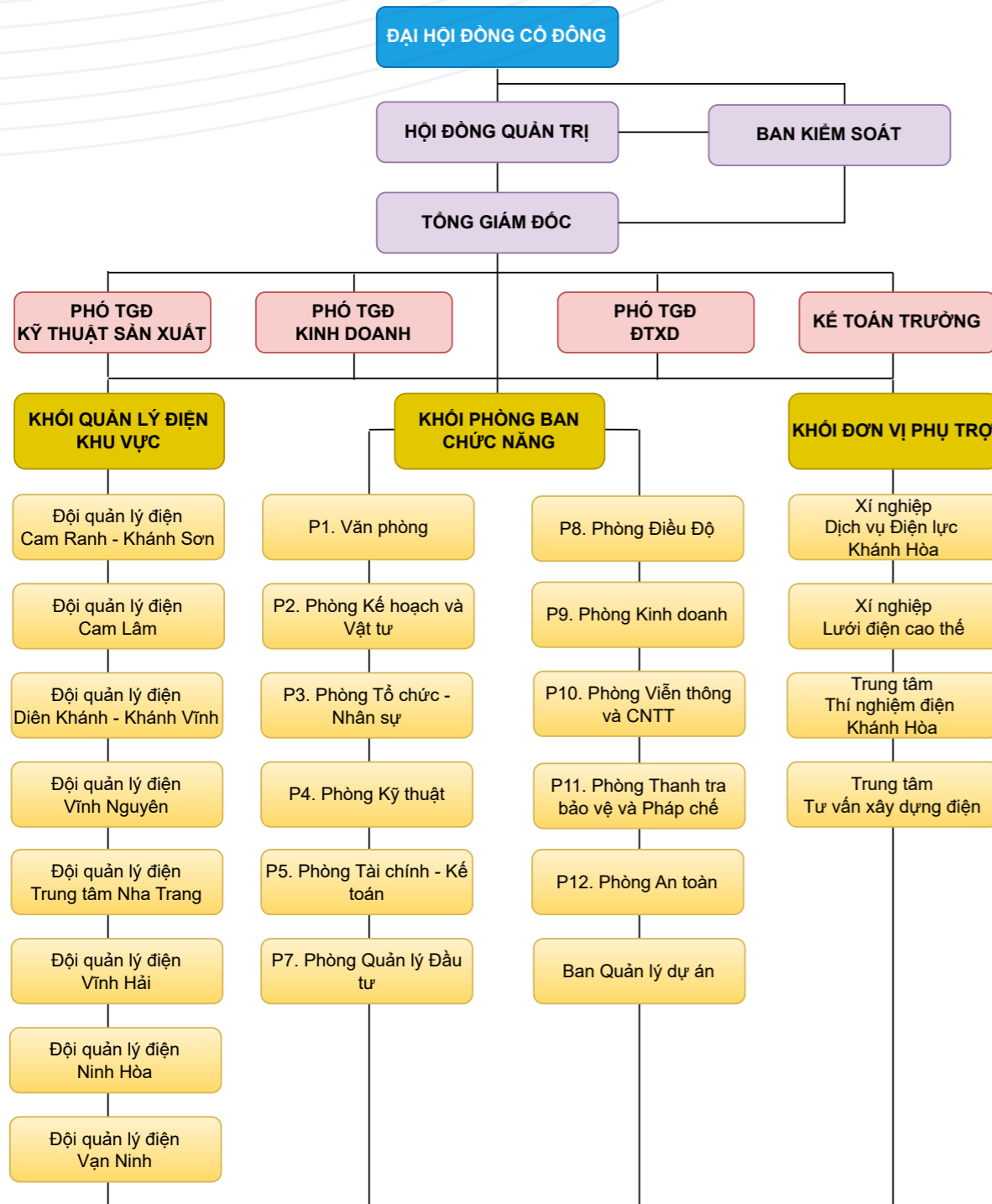
## DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Hạng mục	Năm 2024	Tỷ trọng 2024	Năm 2025	Tỷ trọng 2025	% tăng/giảm
Doanh thu bán điện	6.959.292	97,76%	7.619.179	98,30%	9,48%
Doanh thu hoạt động cho thuê cột + Dịch vụ	57.979	0,81%	56.970	0,74%	-1,74%
Doanh thu hoạt động khác	69.409	0,98%	56.994	0,74%	-17,89%
<i>Xây lắp điện</i>	38.354	0,54%	28.787	0,37%	-24,94%
<i>Khảo sát, thiết kế công trình điện</i>	2.062	0,03%	2.033	0,03%	-1,41%
<i>Mắc dây, đặt điện</i>	9.820	0,14%	9.947	0,13%	1,29%
<i>Sửa chữa, thí nghiệm điện</i>	19.173	0,27%	16.227	0,21%	-15,36%
Dịch vụ	15.218	0,21%	12.259	0,16%	-19,45%
Nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	16.716	0,23%	5.438	0,07%	-67,47%
<b>Doanh thu bán hàng</b>	<b>7.118.615</b>	<b>100,00%</b>	<b>7.750.839</b>	<b>100,00%</b>	<b>8,88%</b>

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH



## THÔNG TIN VỀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị của KHPC bao gồm ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát, đảm bảo qui định pháp luật Việt Nam

### Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất và có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của KHPC. ĐHĐCĐ bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

### Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý KHPC, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ.

### Ban Tổng giám đốc:

Là cơ quan điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của KHPC theo chính sách, định hướng được ĐHĐCĐ, HĐQT đề ra trong từng thời kỳ, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

### Ban Kiểm soát:

Là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Pháp luật và ĐHĐCĐ trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## CÔNG TY LIÊN KẾT

# 01

### CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA (KPCECO)

<b>Địa chỉ</b>	Lô C5, 6, 7, 8 Khu Công nghiệp Đắc Lộc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
<b>Điện thoại</b>	(84.258) 6256 699
<b>Fax</b>	(84.258) 6251 235
<b>Website</b>	<a href="http://www.kpceco.com.vn">http://www.kpceco.com.vn</a>
<b>Email</b>	Ctybtltdlkh@gmail.com
<b>Vốn điều lệ thực góp</b>	15.000.000.000 đồng
<b>Vốn KHP góp</b>	4.650.000.000 đồng
<b>Tỷ lệ vốn góp của KHP</b>	31,00 %
<b>Mã cổ phiếu</b>	Không có

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp, vật liệu xây dựng, sản phẩm cơ khí
- Xây lắp công nghiệp
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Doanh thu thuần

**38.814** triệu đồng  
Đạt 86.25% kế hoạch

**Chi phí**  
**35.170**  
triệu đồng

### Lợi nhuận trước VAT

**3.645** triệu đồng

### Lợi nhuận sau VAT

**2.885** triệu đồng  
Đạt 144,24% kế hoạch

**Chi trả cổ tức**  
**13%**



## GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## CÔNG TY CỔ GÓP VỐN

02. CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN SÔNG CHÒ  
(SCC)

<b>Địa chỉ</b>	Thôn Ba Cánh, xã Trung Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa
<b>Điện thoại</b>	0903.512.915
<b>Fax</b>	Không có
<b>Website</b>	<a href="http://www.songcho.net">http://www.songcho.net</a>
<b>Email</b>	Thuydiensongcho2@gmail.com
<b>Vốn điều lệ thực góp</b>	89.561.130.000 đồng
<b>Vốn KHP góp</b>	13.824.610.000 đồng
<b>Tỷ lệ vốn góp của KHP</b>	15,44%
<b>Mã cổ phiếu</b>	Không có

NGÀNH NGHỀ KINH  
DOANH CHÍNH

- Sản xuất và kinh doanh điện năng
- Quản lý, vận hành bảo dưỡng các nhà máy thủy điện
- Kinh doanh vật tư, thiết bị điện.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## Doanh thu thuần

**33.730** triệu đồng  
Đạt 92,6% kế hoạch

## Chi phí

**26.773**  
triệu đồng

## Lợi nhuận trước VAT

**6.957** triệu đồng

## Lợi nhuận sau VAT

**6.957** triệu đồng  
Đạt 128,10% kế hoạch

## Chi trả cổ tức

7%

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## CÔNG TY CỔ GÓP VỐN

# 03

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN LỰC 3

<b>Địa chỉ</b>	Tòa nhà 78A Duy Tân, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng
<b>Điện thoại</b>	(84.236) 2212545
<b>Fax</b>	(84.236) 2221000
<b>Website</b>	<a href="https://pc3invest.cpc.vn">https://pc3invest.cpc.vn</a>
<b>Email</b>	pc3i@pc3invest.vn
<b>Vốn điều lệ thực góp</b>	303.110.660.000 đồng
<b>Vốn KHP góp</b>	13.699.400.000 đồng
<b>Tỷ lệ vốn góp của KHP</b>	4,11%
<b>Mã cổ phiếu</b>	PIC

### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện
- Sản xuất kinh doanh điện năng

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Doanh thu thuần

**156.464** triệu đồng  
Đạt 124,03% kế hoạch

### Chi phí

**106.531**  
triệu đồng

### Lợi nhuận trước VAT

**49.933** triệu đồng

### Lợi nhuận sau VAT

**40.827** triệu đồng  
Đạt 147,76% kế hoạch

### Chi trả cổ tức

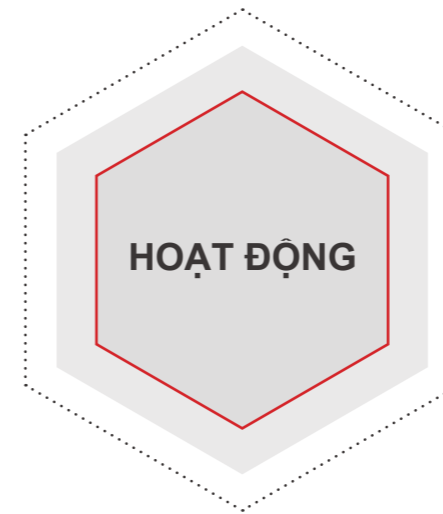
**10 %**

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mỗi một kế hoạch, chính sách hoạt động mà KHPC đề ra đều hướng tới mục tiêu đưa KHPC trở thành đơn vị phân phối điện dẫn đầu trong lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng tại Việt Nam. Để thực hiện được điều này cần sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện đồng bộ và có hiệu quả những chiến lược chung.

Chính vì vậy, KHPC cũng đề xuất những mục tiêu chủ yếu đối với từng mặt hoạt động nhằm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai và giám sát, kịp thời có những điều chỉnh cho phù hợp.



- Tăng cường công tác phát triển khách hàng, cải tạo và phát triển lưới điện, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Mở rộng và nâng cao chất lượng các dịch vụ khách hàng sử dụng điện nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho KHPC một cách bền vững.
- Đáp ứng tốt nhất nhu cầu về điện cho phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn, cân đối hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động.



- Đảm bảo thu nhập, việc làm và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.
- Không để xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV, phát triển trình độ, kỹ năng của đội ngũ CBCNV đáp ứng nhu cầu phát triển của KHPC.



- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực SXKD nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí.
- Xây dựng KHPC thành doanh nghiệp số; nâng cao công tác quản trị tại KHPC.



# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

#### HOẠT ĐỘNG KINH DOANH ĐIỆN

- Thực hiện thành công mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo chủ trương của Ngành. Tiếp tục cải thiện, đẩy mạnh dịch vụ khách hàng trên môi trường số.
- Đáp ứng tốt nhất nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội, an ninh – quốc phòng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; triệt để thực hiện tiết kiệm điện theo Chỉ thị của Chính phủ và chỉ đạo của Ngành giảm tỷ lệ điện dùng để truyền tải và phân phối điện; giảm giá mua điện đầu vào, tăng giá bán điện bình quân; bảo toàn và phát triển nguồn vốn của KHPC.
- Ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào tất cả các khâu của quá trình kinh doanh để nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý lưới điện, áp dụng công nghệ thông tin phục vụ cho quản lý và điều hành sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Tối ưu hóa chi phí để đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

#### HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

- Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa lưới điện nhằm giảm tỷ lệ tổn thất điện năng, bảo đảm độ tin cậy cung cấp điện, bảo đảm chỉ số tiếp cận điện năng theo quy định.
- Từng bước ứng dụng công nghệ AI trong hoạt động ĐTXD, SXKD. Tích cực triển khai áp dụng chuyển đổi số để chuẩn hóa các hoạt động ĐTXD, qua đó kiểm soát chất lượng công trình, quản lý chi phí, tiến độ của dự án. Sử dụng công nghệ AI trong giám sát chất lượng công trình qua hình ảnh.
- Kiểm soát tốt chất lượng thiết kế, đảm bảo chất lượng đầu ra sản phẩm tư vấn. Quản lý chặt chẽ tiến độ thực hiện hợp đồng. Đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công trình đầu tư xây dựng và sửa chữa lớn lưới điện để nâng cao năng lực của hệ thống lưới điện.
- Tiếp tục đầu tư, tăng tỷ trọng doanh thu từ các hoạt động liên quan trong ngành điện như xây lắp, tư vấn thiết kế điện, quản lý vận hành, thí nghiệm, sửa chữa thiết bị điện và công trình điện, dịch vụ lắp đặt đường dây sau công tơ, cho thuê máy biến áp,... để tận dụng lợi thế về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong ngành của đội ngũ công nhân viên, đa dạng hóa nguồn doanh thu, nâng cao thu nhập cho người lao động và tối ưu hóa lợi ích của nhà đầu tư.
- Tiếp cận các nguồn vay tín dụng ưu đãi để bảo đảm nguồn lực tài chính thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đầu tư phát triển đề ra hàng năm, mục tiêu xây dựng lưới điện thông minh và những mục tiêu kinh doanh khác.

#### CÔNG TÁC QUẢN LÝ

- Hoàn thiện tổ chức bộ máy hoạt động kinh doanh của KHPC, bảo đảm hiệu quả và hiệu lực điều hành; nghiên cứu và áp dụng mô hình tổ chức mới theo hướng đón đầu thị trường bán buôn và bán lẻ điện cạnh tranh; nâng cao hiệu quả hoạt động trên 6 lĩnh vực theo định hướng của EVN gồm: tổ chức bộ máy; lao động tiền lương; tài chính, vật tư, tài sản; đầu tư xây dựng; vận hành sản xuất; kinh doanh phân phối.
- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị công ty; trong đó quan tâm hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định về phân phối tiền lương, về công tác cán bộ; xây dựng kế hoạch trung và dài hạn về phát triển nguồn nhân lực.
- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí.

#### CÔNG TÁC NHÂN SỰ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên lành nghề, làm việc có hiệu quả và năng suất cao; giao tiếp với khách hàng thân thiện, chu đáo; xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo định hướng của EVN.
- Đa dạng hóa hình thức đào tạo, tiếp thu và làm chủ công nghệ mới, công nghệ hiện đại và gắn liền đào tạo với thực tế sản xuất.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ của người lao động theo quy định của Nhà nước và Công ty; đảm bảo việc làm, tiền lương, thu nhập và phúc lợi của người lao động đi đôi với nâng cao chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực.



# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

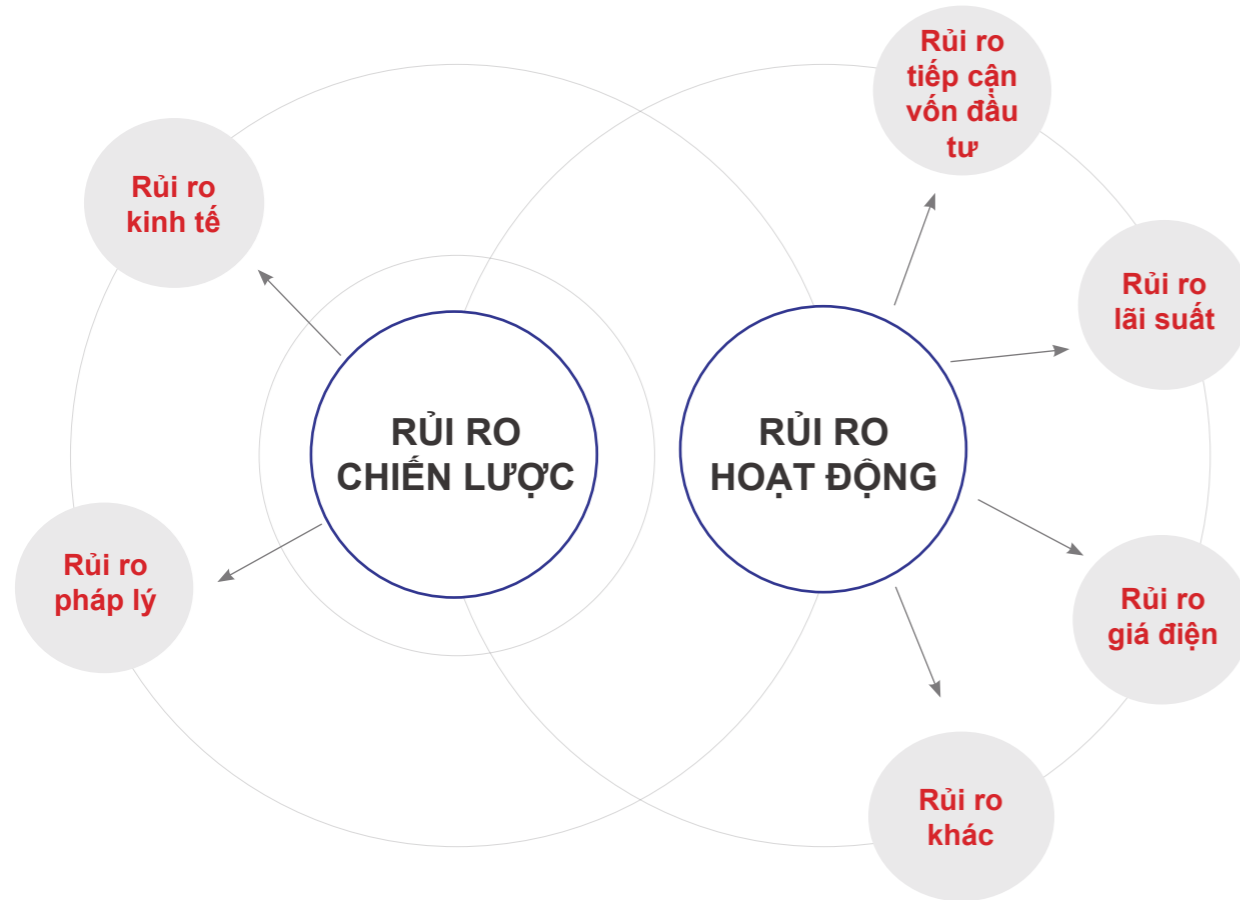
### CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH CHÍNH LIÊN QUAN ĐẾN NGẮN HẠN VÀ TRUNG HẠN CỦA CÔNG TY

- 1 Thực hiện các giải pháp đảm bảo cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18/01/2026 của Chính phủ.
- 2 Nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước, vốn đầu tư của các cổ đông tại Công ty.
- 3 Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030; hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2026 do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.
- 4 Tăng tốc đầu tư lưới điện theo qui hoạch đã được duyệt, tập trung vào việc đầu tư các công trình mới tạo động lực nâng cao khả năng cung ứng điện.
- 5 Tiếp tục tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào mọi mặt hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
- 6 Tập trung các giải pháp đồng bộ, phấn đấu để thứ hạng thi đua của Công ty thuộc nhóm 04 Công ty Điện lực dẫn đầu.
- 7 Không xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.
- 8 Đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động; đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động
- 9 Thực hiện chủ đề năm 2026 của Công ty: **“An toàn trong sản xuất kinh doanh - Tăng cường công tác pháp chế”**.



# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## RỦI RO



### RỦI RO KINH TẾ

#### Nhận diện rủi ro

Kết quả kinh doanh của KHPC phụ thuộc lớn vào tốc độ phát triển kinh tế địa phương. Năm 2025, tình hình kinh tế tỉnh Khánh Hòa tiếp tục thể hiện sự khả quan, với Tổng Sản phẩm trên Địa bàn (GRDP) tăng 7,11% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, thiên tai, lũ lụt xảy ra vào cuối tháng 11/2025 trên địa bàn Tỉnh đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của KHPC. Đặc biệt, việc sáp nhập tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận từ 01/07/2025 hình thành mô hình hai đơn vị cùng phân phối điện trên một địa bàn (KHPC và Công ty Điện Lực Khánh Hòa), dẫn đến nguy cơ chồng lấn phạm vi quản lý, cạnh tranh hạ tầng và khách hàng trọng điểm.

#### Biện pháp quản trị rủi ro

KHPC cũng luôn thể hiện sự chủ động trong quản trị rủi ro, bằng cách theo dõi sát sao tình hình kinh tế xã hội của địa phương và các yếu tố thiên tai, đồng thời ứng dụng khoa học công nghệ kịp thời để dự báo và ứng phó, giảm thiểu tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh. KHPC và Công ty Điện lực Khánh Hòa đã ký ban hành Quy chế phối hợp hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với mục đích:

- i) Thiết lập cơ chế phối hợp rõ ràng, hiệu quả giữa hai công ty trong các hoạt động SXKD và ĐTXD trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;
- ii) Tăng cường hiệu quả quản trị, sử dụng hiệu quả nguồn lực, đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định, liên tục cho khách hàng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN RỦI RO

## RỦI RO PHÁP LÝ

### Nhận diện rủi ro

Là doanh nghiệp phân phối điện năng và là Công ty đại chúng niêm yết trên HOSE, KHPC chịu ràng buộc chặt chẽ bởi hệ thống các Luật định (Luật Điện lực, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư, ...). Rủi ro lớn nhất nằm ở áp lực chuyển đổi mô hình thị trường điện và các quy định về minh bạch thông tin.

### Biện pháp quản trị rủi ro

- Chủ động thích ứng cơ chế ngành: KHPC không thụ động chờ đợi mà thiết lập cơ chế theo dõi, phân tích sớm các dự thảo pháp lý quan trọng, trọng tâm là Cơ chế Mua bán điện trực tiếp (DPPA). Việc chuẩn bị chiến lược ứng phó sớm giúp KHPC bảo vệ doanh thu từ nhóm khách hàng công nghiệp trọng yếu khi thị trường điện cạnh tranh triển khai. Đồng thời, tận dụng cơ chế Giá điện hai thành phần (Giá công suất & Giá điện năng) để tối ưu hóa vận hành hệ thống điện, giúp thu hồi các chi phí đầu tư, khấu hao và bảo dưỡng hệ thống (nhà máy, đường dây) thông qua giá công suất.
- Minh bạch hóa hoạt động niêm yết: Ưu tiên hàng đầu việc tuân thủ Luật Chứng khoán thông qua cam kết minh bạch báo cáo tài chính và công bố thông tin toàn diện. Đây là nền tảng cốt lõi để xây dựng niềm tin với cổ đông, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý.
- Nâng cao năng lực vận hành nội bộ: Tập trung đầu tư huấn luyện đội ngũ chuyên trách nhằm đảm bảo mọi nghiệp vụ — từ giao dịch thuế, BHXH đến các quy định chuyên biệt của Luật Điện lực — đều được thực hiện chuẩn xác trong khuôn khổ pháp luật.



## RỦI RO LÃI SUẤT

### Nhận diện rủi ro

Trong lĩnh vực điện lực đòi hỏi vốn đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng, đòn bẩy tài chính là tất yếu, nhưng cũng đồng thời khuếch đại rủi ro chi phí vốn: bất kỳ sự gia tăng nào của lãi suất đều chuyển hóa trực tiếp thành gánh nặng chi phí lãi vay, ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính của KHPC. Khả năng tăng lãi suất cho vay thương mại và siết chặt tín dụng của các đơn vị cho vay sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của KHPC.

### Biện pháp quản trị rủi ro

KHPC luôn chủ động theo dõi diễn biến thị trường tiền tệ để dự báo xu hướng chi phí vốn; thiết lập dự phòng tài chính cho các chi phí phát sinh tiềm tàng; và quan trọng nhất là duy trì cơ cấu vốn linh hoạt. Sự linh hoạt này bao gồm việc liên tục tối ưu hóa danh mục nợ, đa dạng hóa nguồn vay, và cân nhắc tỷ lệ nợ lãi suất cố định so với lãi suất thả nổi, đảm bảo KHPC luôn sẵn sàng ứng phó và giữ vững lợi thế cạnh tranh về chi phí vốn trong dài hạn.



# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

## RỦI RO

### RỦI RO GIÁ ĐIỆN THÀNH PHẨM

#### Nhận diện rủi ro

KHPC là đơn vị phân phối và kinh doanh điện năng, chịu ảnh hưởng giá điện năng thành phẩm mà KHPC mua lại từ EVNCPC hoặc các nguồn khác để bán lại cho khách hàng. Chính vì vậy, giá mua điện đầu vào của KHPC phụ thuộc vào biến động chi phí sản xuất điện của EVNCPC. Giá bán lẻ điện đầu ra lại được kiểm soát chặt chẽ và có chu kỳ điều chỉnh chậm hơn bởi Nhà nước nên đã ảnh hưởng đến các chỉ số tài chính của KHPC. Tuy nhiên, rủi ro này được hỗ trợ giảm bớt nhờ cơ chế mới của Chính phủ (Nghị định số 72/2025/NĐ-CP và Quyết định số 07/2025/QĐ-TTg), thiết lập thời gian điều chỉnh giá tối thiểu là 3 tháng, giúp giá điện phản ánh chi phí kịp thời hơn, hỗ trợ cân bằng tài chính.

#### Biện pháp quản trị rủi ro

Với định hướng chiến lược rõ ràng và khả năng nhận diện rủi ro, KHPC chủ động trong việc bảo vệ hiệu quả hoạt động của mình. KHPC quản lý chi phí đầu vào, đặc biệt là nguyên vật liệu, theo hướng chặt chẽ và linh hoạt, đồng thời thường xuyên theo dõi diễn biến giá điện để có phương án điều chỉnh kịp thời. Bên cạnh đó, KHPC cũng duy trì quỹ dự phòng phù hợp nhằm sẵn sàng ứng phó với các biến động chi phí có thể phát sinh.

Đáng chú ý, Công ty đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ để tối ưu hóa hệ thống vận hành, tập trung kiểm soát tổn thất điện năng và phát triển các giải pháp lưu trữ điện hiện đại. Những bước đi này không chỉ giúp hạn chế chi phí mua điện không cần thiết mà còn góp phần nâng cao hiệu suất và tính ổn định của toàn hệ thống.

### RỦI RO TIẾP CẬN VỐN ĐẦU TƯ

#### Nhận diện rủi ro

Lĩnh vực phân phối và kinh doanh điện năng yêu cầu cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật hiện đại và các dự án đầu tư vào hệ thống điện thường có quy mô lớn, đòi hỏi nguồn vốn lớn. Đây là một thách thức lớn đối với công ty khi phải huy động một lượng lớn vốn mỗi năm để triển khai, duy trì và bảo trì cơ sở hạ tầng điện. Với đặc thù là công ty cổ phần hoạt động độc lập, việc tiếp cận trực tiếp các nguồn vốn ưu đãi từ WB hoặc các chương trình ODA thường gặp những hạn chế nhất định về điều kiện và cơ chế cấp vốn. Mặt khác, việc vay vốn thương mại với lãi suất cao để thực hiện các dự án đầu tư có thể không đem lại hiệu quả như mong đợi, thậm chí tạo áp lực tài chính lớn.

#### Biện pháp quản trị rủi ro

Với tính chất quy mô và phức tạp của các dự án trong ngành, việc tìm kiếm nguồn vốn hợp lý là yếu tố then chốt. Để giảm thiểu rủi ro tài chính, KHPC chủ động đa dạng hóa các kênh huy động vốn, tận dụng các chính sách ưu đãi của Nhà nước và các nguồn tài chính khác. Nhờ vậy mà KHPC không chỉ nâng cao hiệu quả triển khai các dự án mà còn đảm bảo sự phát triển bền vững trong bối cảnh kinh tế đầy thách thức của năm 2025.

### RỦI RO KHÁC

#### Nhận diện rủi ro

Trong bối cảnh doanh nghiệp có thể phải đối mặt với các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, thời tiết nắng nóng cực đoan, cháy nổ và dịch bệnh, KHPC xác định công tác chuẩn bị và ứng phó kịp thời là nhiệm vụ quan trọng, nhằm hạn chế tác động đến người lao động, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, việc chuyển đổi chính quyền 02 cấp đã hoạt động ổn định nhưng những vướng mắc liên quan đến công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chưa được xử lý dứt điểm nên ảnh hưởng đến công tác ĐTXD của KHPC.

#### Biện pháp quản trị rủi ro

Để chủ động phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại, KHPC đã xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án ứng phó tương đối đầy đủ, đồng thời tổ chức diễn tập và tập huấn định kỳ. Song song với hoạt động diễn tập, KHPC đã triển khai mua bảo hiểm cho người lao động, tài sản và nhà xưởng; đồng thời tổ chức các buổi huấn luyện, tập huấn định kỳ về PCCC và các tình huống rủi ro khác. Các hoạt động này góp phần nâng cao năng lực sẵn sàng ứng phó, hạn chế tối đa hậu quả, đảm bảo an toàn và duy trì hoạt động ổn định, bền vững của KHPC.



## CHƯƠNG 02

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 40
2. Cơ cấu và nhân sự 46
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 70
4. Tình hình tài chính 72
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 76



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



### ĐÁNH GIÁ CHUNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH KHP TRONG NĂM

#### Điện thương phẩm

**3.058 Tr.kWh**

Tăng **1,56%** so với 2024

#### Tổng doanh thu

**7.793,98 Tỷ đồng**

Tăng **8,77%** so với 2024

#### Tỷ lệ TTĐN

**3,47%**

Giảm **0,08%** so với 2024

Năm 2025, tình hình kinh tế – xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp tục duy trì tăng trưởng; công tác xúc tiến đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số được đẩy mạnh; các lĩnh vực an sinh xã hội được quan tâm. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kế hoạch như tăng trưởng GRDP 7,11% (kế hoạch 8,1%); tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và triển khai dự án còn chậm; thiên tai, thời tiết diễn biến phức tạp...

Hoạt động SXKD của KHPC chủ yếu là truyền tải và phân phối điện năng nên chịu tác động từ bối cảnh chung với những thuận lợi cùng các khó khăn, thách thức như phụ tải tăng cao do nắng nóng kéo dài, mưa lũ gây mất điện cục bộ, cùng những vướng mắc trong công tác đầu tư xây dựng...

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, KHPC đã đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định; duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, cân đối tài chính; phân cấp phân quyền theo đúng chức năng nhiệm vụ và đi đôi với công tác kiểm tra giám sát; hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHCĐ và EVNCPC giao; bảo toàn vốn, đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động; đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động; đẩy mạnh chuyển đổi số và giữ vững tinh thần đoàn kết nội bộ.

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	TH 2025	TH/KH 2025
Vốn điều lệ	Tỷ.đồng	604,060	604,060	604,060	100%
Điện thương phẩm	Tr.kWh	3.010,62	3.069	3.058,02	99,64%
Tỷ lệ TTĐN (*)	%	3,55	3,70	3,47	(0,23)
Giá bán điện bình quân	đ.kWh	2.309,56	2.477	2.489,13	12,13
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.165,21	8.186,07	7.793,98	95,2%
Tổng chi phí	Tỷ đồng	7.093,89	8.135,97	7.722,95	94,9%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	71,32	50,10	71,02	141,8%

Ghi chú: (\*) Các chỉ tiêu điện thương phẩm, tỷ lệ TTĐN, giá bán điện bình quân căn cứ Nghị quyết số 245/NQ-KHPC ngày 30/9/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch SXKD năm 2025.



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### CƠ CẤU DOANH THU

Đơn vị tính: Triệu đồng

Cơ cấu doanh thu	Năm 2024	Năm 2025	%tăng/giảm	Tỷ trọng năm 2025
Doanh thu bán điện	6.959.292	7.619.179	9,48%	<b>98.30%</b>
Doanh thu hoạt động cho thuê cột	57.979	56.970	-1,74%	0,74%
Doanh thu tiêu thụ sản phẩm khác	69.409	56.994	-17,89%	0,74%
Doanh thu dịch vụ	15.218	12.259	-19,45%	0,16%
Doanh thu nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	16.716	5.438	-67,47%	0,07%
<b>Tổng cộng</b>	<b>7.118.615</b>	<b>7.750.839</b>	<b>8,88%</b>	<b>100%</b>

Trong năm 2025, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của KHPC là 7.750,84 tỷ đồng, tăng 632,22 tỷ đồng so với cùng kỳ (tỷ lệ tăng 8,88%). Nguyên nhân chủ yếu do doanh thu hoạt động bán điện là 7.619,17 tỷ đồng (hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất 98,3%), tăng 659,88 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 9,48% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó:

- Sản lượng Điện thương phẩm 2025 là 3.058,02 triệu kWh, tăng 47,4tr.kWh, tương ứng mức tăng 1,57% so với cùng kỳ 2024 (3010,65 triệu kWh).
- Giá bán bình quân năm 2025 là 2.489,13 đ/kWh tăng 179,58 đồng/kWh so với năm 2024 là 2.309,56 đ/kWh.



### GIÁ VỐN HÀNG BÁN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Giá vốn	Năm 2024	Năm 2025	Giá trị tăng giảm	Tỷ lệ	Tỷ trọng
Giá vốn bán điện	6.784.165	7.427.411	643.246	9,48%	99,14%
Giá vốn hoạt động thuê cột điện	14.467	16.541	2.074	14,33%	0,22%
Giá vốn tiêu thụ sản phẩm khác	49.510	42.211	-7.300	-14,74%	0,56%
Xây lắp điện	28.564	22.204	-6.360	-22,27%	-
Khảo sát thiết kế công trình điện	1.638	1.558	- 80	-4,89%	-
Mắc dây đặt điện	7.387	7.567	180	2,44%	-
Sửa chữa, thí nghiệm điện, kiểm định	11.921	10.881	-1.040	-8,72%	-
Giá vốn dịch vụ	2.792	2.850	58	2,09%	0,04%
Giá vốn nhượng bán vật tư, hàng hóa	9.754	3.054	-6.700	-68,69%	0,04%
<b>Tổng cộng</b>	<b>6.860.688</b>	<b>7.492.067</b>	<b>631.378</b>	<b>9,20%</b>	<b>100%</b>

Năm 2025, giá vốn hàng bán là 7.492,06 tỷ đồng, tăng 631,38 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 9,2%. Trong đó chủ yếu do tăng giá vốn của hoạt động bán điện (tăng 643,25 tỷ đồng - hoạt động chiếm tỷ trọng lớn nhất 99,14%). Nguyên nhân:

- Sản lượng ĐTP tăng 47,4 tr.kWh so cùng kỳ 2024
- Ảnh hưởng của việc chênh lệch giá mua bình quân của năm 2025 (2.142,16 đ/kWh) và năm 2024 (1.891,59đ/kWh).



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### CƠ CẤU CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025	%tăng/giảm
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	104.140	90.560	1,48%	1,18%	-13,04%
Chi phí nhân công	325.271	357.766	4,63%	4,67%	9,99%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	221.116	234.440	3,15%	3,06%	6,03%
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	(374)	(480)	-	-	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.304.696	6.906.025	89,78%	90,21%	9,54%
Chi phí khác bằng tiền	67.213	66.627	0,96%	0,87%	-0,87%
<b>Tổng</b>	<b>7.022.435</b>	<b>7.655.419</b>	<b>100,00%</b>	<b>100,00%</b>	<b>9,01%</b>

Hoạt động kinh doanh của KHPC chủ yếu là kinh doanh điện năng, là đơn vị trực tiếp mua điện từ EVNCPC, ngoài ra KHPC còn thực hiện mua điện từ điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) và khoản chi cho việc mua điện từ EVNCPC/ĐMTMN (chi phí dịch vụ mua ngoài) chiếm tỷ trọng lớn nhất.

Năm 2025 chỉ tiêu chi phí dịch vụ mua ngoài là 6.906,02 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng hơn 90,21% cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố (tăng 9,54% so với cùng kỳ năm 2024). Trong đó, chi phí mua điện với EVNCPC là 6.115,6 tỷ đồng và mua ĐMTMN là 669,15 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, các khoản chi còn lại như: chi phí nguyên liệu, vật liệu, nhân công, chi khác bằng tiền chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố và không có biến động nhiều trong năm.



### CƠ CẤU LỢI NHUẬN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	%tăng/giảm
Lợi nhuận gộp	257.926	258.773	0,33%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	52.026	52.256	0,44%
Lợi nhuận khác	19.298	18.766	-2,76%
Lợi nhuận trước thuế	71.324	71.022	-0,42%
Lợi nhuận sau thuế	57.758	56.712	-1,81%

Tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh Khánh Hòa trong năm 2025 tiếp tục phục hồi mạnh mẽ và có nhiều chỉ tiêu tăng trưởng cao nhất là sau khi thực hiện sáp nhập hai tỉnh (Khánh Hòa-Ninh Thuận). KHPC xác định nhiệm vụ trọng tâm là vừa đảm bảo cung cấp điện ổn định, vừa không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động, phấn đấu hoàn thành kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra. Để đạt được mục tiêu này, KHPC sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, triển khai quyết liệt chương trình chuyển đổi số và phát triển lưới điện thông minh. Song song với đó, việc tối ưu hóa chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và cải thiện hiệu quả quản lý vận hành là những yếu tố then chốt giúp KHPC vượt qua khó khăn, tiếp tục giữ vững vai trò trụ cột trong việc cung cấp điện cho tỉnh Khánh Hòa. Tình hình tài chính của KHPC vẫn ổn định, hoạt động SXKD có hiệu quả, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Với tổng doanh thu năm 2025 là 7.793,98 tỷ đồng (tăng 628,76 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 8,78% so với cùng kỳ năm 2024) và tổng chi phí năm 2025 là 7.722,96 tỷ đồng (tăng 629,06 tỷ đồng, tương ứng 8,87% so với cùng kỳ năm 2024) nên lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2025 giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2024 và được ghi nhận lần lượt là 71,02 tỷ đồng và 56,7 tỷ đồng.



# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
Ông Nguyễn Cao Ký	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đại diện: 16.140.434 cổ phiếu Cá nhân: 44.381 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 26,72% Cá nhân: 0,07%
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	Đại diện: 9.684.260 cổ phiếu Cá nhân: 0 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 16,03% Cá nhân: 0%
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT không điều hành	Đại diện: 6.456.174 cổ phiếu Cá nhân: 0 cổ phiếu	Đại diện ủy quyền: 10,69% Cá nhân: 0%
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT không điều hành	Cá nhân: 0 cổ phiếu	Cá nhân: 0%
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	Cá nhân: 627 cổ phiếu	Cá nhân: 0,001%

## NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty tổ chức vào ngày 24/4/2025 đã thông qua việc thôi nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 5 năm (2025 – 2030), kết quả như sau:

- Thôi nhiệm: Ông Đào Truyền
- Bầu bổ sung: Ông Trần Văn Gia
- Ông Nguyễn Tấn Lực
- Ông Nguyễn Chí Tân



## LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **NGUYỄN CAO KÝ**  
Chủ tịch HĐQT chuyên trách

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	Đại diện phần vốn của EVN CPC là 16.140.434 cổ phiếu, chiếm 26,72% vốn điều lệ; Cá nhân: 44.381 cổ phiếu chiếm 0,07%.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

## Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
3/1990 - 6/1990	Cán bộ Kỹ thuật Sở Điện lực Khánh Hòa
6/1990 - 9/1992	Cán bộ Kỹ thuật Sở Truyền tải điện 2
9/1992 - 01/1994	Cán bộ Kỹ thuật Sở Điện lực Khánh Hòa
01/1994 - 11/1995	Điều độ viên Công ty Điện lực 3
11/1995 - 11/1998	Cán bộ Kiểm tra sử dụng điện Điện lực Khánh Hòa
12/1998 - 12/2000	Trưởng ban Quản lý điện nông thôn Điện lực Khánh Hòa
01/2001 - 6/2005	Trưởng Chi nhánh điện Vĩnh Hải - Điện lực Khánh Hòa
7/2005 - 12/2006	Trưởng Chi nhánh điện Vĩnh Hải - KHPC
01/2007 - 5/2007	Trưởng phòng kỹ thuật KHPC
6/2007 - 3/2009	Phó Tổng giám đốc KHPC
4/2009 - 3/2012	Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực – KHPC
4/2012 - 5/2014	Phó Tổng giám đốc phụ trách Kỹ thuật - Sản xuất – KHPC
6/2014 - 4/2015	Tổng giám đốc KHPC
24/4/2015 - 31/12/2021	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc KHPC
01/01/2022 đến nay	Chủ tịch HĐQT KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN HẢI ĐỨC**  
Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	Đại diện phần vốn của EVNCPC là 9.684.260 cổ phiếu, chiếm 16,03% vốn điều lệ; Cá nhân: 0 cổ phiếu.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
01/08/1994 - 31/08/1994	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Điện lực Khánh Hoà
09/1994 - 08/2007	Điều độ viên Phòng Điều độ sản xuất Điện lực Khánh Hoà
09/2007 - 08/2008	Phó Phòng Điều độ sản xuất KHPC
09/2008 - 02/2013	Trưởng Phòng Kỹ thuật & An toàn KHPC
03/2013 - 09/2015	Giám đốc Xí nghiệp Lưới điện Cao thế KHPC
10/2015 - 02/2017	Giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên - KHPC
03/2017 - 14/11/2019	Giám đốc Điện lực Diên Khánh - Khánh Vĩnh - KHPC
15/11/2019 - 31/12/2020	Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh KHPC
01/01/2021 - 31/12/2021	Phó Tổng giám đốc phụ trách đầu tư xây dựng KHPC
01/01/2022 đến nay	Tổng giám đốc KHPC
07/04/2022 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc KHPC

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông TRẦN VĂN GIA**  
Thành viên HĐQT không điều hành

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc EVNCPC
Số cổ phiếu nắm giữ	Đại diện phần vốn của EVNCPC là 6.456.174 cổ phiếu, chiếm 10,69% vốn điều lệ; Cá nhân: 0 cổ phiếu.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
10/1999 – 13/02/2011	Chuyên viên Ban Kỹ thuật EVNCPC
14/02/2011 – 03/2015	Phó Trưởng Ban Kỹ thuật EVNCPC
04/2015 – 12/2016	Phó Trưởng Ban Kiểm tra Giám sát mua bán điện EVNCPC
01/2017 – 14/06/2018	Phó Phụ trách Ban Kiểm tra Giám sát mua bán điện EVNCPC
15/06/2018 – 02/2020	Trưởng Ban Kiểm tra Giám sát mua bán điện EVNCPC
03/2020 – 12/2025	Trưởng Ban Kinh doanh EVNCPC
01/2026 – đến nay	Phó Tổng giám đốc EVNCPC
24/04/2025 – đến nay	Thành viên HĐQT không điều hành KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN CHÍ TÂN**  
Thành viên HĐQT không điều hành

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật, Cử nhân Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Trưởng Ban Pháp chế EVNCPC
Số cổ phiếu nắm giữ	Cá nhân: 0 cổ phiếu.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
03/2000 – 03/2001	Chuyên viên Phòng Tư pháp – UBND huyện Hòa Vang – Đà Nẵng
04/2001 – 03/2004	Chuyên viên Phòng TCHC Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất – Tổng công ty Xây dựng miền Trung
04/2004 – 12/2016	Chuyên viên Ban Thanh tra Bảo vệ EVNCPC
01/2017 – 14/03/2023	Phó Trưởng Ban Kiểm tra – Thanh tra bảo vệ EVNCPC
15/03/2023 – đến nay	Trưởng Ban Pháp chế EVNCPC
24/04/2025 – đến nay	Thành viên HĐQT không điều hành KHPC

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN HOÀI NAM**  
Thành viên độc lập HĐQT

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung
Số cổ phiếu nắm giữ	627 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
1990 – 1992	Cán bộ Kỹ thuật - Sở Điện lực Khánh Hòa
1992 - 1998	Điều độ viên lưới điện Khánh Hòa - Điện lực Khánh Hòa
1998 - 2005	Phó trưởng phòng Điều độ - Điện lực Khánh Hòa
2006 - 2007	Phụ trách phòng Kỹ thuật – KHPC
2007 - 3/2010	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung
3/2010 đến nay	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc CTCP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung
26/6/2024 đến nay	Thành viên độc lập HĐQT KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THÔI NHIỆM TRONG NĂM



**Ông ĐÀO TRUYỀN**  
Thành viên HĐQT không điều hành

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Phó trưởng Ban Kinh doanh EVNCPC
Số cổ phiếu nắm giữ	Cá nhân: 322 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

#### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
9/1994 - 3/2004	Chuyên viên Phòng Điều độ - Điện lực Quảng Trị
4/2004 - 3/2007	Phó trưởng Chi nhánh Điện lực Gio Linh - Điện lực Quảng Trị
04/2004 – 12/2016	Phó trưởng chi nhánh phụ trách Điện lực Cam Lộ - Điện lực Quảng Trị
11/2007 - 5/2010	Chi nhánh Trưởng - Điện lực Cam Lộ - Công ty Điện lực Quảng Trị
6/2010 - 01/2013	Giám đốc Điện lực Cam Lộ - Điện lực Quảng Trị
02/2013 - 3/2015	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Điện lực Quảng Trị
4/2015 - 12/2016	Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Văn phòng EVNCPC
01/2017 - 7/2019	Phó trưởng Ban Kiểm tra - Giám sát mua bán điện EVNCPC
7/2019 - 2/2020	Phó trưởng Ban Phụ trách - Ban Kinh doanh EVNCPC
3/2020 đến nay	Phó trưởng Ban Kinh doanh EVNCPC
23/6/2020 – 24/04/2025	Thành viên HĐQT KHPC

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THÔI NHIỆM TRONG NĂM



**Ông NGUYỄN TẤN LỰC**  
Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	TV độc lập HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện lực 3
Số cổ phiếu nắm giữ	Không có
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

#### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
03/1998 - 11/1999	Kỹ sư thiết kế - Đội Xây lắp Điện lực Khánh Hòa
12/1999 - 3/2009	Điều độ viên - Phòng Điều độ KHPC
4/2009 - 11/2014	Phó phòng Điều độ KHPC
12/2014 - 9/2020	Trưởng phòng Điều độ KHPC
10/2020 - 12/2021	Trợ lý Tổng giám đốc KHPC
01/2022 – 26/4/2023	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
27/4/2023 – 25/4/2024	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa
26/4/2024 – 25/6/2024	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
26/6/2024 – 24/04/2025	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
25/04/2025 – đến nay	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN KIỂM SOÁT

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng Ban	Cá nhân: 5.000 cổ phiếu	0,008%
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	Cá nhân: 0 cổ phiếu	0%
Ông Trần Văn Gia	Thành viên	Cá nhân: 0 cổ phiếu	0%

### NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện thay đổi nhân sự trong Ban kiểm soát.

## LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Bà **NGUYỄN THỊ VÂN**  
Trưởng Ban

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	Cá nhân: 5.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,008% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
6/1992 - 10/1994	Chuyên viên Phòng TCKT Điện lực Phú Yên
10/1994 - 11/2005	Chuyên viên Đội Xây lắp, Phòng Kinh doanh, Phòng Tài chính kế toán - Điện lực Khánh Hòa
12/2005 - 4/2016	Phụ trách Kế toán Điện lực Trung tâm Nha Trang – KHPC
5/2016 đến nay	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN KIỂM SOÁT

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



**Ông NGUYỄN HỮU MINH**  
Thành viên Ban kiểm soát

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ QTKD; Kỹ sư điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Phó trưởng Ban Kế hoạch EVNCPC
Số cổ phiếu nắm giữ	0 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
1998 - 29/3/2000	Chuyên viên Tổ Kế hoạch - Vật tư, Ban Chuẩn bị sản xuất - Nhà máy Thủy điện Ialy
30/3/2000 - 29/02/2004	Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Vật tư, Nhà máy Thủy điện Ialy
01/3/2004 - 30/7/2010	Phó trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Vật tư, Nhà máy Thủy điện Ialy
01/8/2010 - 14/9/2010	Phó trưởng phòng Phòng Kỹ thuật - Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
15/9/2010 - 31/8/2011	Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/9/2011 - 15/11/2018	Trưởng Phòng Kế hoạch - Vật tư, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
16/11/2018 - 30/9/2019	Chánh Văn phòng, Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/10/2019 - 31/3/2020	Phó trưởng phòng Hành chính và Lao động Công ty Phát triển Thủy điện Sê San
01/4/2020 - 30/9/2021	Kỹ sư chính Ban Quản lý đầu tư EVNCPC
01/10/2021 đến nay	Phó trưởng Ban Kế hoạch EVNCPC
19/4/2023 đến nay	Thành viên BKS KHPC

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



**Bà HUỖNH THỊ KIM HOÀNG**  
Thành viên Ban kiểm soát

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kiểm toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Chuyên viên Ban Tài chính kế toán EVNCPC
Số cổ phiếu nắm giữ	0 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
10/8/2015 - 31/7/2017	Chuyên viên Ban Kiểm soát Nội bộ - EVNCPC
01/8/2017 - 31/10/2020	Chuyên viên Ban Kiểm toán Nội bộ và Giám sát Tài chính – EVNCPC
01/11/2020 đến nay	Chuyên viên Kế toán tổng hợp Ban Tài chính Kế toán – EVNCPC
19/4/2023 đến nay	Thành viên BKS KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN ĐIỀU HÀNH

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
Ông Nguyễn Hải Đức (Xem lý lịch trong HĐQT)	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	Đại diện: 9.684.260 cổ phiếu Cá nhân: 0 cổ phiếu	16,03% 0%
Ông Nguyễn Tấn Lực	Phó Tổng giám đốc	Cá nhân: 2 cổ phiếu	0,000003%
Ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi	Phó Tổng giám đốc	Cá nhân: 19 cổ phiếu	0,00003%
Ông Nguyễn Chí Diểu	Phó Tổng giám đốc	Cá nhân: 149 cổ phiếu	0,0002%
Bà Phan Thị Thanh Lý	Kế toán trưởng	Cá nhân: 5 cổ phiếu	0,00001%

### NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

- Ngày 24/6/2025, HĐQT Công ty đã có Quyết định số 172/QĐ-KHPC về việc ông Đỗ Thanh Sơn thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/7/2025
- Ngày 25/11/2025, HĐQT Công ty đã có Quyết định số 282/QĐ-KHPC về việc ông Trần Đăng Hiền thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/12/2025 để về nghỉ hưu theo chế độ.
- Ngày 30/12/2025, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết số 314/NQ-KHPC về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Diểu – Đội Trưởng Đội quản lý điện Vĩnh Nguyên giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 01/01/2026.

## LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **NGUYỄN TẤN LỰC**  
Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	TV độc lập HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện lực 3
Số cổ phiếu nắm giữ	Số cổ phiếu nắm giữ: 2 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,000003% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
03/1998 - 11/1999	Kỹ sư thiết kế - Đội Xây lắp Điện lực Khánh Hòa
12/1999 - 3/2009	Điều độ viên - Phòng Điều độ KHPC
4/2009 - 11/2014	Phó phòng Điều độ KHPC
12/2014 - 9/2020	Trưởng phòng Điều độ KHPC
10/2020 - 12/2021	Trợ lý Tổng giám đốc KHPC
01/2022 – 26/4/2023	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
27/4/2023 – 25/4/2024	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa
26/4/2024 – 25/6/2024	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
26/6/2024 – 24/04/2025	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
25/04/2025 – đến nay	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN ĐIỀU HÀNH

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **NGUYỄN ĐẶNG THANH LỢI**  
Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	TV HĐQT Công ty CP Thủy điện Sông Chò
Số cổ phiếu nắm giữ	19 cổ phiếu, chiếm 0,00003% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
09/1997 - 02/2013	Kỹ sư Phòng Điều Độ Công ty
03/2013 – 08/2013	Phó Phụ trách Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vạn Ninh – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
09/2013 – 14/11/2014	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vạn Ninh – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
15/11/2014 – 08/01/2015	Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Điện lực Vĩnh Hải – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
09/01/2015 - 01/2018	Phó Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty
02/2018 – 03/2019	Phó giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên – Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
04/2019 – 03/2021	Trưởng phòng An Toàn Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
04/2021 – 12/2024	Trưởng Phòng Kỹ thuật Công ty CP Điện lực Khánh Hòa
01/2025 – đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty CP Điện lực Khánh Hòa

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông **NGUYỄN CHÍ ĐIỀU**  
Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	Số cổ phiếu nắm giữ: 149 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0002% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
10/2006 – 12/2007	Nhân viên vận hành TBA 110kV E28 – Truyền tải Điện Ninh Thuận – Cam Ranh, Công ty Truyền tải Điện 3
01/2008 – 05/2009	Nhân viên vận hành TBA 110kV E28 – Điện lực Cam Ranh – KHPC
06/2009 – 09/2015	Chuyên viên Phòng Kinh doanh KHPC
10/2015 – 02/2017	Phó trưởng Phòng Kinh doanh KHPC
03/2017 – 04/2017	Phó phụ trách Phòng Kinh doanh KHPC
05/2017 – 05/2022	Trưởng Phòng Kinh doanh KHPC
06/2022 – 12/2025	Giám đốc Điện lực Vĩnh Nguyên – KHPC
01/2026 – đến nay	Phó Tổng giám đốc KHPC kiêm Đội trưởng Đội quản lý điện Vĩnh Nguyên

# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN ĐIỀU HÀNH

### LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



**Bà PHAN THỊ THANH LÝ**  
Kế toán trưởng

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản lý và Kinh doanh Công nghiệp; Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	5 cổ phiếu, chiếm 0,00001% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
01/10/1994 - 30/9/2008	Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế toán, Sở Điện lực Khánh Hòa
01/10/2008 - 31/3/2012	Phó giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực Khánh Hòa – KHPC
01/4/2012 - 30/8/2023	Phó phòng Tài chính - Kế toán KHPC
01/9/2023 đến nay	Kế toán trưởng KHPC



# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## BAN ĐIỀU HÀNH

### THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH THÔI NHIỆM TRONG NĂM



**Ông ĐỖ THANH SƠN**  
Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Mạng và Hệ thống điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	21 cổ phiếu, chiếm 0,00003% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
6/1986 - 3/1990	Cán bộ Kỹ thuật, Xí nghiệp Liên hợp Dược Khánh Hòa
3/1990 - 10/2009	Cán bộ kỹ thuật, Phó Chi nhánh Điện Ninh Hòa, Phó Giám đốc Điện lực Ninh Hòa – KHPC
10/2009 - 02/2013	Giám đốc Điện lực Cam Lâm – KHPC
3/2013 - 6/2014	Trưởng Phòng Kỹ thuật - An toàn KHPC
7/2014 - 4/2018	Phó Tổng giám đốc phụ trách Kỹ thuật KHPC
23/4/2018 - 23/6/2020	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc KHPC
23/6/2020 – 01/07/2025	Phó Tổng giám đốc KHPC

### THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH THÔI NHIỆM TRONG NĂM



**Ông TRẦN ĐĂNG HIỀN**  
Phó Tổng giám đốc

Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh - Kỹ sư điện
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	Không có
Số cổ phiếu nắm giữ	100 cổ phiếu, chiếm 0,0002% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác do Công ty phát hành	Không có

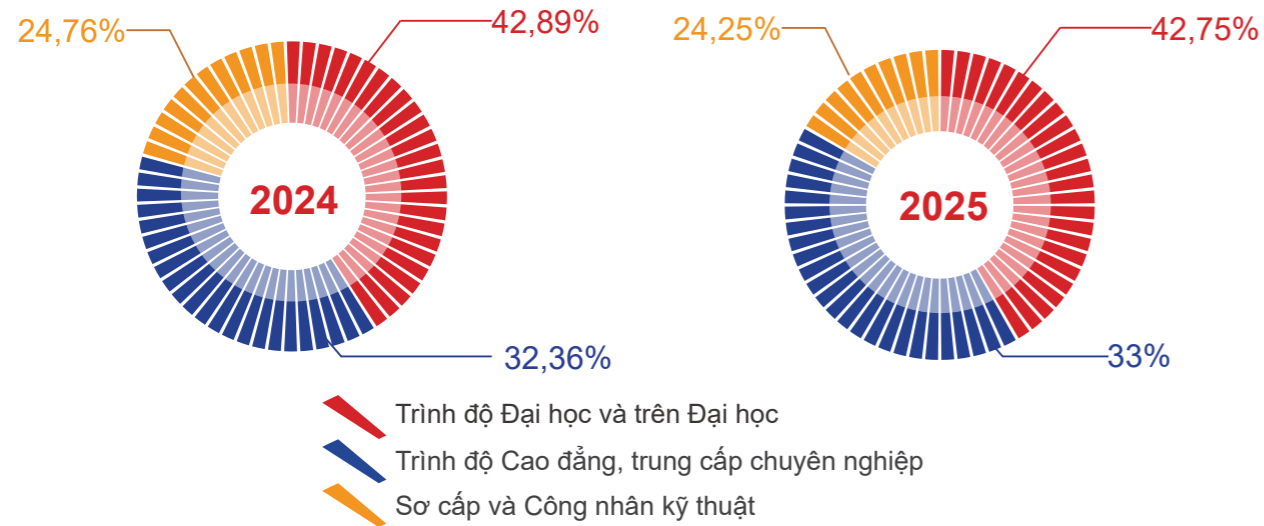
### Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
9/1982 - 5/1992	Cán bộ Trưởng Chỉ huy Kỹ thuật Không quân Nha Trang
6/1992 - 9/1994	Cán bộ phòng Tổ chức Hành chính Điện lực Ninh Thuận - Phan Rang
9/1994 - 6/1995	Phó phòng Tổ chức Hành chính Điện lực Ninh Thuận
7/1995 - 8/1996	Phó phụ trách Ban Thanh tra Bảo vệ Điện lực Khánh Hòa
9/1996 - 6/2000	Cán bộ phòng Hành chính Điện lực Khánh Hòa
7/2000 - 9/2001	Phó phòng Hành chính Điện lực Khánh Hòa
10/2001 - 6/2005	Trưởng phòng Tổ chức Điện lực Khánh Hòa
7/2005 - 3/2007	Trưởng phòng Tổ chức KHPC
4/2007 - 3/2009	Phó Tổng giám đốc - Giám đốc Trung tâm Viễn thông Điện lực – KHPC
4/2009 - 4/2018	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư
23/4/2018 - 23/6/2020	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư KHPC
23/6/2020 - 31/12/2021	Phó Tổng giám đốc phụ trách Đầu tư xây dựng KHPC
01/01/2022 – 01/12/2025	Phó Tổng giám đốc phụ trách Kinh doanh KHPC

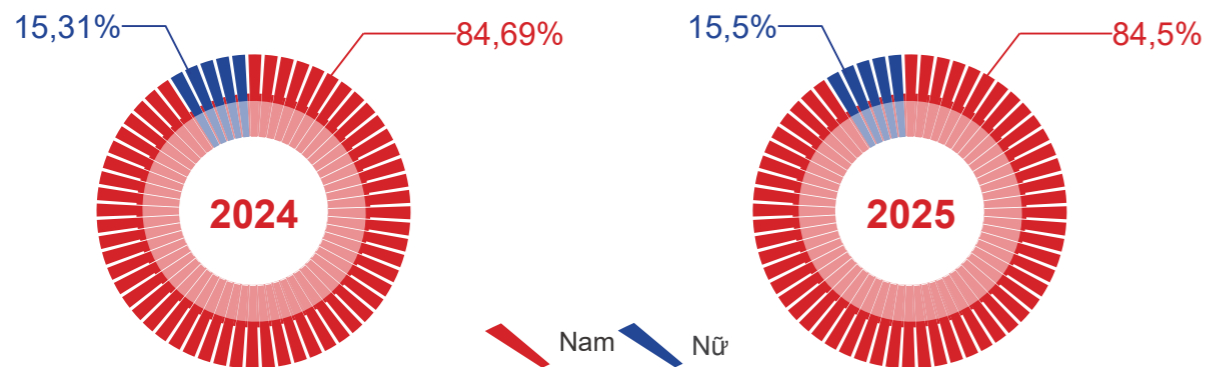
# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN

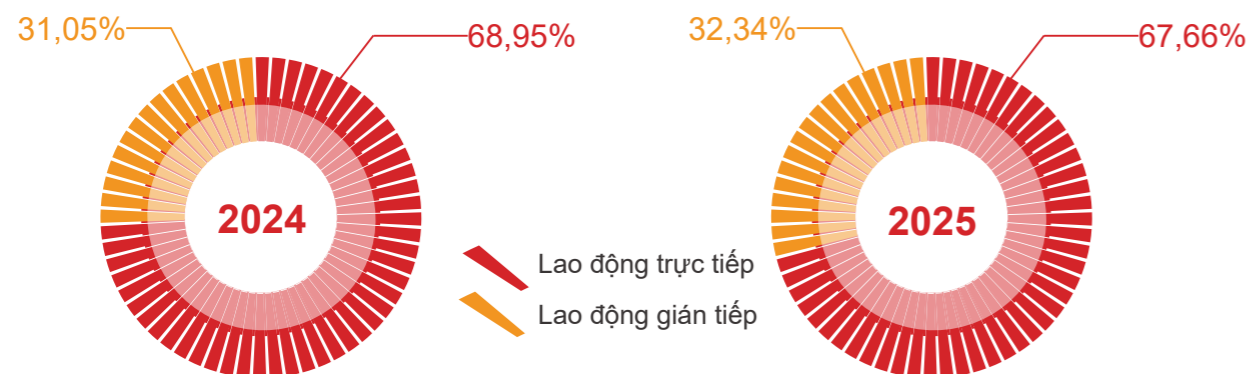
### PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ



### PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH



### PHÂN LOẠI LAO ĐỘNG THEO ĐỐI TƯỢNG



STT	Tiêu chí	Năm 2024		Năm 2025	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>921</b>	<b>100</b>	<b>903</b>	<b>100</b>
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	395	42,89	386	42,75
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	298	32,36	298	33
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	228	24,76	219	24,25
<b>II</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>921</b>	<b>100</b>	<b>903</b>	<b>100</b>
1	Nam	780	84,69	763	84,5
2	Nữ	141	15,31	140	15,5
<b>III</b>	<b>Theo đối tượng</b>	<b>921</b>	<b>100</b>	<b>903</b>	<b>100</b>
1	Lao động trực tiếp	635	68,95	611	67,66
2	Lao động gián tiếp	286	31,05	292	32,34
<b>Tổng cộng</b>		<b>921</b>	<b>100</b>	<b>903</b>	<b>100</b>



# CƠ CẤU VÀ NHÂN SỰ

## CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG



### CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

KHPC luôn chú trọng thực hiện và luôn đảm bảo điều kiện làm việc phù hợp, đúng quy định đối với tất cả lao động ở tại Công ty. Tạo điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh bằng cách đảm bảo các biện pháp an toàn lao động, bên cạnh đó, khuyến khích sự đoàn kết, hợp tác, và tinh thần làm việc tích cực, thoải mái.



### NGHỈ PHÉP, LỄ, TẾT

Tất cả lao động của KHPC đều làm việc theo chế độ hợp đồng và KHPC đặc biệt chú trọng công tác xây dựng chế độ, chính sách phù hợp với đặc trưng ngành nghề, theo đó người lao động được nghỉ vào các ngày Lễ, Tết, Quốc khánh, Quốc tế lao động và các ngày lễ khác theo quy chuẩn. Thêm vào đó, KHPC luôn ưu tiên đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo Quy định của Nhà nước.



### CHÍNH SÁCH LƯƠNG THƯỜNG PHÚC LỢI

Với mục tiêu tạo sự thoải mái và công bằng cho người lao động khi gắn bó với Công ty, chi trả tiền lương gắn với công việc và hiệu quả công việc, KHPC tiếp tục điều chỉnh, nâng cấp quy định đánh giá hiệu quả công việc (KPI) để hoàn thiện hệ thống đánh giá. Năm 2025, KHPC đã thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định đối với công tác phân phối thu nhập cho người lao động.

Bên cạnh chính sách lương, chính sách chế độ khác như lương thêm giờ phục vụ sản xuất kinh doanh, khắc phục bão lụt, thiên tai, chế độ hỗ trợ khi điều động công tác xa nhà ... luôn được KHPC quan tâm, giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Ngoài ra, người lao động còn được hưởng các chính sách phúc lợi khác như: hỗ trợ chăm sóc, khen thưởng con, người thân CBCNV, thăm hỏi người thân của NLD trong trường hợp bị mắc bệnh hiểm nghèo, hỗ trợ nhân dịp những ngày Lễ, Tết, ... CBCNV đã nghỉ hưu cũng được KHPC quan tâm, thăm hỏi bằng tiền nhân dịp những ngày Lễ, Tết hàng năm; CBCNV đang làm việc hoặc nghỉ hưu từ trần được KHPC thăm hỏi liên tiếp trong 03 năm đầu.



### CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG

Chất lượng nguồn lao động luôn đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất cũng như nâng cao chất lượng sản phẩm, do đó khâu tuyển dụng nhân sự luôn được KHPC đầu tư, chú trọng. KHPC luôn chủ động tìm kiếm và ưu tiên các ứng viên có năng lực, có chuyên môn cao, có tay nghề trong lĩnh vực sản xuất nhằm góp phần giảm bớt chi phí đào tạo, nâng cao mặt bằng trình độ chung cho CBCNV. Trong năm 2025 đã tuyển được 01 lao động, đảm bảo yêu cầu về trình độ và chất lượng đối với các ứng viên. Đồng thời khuyến khích việc chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhóm, các tổ, từ đó thúc đẩy sự ham học hỏi, nâng cao tầm hiểu biết không chỉ cho một bộ phận CBCNV mà cho tất cả các mắt xích trong chuỗi sản xuất, cung ứng của KHPC.

KHPC thực hiện đúng công tác tuyển dụng lao động theo quy định của EVN, EVNCPC; đối với việc tuyển dụng lao động cho vị trí chuyên viên/kỹ sư, tuyển dụng đảm bảo tính nghiêm túc, minh bạch trong thi tuyển.



### CHÍNH SÁCH KHÁC

Được xem là nghề lao động nặng nhọc, ngành Điện tiềm ẩn không ít những nguy cơ độc hại, nguy hiểm. Do đó, hàng năm KHPC đều tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ 02 lần/năm đối với đối tượng lao động nghề nặng nhọc, độc hại và lao động nữ.

Bên cạnh đó, KHPC luôn chú ý đến việc cải thiện điều kiện làm việc; thường xuyên đo kiểm môi trường làm việc. Nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, công nhân được trang cấp đầy đủ đồng phục bảo hộ và các vật dụng cần thiết đảm bảo chất lượng, an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị. Thời gian làm việc được đảm bảo tuân thủ theo đúng pháp luật và các quy định của ngành, của Nhà nước. Người lao động được nghỉ vào các ngày Lễ, Tết, Quốc khánh, Quốc tế lao động và các ngày lễ khác theo quy chuẩn. KHPC còn quan tâm hỗ trợ những gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, vận động hỗ trợ các gia đình người lao động bị tai nạn lao động của KHPC cũng như trong toàn EVNCPC; hàng năm KHPC đều tổ chức mua Bảo hiểm sức khỏe chăm sóc y tế nâng cao để hỗ trợ một phần chi phí khám chữa bệnh cho người lao động; ban hành áp dụng một số các chính sách có lợi cho người lao động như: Quy chế đãi ngộ đối với người lao động nghỉ trước tuổi; quy định về chi hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo cho người lao động và thân nhân người lao động; quy định thưởng về đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, kinh doanh điện năng...

# TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

## CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

### KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN

Tổng vốn ĐTXD kế hoạch  
**351,844**  
tỷ đồng

Trả nợ gốc và lãi vay  
**135,875** tỷ đồng.  
Hoàn trả lưới điện tiếp nhận  
**0,286** tỷ đồng.  
Đầu tư thuần  
**215,683** tỷ đồng.

### CÁC CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2025

Tổng  
**32**  
công trình

Đầu tư lưới điện 110kV  
**04** công trình  
Đầu tư lưới điện trung hạ áp  
**26** công trình  
Đầu tư khác  
**2** công trình



### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

**Trong năm 2025, KHPC đã hoàn thành các công trình theo kế hoạch được giao, giải ngân đạt 100% kế hoạch.**

Trong quá trình triển khai, KHPC đã rà soát, kiểm tra và điều chỉnh phương án đầu tư phù hợp với các Quy hoạch tổng thể, quy hoạch phân khu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; đồng thời, thường xuyên bám sát các cơ quan QLNN để theo dõi, phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan công tác thỏa thuận tuyến, thủ tục chấp thuận xây dựng, điều chỉnh quy hoạch (quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch đất rừng, đất lúa; đền bù GPMB...).



## CÔNG TÁC SỬA CHỮA LỚN

### KẾ HOẠCH VỐN SỬA CHỮA LỚN NĂM 2025

Tổng vốn đầu tư kế hoạch  
**55,8**  
tỷ đồng



### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

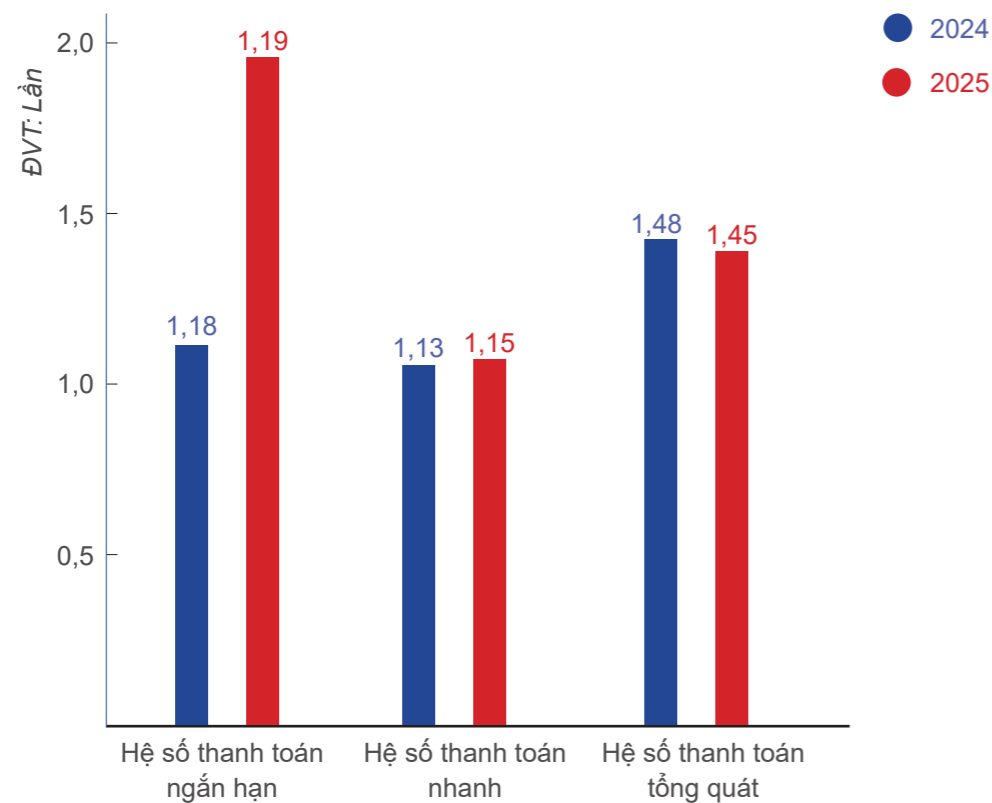
**Trong năm 2025, công tác sửa chữa lớn của KHPC đã thi công hoàn thành 102/102 công trình với giá trị quyết toán 55,769 tỷ đồng, đạt 99,94% kế hoạch vốn được giao.**

Các công trình SCL đều tuân thủ quy định của EVN/ EVNCPC, đảm bảo đúng tính chất SCL, phát huy hiệu quả của KHPC trong công tác SXKD, khắc phục kịp thời các tồn tại của nguồn và lưới điện, đảm bảo ngăn ngừa sự cố xảy ra, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho khách hàng

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

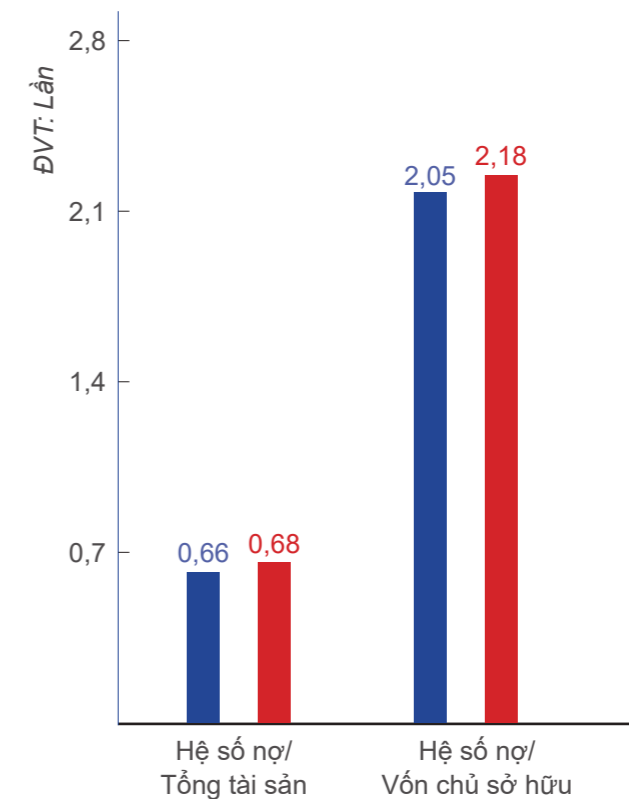


Tại thời điểm 31/12/2025, các hệ số về khả năng thanh toán của KHPC đều tăng nhẹ so với cùng kỳ 2024 và nằm trong mức an toàn cho phép (yêu cầu >1). Cụ thể:

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,19 lần (tăng 0,01 lần), Khả năng thanh toán nhanh là 1,15 (tăng 0,02 lần) và Khả năng thanh toán tổng quát 1,48 lần (tăng 0,03 lần).

KHPC luôn đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, ưu tiên sử dụng nguồn vốn an toàn, nâng cao uy tín tín dụng và mở rộng khả năng tiếp cận nguồn vốn, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tương lai.

### CHỈ TIÊU CƠ CẤU VỐN



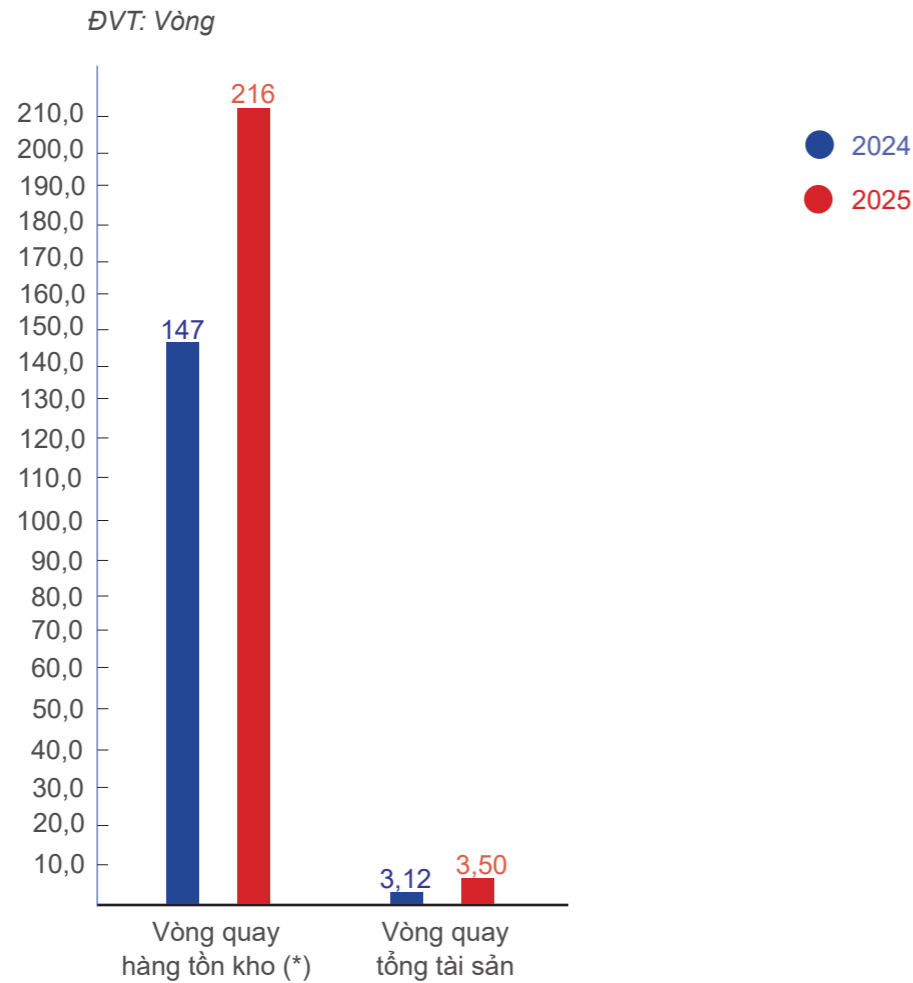
Tại thời điểm 31/12/2025, hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản đạt 0,66 lần, giảm 0,02 lần so với thời điểm đầu năm. KHPC luôn đảm bảo cân bằng tài chính, nợ dài hạn để tài trợ cho tài sản dài hạn và nợ ngắn hạn dùng để tài trợ cho nợ ngắn hạn (hệ số thanh toán hiện hành luôn ở mức >1).

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của công ty đạt 2,05 giảm 0,13 lần so với thời điểm đầu năm (nằm trong mức an toàn cho phép của EVN, yêu cầu ≤3).

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

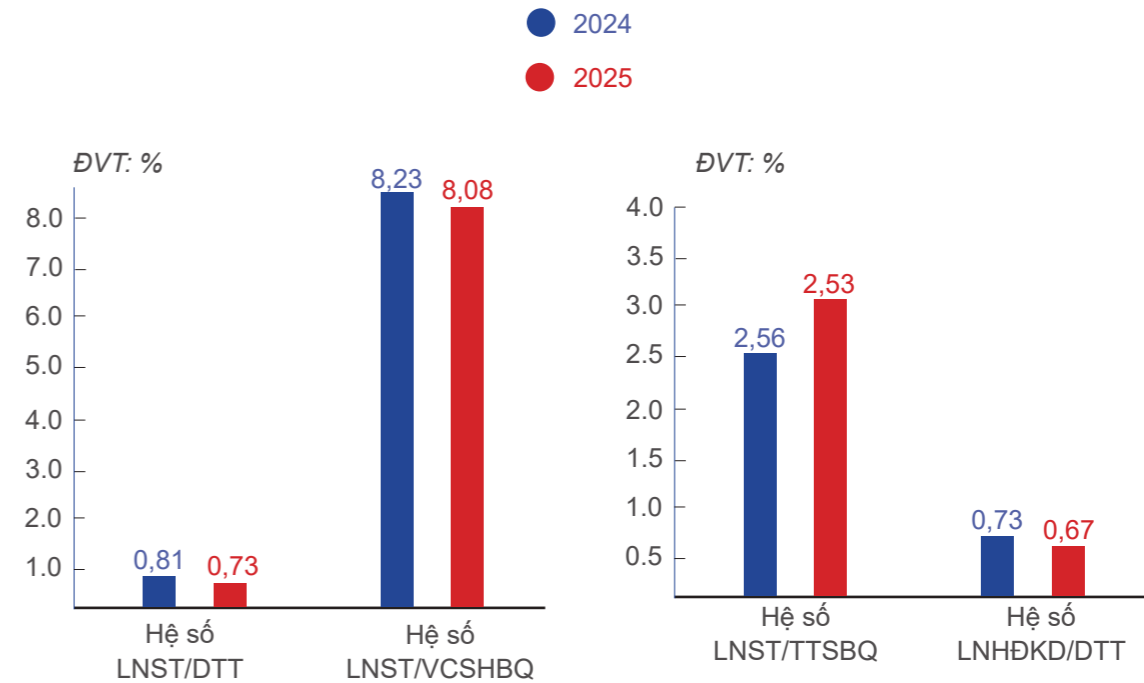
## CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

### CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG



Vòng quay hàng tồn kho được ghi nhận là 216 vòng (năm 2024 là 147,2 vòng). Vòng quay tổng tài sản là 3,49 vòng (năm 2024 là 3,12 vòng). Các vòng quay HTK và tổng tài sản đều tăng so với cùng kỳ cho thấy KHPC đã gia tăng được hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

### CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: Lợi nhuận trước thuế là 71,02 tỷ đồng vượt 41,7% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã thông qua.

Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH là 8,08% và lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản là 2,56%.

# CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

## THÔNG TIN CỔ PHẦN



## TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA

Ngày 20/4/2023, KHPC đã thực hiện việc công bố thông tin tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại KHPC là **0%** theo văn bản số 1781/UBCK-PTTT ngày 14/4/2023 của UBCKNN về việc thông qua hồ sơ thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại KHPC.

## CỔ ĐÔNG LỚN



### TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG

Sở hữu **32.280.868** cổ phần tương đương **53,44%** vốn điều lệ KHPC.

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Ngày chốt danh sách: 26/05/2025

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập (*)	32.281.872	53,44	3	1	2
	- Trong nước	32.281.872	53,44	3	1	2
3	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
	Cổ đông lớn	32.280.868	53,44	1	1	-
4	- Trong nước	32.280.868	53,44	1	1	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
6	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
	Cổ phiếu quỹ	29.221	0,05	1	1	0
7	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	-	-
	Cổ đông khác	28.094.874	46,51	5.633	32	5.601
TỔNG CỘNG:	- Trong nước:	27.337.204	45,26	5.517	20	5.497
	- Nước ngoài:	757.670	1,25	116	12	104
<b>TỔNG CỘNG:</b>		<b>60.405.967</b>	<b>100</b>	<b>5.637</b>	<b>34</b>	<b>5.603</b>
Trong đó:	- Trong nước:	59.619.076	98,70	5.521	22	5.499
	- Nước ngoài:	757.670	1,25	116	12	104

## TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Không có thay đổi trong năm

## GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có thay đổi trong năm

**CHƯƠNG 03**

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ  
CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	80
2. Tình hình tài chính	82
3. Những cải tiến, tiến bộ đạt được trong năm 2025	86
4. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	92
5. Kế hoạch phát triển tương lai	94

*Khánh Hòa, ngày 22 tháng*



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025



## CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

### CHỈ TIÊU ĐIỆN THƯƠNG PHẨM



Năm 2025, trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị thế giới có nhiều biến động phức tạp, cùng với tác động bất lợi của các yếu tố thời tiết và khí hậu diễn biến cực đoan, sản lượng điện thương phẩm của KHPC ghi nhận mức tăng trưởng thấp hơn so với kỳ vọng và kế hoạch đề ra. Sản lượng điện thương phẩm năm 2025 đạt 3.058,02 triệu kWh, tăng +1,57% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 99,64% so với kế hoạch EVNCPC giao năm 2025.

### GIÁ BÁN ĐIỆN

Giá bán điện bình quân toàn KHPC thực hiện năm 2025 đạt 2.489,13 đ/kWh, tăng 179,58 đ/kWh so với cùng kỳ năm 2024.

Sản lượng điện thương phẩm  
**3.058,02** triệu kWh

tăng **+1,57%** so với cùng kỳ năm 2024,  
đạt **99,64%** so với kế hoạch

### TỶ LỆ TỔN THẤT ĐIỆN NĂNG (TTĐN)



Công tác giảm tổn thất điện năng luôn được KHPC hết sức quan tâm và thực hiện xuyên suốt trong năm. Trong năm 2025, KHPC đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giảm tổn thất điện năng, tập trung vào các công tác trọng tâm như: công tác tổ chức thực hiện, công tác quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện, tăng cường công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn, đẩy mạnh công tác kinh doanh, kiểm tra giám sát mua bán điện và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm soát tổn thất điện năng.

Tỷ lệ TTĐN của KHPC năm 2025 thực hiện đạt 3,47%, thấp hơn 0,23% so với kế hoạch.

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## CƠ CẤU TÀI SẢN

Tại thời điểm 31/12/2025, giá trị tổng tài sản của KHPC ghi nhận hơn 2.168,92 tỷ đồng, giảm 4,05% so với đầu năm. Tỷ trọng đóng góp các loại tài sản trong năm có sự thay đổi nhưng không đáng kể, về cơ cấu tài sản thì tài sản dài hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao hơn với 56,53%, và tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng 43,47% cơ cấu tổng tài sản



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	% tăng/ giảm	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Tài sản ngắn hạn	1.031.122	942.893	(8,56)%	45,62%	43,47%
Tài sản dài hạn	1.229.290	1.226.029	(0,27)%	54,38%	56,53%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>2.260.412</b>	<b>2.168.922</b>	<b>(4,05)%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Tài sản ngắn hạn là 942,89 tỷ đồng, giảm 8,56% so với đầu năm. Trong đó, giá trị tiền và các khoản tương đương tiền giảm hơn 100 tỷ đồng, chủ yếu đến từ mức giảm ở khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn dưới 3 tháng. Do trong năm KHPC ưu tiên đảm bảo thực hiện thanh toán các khoản công nợ phải trả (tiền điện, ĐMT, VTTB...) ngoài ra khoản trả trước cho người bán ngắn hạn giảm 8,83 tỷ đồng so với đầu năm do Công ty thực hiện nghiệm thu và thanh toán khối lượng do các nhà thầu ĐTXD tương đối lớn trong năm 2025.

Tài sản dài hạn ghi nhận 1.226,03 tỷ đồng, giảm 3,26 tỷ đồng tương đương 0,27% so thời điểm đầu năm. Mức giảm này chủ yếu đến từ việc trích khấu hao các loại tài sản cố định hữu hình trong năm. Với đặc thù hoạt động kinh doanh chính là truyền tải và phân phối điện năng, tỷ trọng tài sản cố định hữu hình chiếm phần lớn trong cơ cấu tài sản dài hạn, cụ thể chiếm 86% trên tổng tài sản dài hạn. Mặt khác, khoản mục chi phí XDCB dở dang đến cuối năm 2025 ghi nhận 74,479 tỷ đồng, tăng 190,12% so với năm 2024. KHPC đang tích cực xây dựng hoàn thiện một số công trình trọng điểm như: Cải tạo đường dây 110kV Nha Trang – Đồng Đế, Đấu nối đường dây 110kV sau trạm biến áp 220kV Vạn Ninh...

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## CƠ CẤU NỢ PHẢI TRẢ

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả của KHPC ghi nhận là 1.468,29 tỷ đồng chiếm 67,69% tổng nguồn vốn, giảm 1,18% so với thời điểm đầu năm. Trong đó, giá trị nợ phải trả ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao hơn với 54,10% tổng nợ phải trả và giá trị nợ phải trả dài hạn chiếm 45,9% tổng nợ phải trả và trong kỳ các khoản nợ ngắn hạn/ dài hạn biến động nhẹ.



Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	% tăng/ giảm	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Nợ ngắn hạn	873.345	794.359	(9,04)%	56,09%	54,10%
Nợ dài hạn	683.737	673.930	(1,43)%	43,91%	45,90%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>1.557.082</b>	<b>1.468.290</b>	<b>(5,7)%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>

Nợ ngắn hạn là 794,359 tỷ đồng, giảm 9,04% so với cùng kỳ. Mức giảm này là kết quả của sự nỗ lực của KHPC trong việc thanh toán các khoản nợ người bán ngắn hạn, chủ yếu là từ hoạt động mua điện từ EVNCPC. Chỉ tiêu phải trả cho người bán ngắn hạn giảm 108,98 tỷ đồng (tương ứng giảm 23,43%) so với thời điểm đầu năm). Bên cạnh đó, giá trị vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn cũng ghi nhận chiều thay đổi tương tự khi giảm từ 234,34 tỷ đồng xuống còn 142,94 tỷ đồng vào thời điểm cuối năm 2025, nguyên nhân chủ yếu do năm 2025, KHPC không thực hiện vay ngắn hạn tại Ngân hàng để thực hiện thanh toán công nợ tiền điện cho EVNCPC như kỳ cuối năm 2024.

Giá trị nợ dài hạn cũng phản ánh xu hướng giảm nhẹ, khoảng 1,43% so với cùng kỳ. Theo đó, khoản vay và nợ thuê tài chính dài hạn ghi nhận là 609,82 tỷ đồng, giảm 23,50 tỷ đồng so với đầu năm do trong năm KHPC đã thực hiện chi trả các khoản vay tài chính dài hạn đến hạn.



# NHỮNG CẢI TIẾN, TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2025

## TIẾN BỘ CÔNG TY ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM



### CÔNG TÁC SÁNG KIẾN



Trong những năm qua, công tác sáng kiến luôn được KHPC quan tâm, đẩy mạnh lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ CBCNV, nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng vào thực tế sản xuất mang lại hiệu quả thiết thực trong SXKD, quản lý vận hành.

Năm 2025, KHPC đã triển khai hoàn thành tốt kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ (KHCCN) năm 2025 đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại Nghị quyết số 231/NQ-KHPC ngày 20/9/2024 và Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ trong Tổng công ty Điện lực miền Trung được ban hành tại quyết định số 490/QĐ-HĐTV ngày 31/05/2025.

KHPC đã tổ chức xét duyệt và công nhận 43 giải pháp sáng kiến cấp cơ sở trên nhiều lĩnh vực, trong đó: có 03 giải pháp sáng kiến được công nhận cấp EVNCPC. Ngoài ra định kỳ hàng năm KHPC phổ biến đến các CBCNV trong đơn vị trực thuộc một số nhiệm vụ/đề tài, các giải pháp sáng kiến đã được EVNCPC tổ chức xét duyệt, công nhận để các đơn vị học hỏi, áp dụng các ứng dụng vào hoạt động sản xuất kinh của doanh, quản lý vận hành lưới điện của Công ty.

### CÔNG TÁC ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ (KHCCN)



Năm 2025, KHPC không ngừng đẩy mạnh triển khai kế hoạch chuyển đổi số, nghiên cứu và ứng dụng KHCCN của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào hoạt động SXKD của KHPC trong hầu hết các lĩnh vực như quản trị doanh nghiệp, sản xuất, QLKT, KD&DVKH, VT&CNTT,... nhằm số hóa các nghiệp vụ, nâng cao năng suất lao động, góp phần hoàn thành các kế hoạch do ĐHCĐ giao.

Cụ thể:

- Phát động “Phong trào thi đua Lao động sáng tạo và Chương trình 10.000 sáng kiến giai đoạn 2025-2028” trong KHPC theo Thông báo liên tịch số 139/TBLT-KHPC&ĐKHP ngày 21/07/2025.
- Cùng với các Sở Công thương, Sở KHCCN tỉnh tham dự, học tập các chuyên đề về nguồn điện, phân phối điện, dịch vụ khách hàng, truyền tải điện, Điều độ vận hành hệ thống điện, chuyển đổi số ứng dụng AI tại Hội nghị KHCCN toàn quốc năm 2025.
- Cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về quản lý phần hành hệ thống rơ le bảo vệ, hệ thống SCADA TBA 110kV không người trực do EVNCPC tổ chức... nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác nghiên cứu KHCCN, hướng đến nâng cao công tác QLKT, QLVH lưới điện.

# NHỮNG CẢI TIẾN, TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2025

## TIẾN BỘ CÔNG TY ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM

### CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ



Trong năm 2025, KHPC tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT nhằm tạo thuận lợi cho người lao động, giảm thủ tục giấy tờ và nâng cao hiệu quả công việc, bám sát định hướng của EVN, EVNCPC và phù hợp thực tế của Công ty.

Kết quả, KHPC hoàn thành 26/27 nhiệm vụ chuyển đổi số, đạt 96,3% (01 nhiệm vụ đang triển khai theo tiến độ chung của EVNCPC), áp dụng 12 sáng kiến CNTT vào các lĩnh vực (02 sáng kiến: KD&DVKH, 01: QLKT, 08: QTNB, 02: VTCNTT), được EVNCPC xếp hạng 4/8 Công ty Điện lực. Nhiều ứng dụng được triển khai hiệu quả như mở rộng ký số, số hóa quy trình nghiệp vụ, nâng cao chất lượng báo cáo điều hành, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, tăng tính minh bạch và giảm áp lực cho người lao động. Trong lĩnh vực kỹ thuật sản xuất, KHPC tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý lưới điện, phục vụ kiểm tra hiện trường, bảo trì, sửa chữa, góp phần giảm sự cố và nâng cao an toàn lao động; các ứng dụng phục vụ kinh doanh và chăm sóc khách hàng tiếp tục được cải tiến, giúp giảm khối lượng công việc thủ công và nâng cao chất lượng phục vụ.

### ĐẨY MẠNH DỊCH VỤ CÔNG, CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ QUỐC GIA



Trong năm 2025, KHPC đã tiếp nhận 32.616 yêu cầu về dịch vụ điện qua các hình thức trực tuyến, đạt tỷ lệ 100%. Bên cạnh đó, các yêu cầu về dịch vụ điện đều đáp ứng 3 tiêu chí sau:

- Tiêu chí tiếp nhận qua các kênh mạng như website chăm sóc khách hàng của ngành điện, cổng dịch công Quốc gia, cổng hành chính công tỉnh Khánh Hòa, zalo, email...
- Tiêu chí dịch vụ điện cấp độ 4.
- Tiêu chí thực hiện theo phương thức điện tử.



### CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG



Nhằm nâng cao công tác kinh doanh dịch vụ khách hàng, KHPC tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc khách hàng qua email và ứng dụng chăm sóc khách hàng EVNCPC CSKH với mục tiêu hỗ trợ khách hàng tốt nhất trong việc nhận tin tức, thông báo từ các Điện lực. Trong đó:

- Chăm sóc khách hàng qua hình thức gửi email: lũy kế đến tháng 12/2025 có 129.397 khách hàng có địa chỉ Email, chiếm tỷ lệ 28,66% trên tổng số khách hàng. Trong đó, có 118.135 khách hàng được cung cấp các thông tin qua email.
- Phát triển khách hàng cài đặt, sử dụng ứng dụng app EVNCPC CSKH: lũy kế đến tháng 12/2025, có 301.454 khách hàng cài đặt App, chiếm tỷ lệ 66,77% trên tổng số khách hàng. Trong đó, có 224.904 khách hàng được cung cấp thông tin qua App.

### DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG



Trong những năm qua, KHPC đã đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng; kiện toàn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác dịch vụ khách hàng; định kỳ hàng năm đều đào tạo và nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm với công việc. Vì vậy, công tác dịch vụ khách hàng đã được cải thiện và thay đổi đáng kể trong thời gian qua.



### Kết quả thực hiện các chỉ tiêu dịch vụ khách hàng đạt được trong năm 2025

Chỉ tiêu	EVN quy định	Tỉ lệ % thực hiện đạt yêu cầu	
		Năm 2024	Năm 2025
- Cấp điện mới:			
+ KH Sinh hoạt KV thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ	≤ 5 ngày làm việc	100%	100%
+ KH sinh hoạt nông thôn	≤ 5 ngày làm việc	100%	100%
+ KH ngoài mục đích sinh hoạt	≤ 5 ngày làm việc	100%	100%
- Giải quyết yêu cầu KH về công tơ đo đếm	≤ 3 ngày làm việc	100%	100%
- Cấp điện trở lại	≤ 8 giờ	100%	100%

# NHỮNG CẢI TIẾN, TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2025

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2025, đã xây dựng phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tại KHPC và tiếp tục thực hiện chủ trương của EVN, EVNCPC về đổi mới mô hình tổ chức hướng đến giảm cấp quản lý trung gian, đơn vị cấp dưới để đảm bảo tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực hiệu quả, nâng cao năng suất lao động của các đơn vị trực thuộc. Trong năm 2025, KHPC đã thực hiện chuyển các điện lực thành các Đội quản lý điện khu vực; kết thúc hoạt động của Phòng Quản lý đấu thầu, nhập chức năng nhiệm vụ của Phòng Quản lý đấu thầu vào Phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty; Cơ cấu lại 02 Đội xây lắp điện thành 01 Đội xây lắp điện, bố trí lại lao động phục vụ sắp xếp lại tổ chức sản xuất tại Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Khánh Hòa.

KHPC đã tổ chức điều động/luân chuyển vị trí công tác của các Phụ trách kế toán điện lực; tổ chức bố trí lại cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các Đội quản lý điện khu vực phù hợp với mô hình tổ chức mới; tổ chức kiện toàn các vị trí cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Ngoài ra, KHPC luôn chủ động rà soát định mức lao động, sắp xếp, bố trí nhân sự hợp lý tại các đơn vị trực thuộc nhằm từng bước đáp ứng định biên lao động theo quy định của EVNCPC, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành hoạt động SXKD, quản lý vận hành lưới điện.



# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

## CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ

Công tác tuyển dụng lao động được KHPC tổ chức đảm bảo công khai – công bằng – bình đẳng cho mọi đối tượng phù hợp; HĐQT tham gia phỏng vấn tuyển dụng đối với tuyển dụng lao động có trình độ chuyên viên/kỹ sư trở lên, đảm bảo tính nghiêm túc, minh bạch trong thi tuyển; đối với lực lượng lao động trẻ thay thế CBCNV nghỉ trước tuổi, KHPC luôn tổ chức kiểm tra kiến thức, kiểm tra kỹ năng, kiểm tra sức khỏe nhằm đảm bảo lực lượng công nhân kỹ thuật trẻ, khỏe, có khả năng làm việc tốt trên lưới, đảm bảo nguồn lao động có chất lượng.

## CHÍNH SÁCH KHÁC

KHPC luôn chú trọng chăm lo sức khỏe của người lao động thông qua các chính sách như:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong KHPC tại đơn vị có uy tín, chất lượng; tổ chức mua thêm Bảo hiểm sức khỏe chăm sóc y tế nâng cao cho toàn thể CBCNV.
- Tổ chức thăm hỏi các CBCNV hưu trí lớn tuổi nhân dịp sinh nhật (75 tuổi trở lên đối với nam và 70 tuổi trở lên đối với nữ).
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại, ca 3 đều được cấp phát bằng hiện vật đúng theo quy định. Việc giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong KHPC.

## CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỜNG, PHÚC LỢI

- KHPC tiếp tục thực hiện chính sách lương thưởng cho người lao động theo QĐ04 - Quy định quản lý và phân phối tiền lương SXKD điện trong KHPC. Việc thanh toán lương, thưởng và các thu nhập khác cho CBCNV cũng như việc thực hiện các chính sách, chế độ cho người lao động được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định.
- Hàng năm, KHPC tổ chức xét nâng lương, thi nâng bậc, chuyển xếp lương theo định kỳ, đảm bảo thời gian quyền lợi của người lao động kịp thời, chính xác, đúng quy định.
- Bên cạnh chính sách lương, chính sách chế độ khác như lương thêm giờ phục vụ SXKD, hỗ trợ đơn vị bạn khắc phục thiên tai, chế độ nghỉ hưởng đãi ngộ, chế độ hỗ trợ khi điều động công tác xa nhà... với người lao động luôn được KHPC quan tâm, giải quyết kịp thời, thỏa đáng.
- Ngoài ra, người lao động KHPC còn được hưởng các chính sách phúc lợi khác như: hỗ trợ chi phí có tính chất phúc lợi để tổ chức tham quan du lịch, hỗ trợ chăm sóc, khen thưởng con, người thân CBCNV, hỗ trợ nhân dịp những ngày Lễ, Tết...



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### DỰ BÁO TƯƠNG LAI NGÀNH

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch 5 năm 2026 - 2030. Dự báo tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Năm 2026, tỉnh Khánh Hòa phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

Trong bối cảnh nhiều thách thức, KHPC tập trung đảm bảo cung cấp điện ổn định, đẩy mạnh chuyển đổi số, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành nhằm giữ vững vai trò trụ cột trong cung cấp điện cho tỉnh Khánh Hòa.

# KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



## KẾ HOẠCH TƯƠNG LAI

## NĂM 2026

Năm 2026, KHPC tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính là

01

### Cung ứng điện

Thực hiện các giải pháp đảm bảo cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18/01/2026 của Chính phủ.

03

### Sản xuất kinh doanh

Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030; hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2026 do HĐQT và ĐHCĐ giao.

02

### Quản trị

Nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước, vốn đầu tư của các cổ đông tại Công ty.

04

### Đầu tư

Tăng tốc đầu tư lưới điện theo qui hoạch đã được duyệt, tập trung vào việc đầu tư các công trình mới tạo động lực nâng cao khả năng cung ứng điện.

05

### Khoa học công nghệ

Tiếp tục tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào mọi mặt hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.

06

### Hạng thi đua

Tập trung các giải pháp đồng bộ, phấn đấu để thứ hạng thi đua của Công ty thuộc nhóm 04 Công ty Điện lực dẫn đầu.

07

### An toàn lao động

Không xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.

08

### Lợi ích

Đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động; đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động.

09

### Chủ đề năm 2026

Thực hiện chủ đề năm 2026 của Công ty: **“An toàn trong sản xuất kinh doanh - Tăng cường công tác pháp chế”**.

10

### Mục tiêu khác

Triển khai thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm khác mà HĐQT đã giao.

## CHƯƠNG 04

# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 100
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc 106
3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị 108

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT	
Ông Nguyễn Hải Đức – TV HĐQT kiêm TGD	
Ông Nguyễn Tấn Lực – TV HĐQT kiêm PTGD	
Ông Đào Truyền – TV HĐQT	
Ông Trần Văn Khoa – TV độc lập HĐQT	
Ông Nguyễn Hữu Tâm – TV độc lập HĐQT	
Ông Nguyễn Hoài Nam – TV độc lập HĐQT	

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT	
1. Ông Nguyễn Cao Kỳ – Chủ tịch HĐQT	
2. Ông Nguyễn Hải Đức – TV HĐQT kiêm TGD	
3. Ông Nguyễn Tấn Lực – TV HĐQT kiêm PTGD	
4. Ông Đào Truyền – TV HĐQT	
5. Ông Trần Văn Khoa – TV độc lập HĐQT	
6. Ông Nguyễn Hữu Tâm – TV độc lập HĐQT	
7. Ông Nguyễn Hoài Nam – TV độc lập HĐQT	



# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ, NGÀNH



Năm 2025, kinh tế Việt Nam tăng trưởng ở mức khá với GDP ước tăng khoảng 8,02% so với năm 2024. Các ngành công nghiệp – xây dựng và dịch vụ đóng góp lớn vào tăng trưởng tổng thể, trong khi nông nghiệp tăng chậm hơn nhưng vẫn duy trì giá trị gia tăng. Trong lĩnh vực nông – lâm – thủy sản, sản xuất bị ảnh hưởng bởi bão, lũ và thời tiết cực đoan, nhưng bằng các biện pháp ứng phó kịp thời, sản lượng vẫn giữ mức tăng. Mặc dù vậy, tăng trưởng vẫn phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu và đầu tư nước ngoài, và nền kinh tế đối mặt với tác động của biến động toàn cầu và rủi ro thiên tai, cho thấy cần tiếp tục tăng cường năng lực nội tại và tính bền vững của tăng trưởng.

Tại tỉnh Khánh Hòa, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 đạt kết quả ấn tượng với 21/22 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, khẳng định vai trò đầu tàu kinh tế vùng Nam Trung Bộ. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2025 tăng 7,11% so với năm 2024. Trong đó, GRDP khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,81%; Khu vực dịch vụ với cơ cấu chiếm tỷ trọng cao nhất trong GRDP toàn tỉnh tăng 7,81% so cùng kỳ năm trước. Sự hồi phục của kinh tế xã hội tỉnh Khánh Hòa đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của KHPC. Tuy nhiên, thiên tai, lũ lụt xảy ra vào cuối tháng 11/2025 trên địa bàn Tỉnh đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của KHPC.

## ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2025, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Lãnh đạo và toàn thể CBCNV KHPC đã đồng lòng vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHQĐ giao.

### NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM ĐƯỢC

- 01 Đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục phục vụ cho đời sống nhân dân và cho phát triển kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- 02 Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Đại hội Công đoàn Công ty lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- 03 Thực hiện việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức theo chỉ đạo của EVN/EVNCP; kiện toàn chức danh cán bộ lãnh đạo Công ty. HĐQT tăng cường việc phân cấp, phân quyền cho Ban TGD, tạo cơ chế thuận lợi cho việc điều hành hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình mới.
- 04 Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025.
- 05 Tham gia hỗ trợ khắc phục cơn bão số 10 tại TX Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh và cơn bão số 13 tại Đắk Lắk và Gia Lai; thần tốc khôi phục lưới điện, từng bước cấp điện trở lại trong thời gian sớm nhất sau đợt lũ lụt cuối tháng 11/2025 trên địa bàn Tỉnh Khánh Hòa, góp phần ổn định đời sống người dân và phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.
- 06 Hoàn thành đúng tiến độ các công trình ĐTXD và SCL, đáp ứng cho việc cung ứng điện liên tục và an toàn của Công ty.
- 07 Công tác thi đua đạt kết quả cao, xếp thứ 3 trong nhóm các công ty Điện lực thuộc EVNCP.
- 08 Đạt giải thưởng tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2025.
- 09 Bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước tại Công ty; bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.
- 10 Đảm bảo việc làm, thu nhập, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; thể hiện trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng thông qua các hoạt động xã hội-từ thiện...

### NHỮNG VIỆC CHƯA LÀM ĐƯỢC

- 01 Các kết quả đạt được chưa được bền vững, còn phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khách quan bên ngoài.
- 02 Vẫn còn sự cố lưới điện 110kV.
- 03 Còn có nhiều vướng mắc trong cơ chế hoạt động của công ty cổ phần như việc tiếp nhận tài sản lưới điện từ ngân sách nhà nước.

# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## ĐÁNH GIÁ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### SẢN XUẤT KINH DOANH

### HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ



Năm 2025, mặc dù phải đối diện với rất nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với sự đồng lòng, nỗ lực của tập thể CBCNV; cùng với sự đoàn kết, chủ động và linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể ban lãnh đạo Công ty; đã thực hiện hàng loạt các giải pháp trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. KHPC đã hoàn thành nhiệm vụ: Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

Hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao, đặc biệt lợi nhuận sau thuế đạt 59,89 tỷ đồng, vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao trên 19,53%.

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành và CBCNV KHPC trong hoạt động ĐTXD. Đã góp phần quan trọng vào việc đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, góp phần tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Kết quả đã thực hiện đầu tư, nghiệm thu đóng điện 32/32 công trình, đạt 100% so với kế hoạch HĐQT giao với giá trị thực hiện đầu tư thuần là 215,683 tỷ đồng.



# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG, CỘNG ĐỒNG, XÃ HỘI



### CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Là đơn vị chủ một số nguồn thải chất thải nguy hại (như máy biến áp, dầu truyền nhiệt và cách điện tổng hợp thải; giẻ lau, giấy thấm dầu cách điện thải; roang cao su, gỗ thấm dầu cách điện thải; bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải;...) nên Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong các hoạt động SXKD.

### TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG

Đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông của Công ty trong năm 2025 với tỷ lệ 5% bằng tiền mặt.

### HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN

Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, năm 2025, Công ty đã duy trì tổ chức nhiều hoạt động thiện nguyện ý nghĩa, thăm và tặng quà cho hộ nghèo tại vùng sâu, vùng xa; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo đang điều trị tại các bệnh viện; Ủng hộ Quỹ đền ơn đáp nghĩa; hỗ trợ các địa chỉ nhân đạo trên địa bàn tỉnh; Đỡ đầu các trường học trên địa bàn xã miền núi Khánh Sơn; Ủng hộ nhân dân Cuba và hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả sau bão; Tổ chức hiến máu nhân đạo định kỳ...

**Xác định việc các doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm môi trường và xã hội không chỉ giúp bản thân doanh nghiệp phát triển bền vững, mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của xã hội.**

### CÔNG TÁC CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

KHPC đã triển khai nhiều chương trình chăm sóc khách hàng, tri ân khách hàng, kết nối dịch vụ điện trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa, website cskh.cpc.vn và ứng dụng EVNCPC CSKH không ngừng được nâng cấp, bổ sung thêm tính năng, cải tiến giao diện theo hướng thân thiện với người dùng ... đã góp phần vào việc nâng cao sự hài lòng của khách hàng sử dụng điện đối với Công ty và ngành Điện. Thực hiện triển khai nhiều chương trình chăm sóc khách hàng trong tháng “Tri ân khách hàng” như: hỗ trợ kiểm tra, thay thế thiết bị điện chiếu sáng gia đình cho khách hàng thuộc đối tượng chính sách; hỗ trợ công tác thí nghiệm định kỳ các trạm biến áp của khách hàng; tổ chức tri ân, tặng quà, cảm ơn khách hàng; thăm hỏi, hỗ trợ gia đình có công với cách mạng; tổ chức hội nghị khách hàng sử dụng điện. Tổng kinh phí cho các hoạt động triển khai tháng “Tri ân khách hàng năm 2025” hơn 2,2 tỷ đồng.

### CHĂM LO ĐỜI SỐNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

KHPC tiếp tục thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách liên quan đến người lao động như: xây dựng quy chế trả lương hợp lý; đảm bảo điều kiện làm việc và tiền lương ổn định cho người lao động; kiểm tra sức khỏe định kỳ, tuyên truyền cho CBCNV thực hiện các biện pháp nâng cao sức khỏe; hàng năm đều tổ chức cho lao động sức khỏe loại IV, loại V đi nghỉ dưỡng, phục hồi khả năng lao động; quan tâm hỗ trợ những gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, vận động hỗ trợ các gia đình người lao động bị tai nạn lao động của Công ty cũng như trong toàn EVNCPC, triển khai thực hiện tháng công nhân.

# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kinh tế tỉnh Khánh Hòa năm 2025 ghi nhận sự phục hồi và phát triển khá với mức tăng trưởng GRDP ước đạt 7,11%, quy mô kinh tế hơn 209 nghìn tỷ đồng, dù không đạt mục tiêu cao nhất (8,1%) do ảnh hưởng của mưa lũ và suy giảm công suất ngành năng lượng. Tỉnh hoàn thành 21/22 chỉ tiêu KT-XH, nổi bật là thương mại-dịch vụ tăng trưởng tốt (15,02%), công nghiệp tăng khá, và thu ngân sách vượt dự toán.

Dưới sự chỉ đạo điều hành linh hoạt và hiệu quả của Ban TGD, Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD do ĐHCĐ giao.

Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở tuân thủ Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế phân cấp giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và các Quy chế, quy định của Công ty đã được ban hành.



## Trong lĩnh vực SXKD phân phối điện

Trong lĩnh vực SXKD phân phối điện, Ban Tổng giám đốc đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, tăng cường công tác quản lý vận hành lưới điện, nâng cao tinh thần và trách nhiệm của người lao động, thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn cho người lao động trong sản xuất; đã có nhiều nỗ lực trong việc khắc phục kịp thời lưới điện bị ảnh hưởng do mưa lũ các tháng cuối năm, đảm bảo cấp điện an toàn, liên tục và đáp ứng kịp thời nhu cầu về điện cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.



## Trong hoạt động đầu tư xây dựng/sửa chữa lớn tài sản cố định

Trong hoạt động đầu tư xây dựng/sửa chữa lớn tài sản cố định, Ban Tổng giám đốc đã có những chỉ đạo quyết liệt trong việc: rà soát, kiểm tra và điều chỉnh phương án đầu tư phù hợp với quy hoạch tổng thể, quy hoạch phân khu trên địa bàn Tỉnh. Đồng thời, thường xuyên bám sát các cơ quan quản lý nhà nước để theo dõi, phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan trong công tác thỏa thuận tuyến, chấp thuận xây dựng, điều chỉnh quy hoạch (quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch đất rừng, đất lúa; đền bù GPMB...)... kết quả đã thi công hoàn thành các công trình theo kế hoạch đề ra.



## Trong công tác kinh doanh điện năng

Trong công tác kinh doanh điện năng, Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Triển khai nhiều hoạt động thiết thực trong công tác chăm sóc khách hàng, tri ân khách hàng, kết nối dịch vụ điện trực tuyến trên cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa... đã góp phần vào việc nâng cao sự hài lòng của khách hàng sử dụng điện đối với Công ty và ngành Điện.

Tuy nhiên, hoạt động SXKD trong năm 2025 vẫn còn một số tồn tại cần nghiêm chỉnh theo dõi và khắc phục như: chưa hoàn thành việc xây dựng xây dựng văn hóa an toàn trong Công ty; vẫn để xảy ra sự cố lưới điện 110KV.

**Trong thời gian đến, Ban Tổng giám đốc Công ty phải tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo, điều hành để phấn đấu, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026 theo Nghị quyết của HĐQT Công ty.**



# CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## TRIỂN VỌNG MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2026

### ĐỐI VỚI NGÀNH ĐIỆN

Việc triển khai kế hoạch năm 2026 của EVN dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, đó là: Tình hình bất ổn về chính trị trên thế giới vẫn tiếp diễn; Việc đảm bảo cân đối tài chính của EVN vẫn chịu nhiều ảnh hưởng của các yếu tố đầu vào biến động khó dự báo trước như giá nhiên liệu, tỷ giá ngoại tệ, chính sách tín dụng, tiền tệ có nhiều thay đổi; Công tác đầu tư xây dựng các dự án điện tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong việc huy động vốn đầu tư, việc triển khai công tác chuẩn bị dự án, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án điện.

### Mục tiêu đặt ra trong năm của EVN

<b>Cung ứng điện</b>	Đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội của đất nước và đời sống nhân dân, đặc biệt đảm bảo cấp điện an toàn, ổn định phục vụ Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIV và các sự kiện chính trị, xã hội lớn trong năm 2026;
<b>Công tác đầu tư</b>	Nỗ lực, tập trung cao độ trong công tác đầu tư xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình nguồn và lưới điện, trong đó: Khởi công 11 dự án nguồn điện; Hoàn thành phát điện thương mại NMNĐ Quảng Trạch I; đưa vào vận hành các dự án lưới điện trọng điểm đảm bảo cung cấp điện, liên kết nhập khẩu điện và đấu nối nguồn điện ...
<b>Hoạt động sản xuất kinh doanh</b>	Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực, đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 tiếp tục có lợi nhuận, từng bước lành mạnh tình hình tài chính của Tập đoàn đảm bảo phát triển bền vững.
<b>Quản trị hiệu quả</b>	Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với hoàn thiện thể chế, tăng cường phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả quản trị, nâng cao năng suất lao động; Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(Nguồn: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2025 và 5 năm 2021-2025; Định hướng kế hoạch 5 năm 2026-2030 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 của EVN ngày 29/12/2025).

## ĐỐI VỚI KHPC

### CÁC MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

#### Các mục tiêu



1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo cung ứng đủ điện phục vụ sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trong thời gian cao điểm năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18/01/2026 của Chính phủ.
2. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển nguồn vốn Nhà nước, vốn đầu tư của các cổ đông tại Công ty.
3. Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030; hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD năm 2026 do HĐQT và ĐHĐCĐ giao.
4. Tăng tốc đầu tư lưới điện theo qui hoạch đã được duyệt, tập trung vào việc đầu tư các công trình mới tạo động lực nâng cao khả năng cung ứng điện.
5. Tiếp tục tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số vào mọi mặt hoạt động của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả SXKD.
6. Tập trung các giải pháp đồng bộ, phấn đấu để thứ hạng thi đua của Công ty thuộc nhóm 04 Công ty Điện lực dẫn đầu.
7. Không xảy ra tai nạn lao động và tai nạn giao thông trong khi làm nhiệm vụ.
8. Đảm bảo hài hoà lợi ích của cổ đông và người lao động; đảm bảo việc làm, thu nhập và đời sống tinh thần cho người lao động.
9. Thực hiện chủ đề năm 2026 của Công ty: “An toàn trong sản xuất kinh doanh - Tăng cường công tác pháp chế”.

# CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### ĐỐI VỚI KHPC

01

Triển khai đồng bộ các giải pháp trong công tác ĐTXD, SCL, kinh doanh dịch vụ khách hàng, quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành... nhằm đảm bảo cung ứng điện an toàn, liên tục với chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân, góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phục vụ tốt các sự kiện, các ngày lễ kỷ niệm quan trọng trong năm 2026. Đặc biệt là Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc và ngày bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

02

Chỉ đạo các đơn vị rà soát lại toàn bộ các văn bản pháp luật của nhà nước, quy định của ngành liên quan hoạt động SXKD của đơn vị mình; Cập nhật đầy đủ vào hệ thống pháp điển của Công ty; Lên kế hoạch cập nhật, sửa đổi đối với các quy chế quản lý nội bộ chưa phù hợp. Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.

03

Tiếp tục phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện tốt các công trình trọng điểm trên địa bàn Tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Khánh Hòa...

04

Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông và EVNCPC giao. Tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt >50 tỷ đồng. Đảm bảo hoạt động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và các cổ đông đầu tư tại Công ty; bảo toàn và phát triển nguồn vốn đầu tư của Công ty vào công ty liên kết, công ty có góp vốn;

05

Tập trung đầu tư phát triển lưới điện 110kV và các trục chính lưới điện phân phối theo quy hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả, từng bước đáp ứng tiêu chí N-1; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kiểm soát chặt chẽ các giai đoạn thực hiện đầu tư; quyết liệt làm việc với các cấp chính quyền để đẩy nhanh tiến độ ĐTXD các dự án.

06

Tiếp tục cải thiện công tác kinh doanh và dịch vụ khách hàng theo hướng hiện đại, hiệu quả; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ điện theo phương thức điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; nâng cao chất lượng tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của khách hàng. Thực hiện hiệu quả các chương trình quản lý phụ tải, tiết kiệm điện, dự báo phụ tải điện, trong đó đánh giá tác động của các nguồn điện phân tán (đặc biệt là điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ), sự phát triển của xe điện và xu hướng dịch chuyển phụ tải. Chủ động triển khai các chính sách mới về giá điện; rà soát, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để tham gia thị trường bán lẻ điện cạnh tranh theo lộ trình được ban hành.

07

Tiếp tục phát huy nghiên cứu sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ. Hoàn thành 100% nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026 EVNCPC giao.

08

Triển khai hiệu quả công tác truyền thông năm 2026 theo định hướng của EVNCPC; chủ động lan tỏa hình ảnh tích cực của EVN, EVNCPC và Công ty gắn với nhiệm vụ đảm bảo cung ứng điện, đầu tư phát triển lưới điện, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và trách nhiệm với cộng đồng. Đẩy mạnh truyền thông trên không gian mạng và các nền tảng số; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, xử lý hiệu quả các phản ánh, thông tin tiêu cực, không để phát sinh khủng hoảng truyền thông. Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan báo chí trong tuyên truyền an toàn điện, tiết kiệm điện, chuyển đổi số, bảo vệ dữ liệu cá nhân và cảnh báo các hành vi giả mạo, lừa đảo liên quan đến ngành điện.

09

Đảm bảo tuyệt đối an toàn trong lao động sản xuất; không có trường hợp vi phạm an toàn lao động, thực hiện nghiêm túc chế độ phiếu thao tác, phiếu công tác; cán bộ công nhân viên Công ty chấp hành nghiêm túc luật lệ giao thông; không để xảy ra cháy, nổ tại nơi làm việc. Đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa an toàn tại Công ty.

10

Triển khai kế hoạch đào tạo toàn diện và có hiệu quả để nâng cao kiến thức và kỹ năng của cán bộ quản lý, kỹ sư/chuyên viên và công nhân kỹ thuật của Công ty.

# CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

### ĐỐI VỚI KHPC

11

Tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng và an toàn thông tin gắn với chuyển đổi số và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chú trọng bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu khách hàng, thông tin nội bộ và thông tin phục vụ quản lý, điều hành. Chủ động rà soát, triển khai các biện pháp nâng cao mức độ an toàn đối với các hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống đo đếm, điều khiển, giám sát đang vận hành trên lưới điện; phối hợp với các đơn vị liên quan để bảo đảm hệ thống IT/OT vận hành an toàn, liên tục, ổn định. Từng bước nâng cao năng lực giám sát, phòng ngừa, phát hiện và ứng cứu sự cố an toàn thông tin; đào tạo, nâng cao nhận thức an toàn thông tin cho người lao động.

12

Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ, công tác quản trị rủi ro, tự kiểm soát tuân thủ tại Công ty theo đúng quy định của EVN/EVNCP và của pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với các đơn vị để khắc phục các hạn chế, yếu kém, ngăn ngừa các rủi ro và phát huy các thế mạnh của từng đơn vị, toàn Công ty.

13

Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức cán bộ. Triển khai kế hoạch luân chuyển và điều động cán bộ, thực hiện công tác quy hoạch cán bộ các cấp theo quy định. Tiếp tục phân cấp mạnh cho các đơn vị trực thuộc.

14

Cải tiến phương pháp phân phối tiền lương và phương pháp đánh giá hiệu quả công việc theo KPIs tại Công ty. Tiếp tục phân tích, xây dựng các giải pháp và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể đối với từng chỉ tiêu thi đua hàng quý, năm; phấn đấu duy trì thành tích xếp hạng thi đua của Công ty;

15

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác xã hội, từ thiện.



## KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Sản lượng điện thương phẩm/Phương án cơ sở  
**3.300** Tr.kWh

Sản lượng điện thương phẩm/Phương án cao  
**3.403** Tr.KWh

Giá bán điện bình quân  
**2.519** đ/kWh

Tồn thất điện năng theo điện thương phẩm  
**3,50** %

Quyết toán các dự án ĐTXD đúng thời hạn  
**100** %

Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư thuần ĐTXD  
**96** %

## CHƯƠNG 04

# QUẢN TRỊ CÔNG TY

- |   |     |
|---|-----|
| 1. Hội đồng quản trị  | 116 |
| 2. Ban Kiểm soát  | 136 |
| 3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát | 140 |
| 4. Nâng cao hiệu quả quản trị Công ty   | 152 |



# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU CỦA HĐQT

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Cao Kỳ	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	01/01/2022	
2	Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm TGD	07/04/2022	
3	Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT không điều hành	24/4/2025	
4	Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT không điều hành	24/4/2025	
5	Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT không điều hành	23/06/2020	24/4/2025
6	Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	26/06/2024	24/4/2025
7	Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT độc lập	26/06/2024	

# CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## TỔ TỔNG HỢP

Ngày 12/8/2022, HĐQT Công ty đã có Quyết định số 239/QĐ-KHPC về việc thành lập Tổ Tổng hợp trực thuộc HĐQT Công ty.

Trong năm 2025, Tổ Tổng hợp đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc chỉ đạo, quản lý điều hành các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ Công ty cũng như các quy chế, quy định hiện hành của Công ty.
- Theo dõi, nhắc nhở các đơn vị thực hiện công tác Kiểm toán nội bộ, công tác quản trị rủi ro, tự kiểm soát tuân thủ tại Công ty theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC).
- Phối hợp với Thư ký Công ty và các phòng ban chức năng trong việc chuẩn bị tài liệu và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025, các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT trong năm 2025.
- Thực hiện các thủ tục trong việc chi trả cổ tức năm 2024 cho các cổ đông của Công ty trong tháng 6/2025.

## TỔ KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Ngày 01/8/2024, HĐQT Công ty đã có Quyết định số 192/QĐ-KHPC về việc thành lập lại Tổ Kiểm toán nội bộ (KTNB) của Công ty với Tổ trưởng là ông Nguyễn Hoài Nam – thành viên độc lập HĐQT cùng các thành viên khác của Tổ Tổng hợp.

Trong năm 2025, Tổ kiểm toán nội bộ tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tồn tại được nêu trong Biên bản kiểm toán nội bộ năm 2024. Đối với kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025, Tổ KTNB đã triển khai thực hiện và hoàn thành kế hoạch KTNB năm 2025 do HĐQT Công ty giao với chuyên đề “Công tác soát xét các quy định, quy chế nội bộ của Công ty” để trình HĐQT phê duyệt.



# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## SỐ LƯỢNG CUỘC HỌP CỦA HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Cao Kỳ	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Hải Đức	4/4	100%	
3	Ông Trần Văn Gia	3/4	75%	Bổ nhiệm ngày 24/4/2025
4	Ông Nguyễn Chí Tân	3/4	75%	Bổ nhiệm ngày 24/4/2025
5	Ông Đào Truyền	1/4	25%	Thôi nhiệm ngày 24/4/2025
6	Ông Nguyễn Tấn Lực	1/4	25%	Thôi nhiệm ngày 24/4/2025
7	Ông Nguyễn Hoài Nam	4/4	100%	



## NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp 04 lần với nội dung và kết quả như sau:

### LẦN HỌP THỨ NHẤT:

**Ngày họp:** 17/02/2025

**Nội dung chính:** Đánh giá kết quả hoạt động SXKD, lợi nhuận năm 2024. Kế hoạch năm 2025 và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.

**Kết quả phiên họp:** Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2024. Các nội dung chỉ đạo trong việc xây dựng kế hoạch 2025.
- Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong năm 2024.
- Thông qua việc thực hiện dòng tiền quý IV và cả năm 2024 của Công ty.
- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Thông qua kết quả kiểm toán nội bộ năm 2024.
- Thông qua kết quả hoạt động năm 2024 của các công ty có phần vốn góp của Công ty: Công ty CP Thủy điện Sông Chò, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư Điện lực 3.

### LẦN HỌP THỨ HAI:

**Ngày họp:** 24/4/2025

**Nội dung chính:** Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 1/2025, kế hoạch trong thời gian đến; Thông qua kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm toán nội bộ năm 2024 và kế hoạch năm 2025; Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT.

**Kết quả phiên họp:** Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 1/2025. Kế hoạch thực hiện trong thời gian đến.
- Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 1 năm 2025.
- Thông qua kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm toán nội bộ năm 2024 và kế hoạch năm 2025.
- Thông qua tình hình thực hiện cân đối dòng tiền quý 1 năm 2025.
- Thông qua việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên HĐQT.
- Thông qua kết quả hoạt động quý 1/2025 của các công ty có phần vốn góp của Công ty: Công ty CP Thủy điện Sông Chò, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư Điện lực 3.

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP

### LẦN HỌP THỨ BA:

**Ngày họp:** 22/7/2025

**Nội dung chính:** Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2, 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch quý 3, cả năm 2025.

**Kết quả phiên họp:** Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2, 6 tháng đầu năm 2025. Kế hoạch quý 3 và cả năm 2025.
- Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 2 năm 2025.
- Thông qua báo cáo thực hiện dòng tiền Quý 2/2025.
- Thông qua việc thực hiện công tác an toàn trong quý 2 năm 2025.
- Thông qua kết quả khắc phục các tồn tại sau kiểm toán nội bộ năm 2024 trong quý 2/2025.
- Thông qua tình hình thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty.
- Thông qua kết quả hoạt động quý 2, 6 tháng đầu năm 2025 của các công ty có phần vốn góp của Công ty: Công ty CP Thủy điện Sông Chè, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư điện lực 3.

### LẦN HỌP THỨ TƯ:

**Ngày họp:** 20/10/2025

**Nội dung chính:** Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3, 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch quý 4, cả năm 2025. Thực hiện dòng tiền quý 3 năm 2025 của Công ty. Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025. Công tác an toàn trong quý 3 năm 2025.

**Kết quả phiên họp:** Các thành viên HĐQT đã thống nhất thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả hoạt động SXKD quý 3, 9 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch thực hiện các tháng còn lại.
- Tình hình thực hiện các chủ trương, nghị quyết HĐQT trong Quý 3 năm 2025.
- Thông qua báo cáo thực hiện dòng tiền Quý 3/2025.
- Thông qua việc thực hiện công tác an toàn trong quý 3 năm 2025
- Thông qua kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025
- Thông qua kết quả hoạt động Quý 3, 9 tháng đầu năm 2025 của các công ty có phần vốn góp của Công ty: Công ty CP Thủy điện Sông Chè, Công ty CP BTLT ĐLKH, Công ty CP Đầu tư Điện lực 3.

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-KHPC	2/01/2025	Nghị quyết về định hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2025	100%
2	02/NQ-KHPC	3/01/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Phương án triển khai mô hình theo hướng quản trị tập trung tại Công ty	100%
3	03/QĐ-KHPC	7/01/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Sửa đổi một số thông số trong Tiêu chuẩn kỹ thuật máy cắt 35 kV, 110 kV và 220 kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
4	04/QĐ-KHPC	7/01/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Sửa đổi, bổ sung yêu cầu đặc tính kỹ thuật độ nhớt của dầu cách điện máy biến áp trong Tiêu chuẩn kỹ thuật máy biến áp phân phối 110 kV”	100%
5	30/QĐ-KHPC	24/01/2025	Quyết định về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật và dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án Dự án: Cải tạo đường dây 110kV Thanh cái 110kV trạm 220kV Văn Phong - Ninh Hòa	100%
6	31/QĐ-KHPC	24/01/2025	Quyết định về việc phê duyệt nhiệm vụ kỹ thuật, dự toán chi phí giai đoạn chuẩn bị dự án của Dự án Xây mới Trạm biến áp 110kV Khánh Vĩnh	100%
7	32/NQ-KHPC	24/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua thỏa thuận giá bán buôn điện năm 2024 giữa Tổng công ty Điện lực miền Trung và Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
8	34/NQ-KHPC	24/01/2025	Nghị quyết về công tác an toàn của Công ty trong năm 2025	100%
9	37/NQ-KHPC	14/02/2025	Nghị quyết về việc thông qua giá bán buôn điện để tạm trả tiền điện từ tháng 01/2025 giữa Tổng công ty Điện lực miền Trung và Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
10	38/QĐ-KHPC	14/02/2025	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Hạ ngầm lưới điện đường Lê Thánh Tôn KHPC năm 2023	100%
11	39/QĐ-KHPC	14/02/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm TSCĐ đợt 1, VTTB phục vụ công tác khắc phục sự cố, PCBL, SCTX, phát triển mới khách hàng và ATVSLĐ năm 2025	100%
12	41/NQ-KHPC	17/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 37.2025 - Tổ chức đào tạo các lớp bồi dưỡng nghề năm 2025	100%
13	42/NQ-KHPC	18/02/2025	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản dự án “Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (KfW3.2)” với Công ty Điện lực Phú Yên	100%

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	43/NQ-KHPC	18/02/2025	Nghị quyết về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản dự án "TBA 110kV Trung tâm Cam Ranh và đầu nối" với Công ty Điện lực Phú Yên	100%
15	45/NQ-KHPC	19/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 19.2025 - Kiểm tra sửa chữa công tơ điện tử 1 pha	100%
16	48/NQ-KHPC	21/02/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 04 – nhiệm kỳ V	100%
17	50/NQ-KHPC	25/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
18	51/NQ-KHPC	25/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 35.2025 - Cung cấp dịch vụ huấn luyện AT-VSLĐ	100%
19	56/QĐ-KHPC	28/02/2025	Quyết định về việc dừng áp dụng "Quy chế đãi ngộ đối với người lao động nghỉ trước tuổi trong Tổng công ty Điện lực miền Trung" tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
20	57/QĐ-KHPC	28/02/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch dòng tiền năm 2025 áp dụng tại Công ty	100%
21	62/QĐ-KHPC	5/03/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa "Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam"	100%
22	64/NQ-KHPC	7/03/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty	100%
23	65/NQ-KHPC	7/03/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà tài trợ Cấp vốn vay thương mại cho dự án đầu tư xây dựng năm 2025 của Công ty	100%
24	68/QĐ-KHPC	12/03/2025	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh điện thực hiện năm 2024 của Công ty	100%
25	71/NQ-KHPC	19/03/2025	Nghị quyết về việc bổ sung nội dung vào chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
26	72/QĐ-KHPC	19/03/2025	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty	100%
27	76/NQ-KHPC	24/03/2025	Nghị quyết về việc thông qua giá bán buôn điện tạm năm 2025 giữa Tổng công ty Điện lực miền Trung và Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
28	77/QĐ-KHPC	25/03/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm VTTB cho các công trình đầu tư xây dựng đợt 2 năm 2025	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
29	78/QĐ-KHPC	25/03/2025	Quyết định về việc chuyển xếp lương đối với Người quản lý Công ty, Thư ký Công ty và Trưởng đơn vị trực thuộc Công ty	100%
30	79/NQ-KHPC	26/03/2025	Nghị quyết về việc ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện việc vay ngắn hạn để phục vụ hoạt động SXKD năm 2025	100%
31	85/NQ-KHPC	3/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty	100%
32	93/NQ-KHPC	4/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch năng suất lao động năm 2025 của Công ty	100%
33	95/NQ-KHPC	8/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch vốn sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2026	100%
34	97/QĐ-KHPC	14/04/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty "Sửa đổi Tiêu chuẩn kỹ thuật tụ bù ngang đến 110 kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam"	100%
35	101/NQ-KHPC	16/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt danh mục tài sản thế chấp vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa năm 2025	100%
36	106/QĐ-KHPC	21/04/2025	Quyết định về việc thôi làm Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa tại Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	100%
37	107/QĐ-KHPC	21/04/2025	Quyết định về việc cử Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và tham gia ứng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	100%
38	112/NQ-KHPC	5/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 26.2025 - Mua sắm thiết bị đo xa	100%
39	113/NQ-KHPC	6/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 82.2025 - Kiểm định định kỳ hệ thống đo đếm điện năng năm 2025 tại các trạm biến áp 110kV	100%
40	115/QĐ-KHPC	8/05/2025	Quyết định về việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
41	116/NQ-KHPC	8/05/2025	Nghị quyết Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 05	100%
42	118/NQ-KHPC	9/05/2025	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông của Công ty	100%
43	121/QĐ-KHPC	14/05/2025	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy của Công ty	100%
44	125/QĐ-KHPC	21/05/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Hạ ngầm lưới điện đường Lê Thánh Tôn KHPC năm 2023	100%
45	126/QĐ-KHPC	22/05/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Cải tạo đường dây 110kV thanh cái 110kV trạm 220kV Vân Phong - Ninh Hòa (Giai đoạn chuẩn bị dự án)	100%

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
46	129/QĐ-KHPC	1/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về các dịch vụ điện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
47	130/QĐ-KHPC	1/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Bộ quy trình kinh doanh điện năng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
48	132/QĐ-KHPC	2/06/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung thực hiện việc kiểm định định kỳ hợp bộ đo lường MOF474 – ranh giới Khánh Hòa – Ninh Thuận	100%
49	134/QĐ-KHPC	3/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng mới các TBA thuộc xuất tuyến trạm 110kV NHO khu vực Ninh Hòa năm 2024	100%
50	137/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế bảo vệ môi trường trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
51	138/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác Kế hoạch trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
52	139/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình xây dựng định mức - đơn giá trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
53	140/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình an toàn thủy, cơ, nhiệt, hóa trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
54	141/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình an toàn điện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
55	142/QĐ-KHPC	6/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
56	143/QĐ-KHPC	10/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Các công trình SCL tài sản cố định đợt 2 năm 2025	100%
57	144/QĐ-KHPC	10/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh gói thầu số 72.2024 - Mua sắm Dây dẫn, thuộc KHLCNT Dự án: Các công trình SCL tài sản cố định năm 2025 đợt 1 và CTXD24NTR05	100%
58	145/QĐ-KHPC	12/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế quản lý, khai thác Hệ thống thông tin trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
59	146/QĐ-KHPC	12/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định công tác quản lý an toàn, vệ sinh lao động trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
60	147/QĐ-KHPC	12/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế Quản lý hoạt động khoa học và công nghệ trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
61	148/QĐ-KHPC	12/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế đảm bảo an ninh mạng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
62	151/QĐ-KHPC	18/06/2025	Quyết định Ban hành Quy định phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty	100%
63	153/NQ-KHPC	19/06/2025	Nghị quyết về việc thông qua công tác tổ chức cán bộ trong quý II năm 2025 của Công ty	100%
64	154/NQ-KHPC	19/06/2025	Nghị quyết về Phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty	100%
65	155/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc thành lập các Đội quản lý điện khu vực trực thuộc Công ty	100%
66	156/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc chấm dứt hoạt động các Điện lực trực thuộc Công ty	100%
67	157/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Cam Ranh-Khánh Sơn	100%
68	158/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Cam Lâm	100%
69	159/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Vĩnh Nguyên	100%
70	160/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Vạn Ninh	100%
71	161/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Ninh Hòa	100%
72	162/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Diên Khánh-Khánh Vĩnh	100%
73	163/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Vĩnh Hải	100%
74	164/QĐ-KHPC	20/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Đội trưởng Đội quản lý điện Trung tâm Nha Trang	100%
75	166/QĐ-KHPC	23/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
76	167/QĐ-KHPC	23/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác khảo sát phục vụ thiết kế các công trình điện áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
77	168/QĐ-KHPC	23/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác Thiết kế dự án lưới điện phân phối cấp điện áp đến 35kV trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
78	169/QĐ-KHPC	23/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác thiết kế dự án lưới điện 110kV trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
79	170/QĐ-KHPC	23/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định Quản lý kỹ thuật trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
80	171/QĐ-KHPC	24/06/2025	Quyết định về việc thành lập Phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty	100%

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
81	172/QĐ-KHPC	24/06/2025	Quyết định về việc thôi nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
82	173/QĐ-KHPC	24/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế Bồi dưỡng nghề, thi nâng bậc, thi giữ bậc và kiểm tra sát hạch nghề trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
83	174/QĐ-KHPC	24/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty	100%
84	176/QĐ-KHPC	27/06/2025	Quyết định về việc thôi nhiệm Trưởng phòng Quản lý đấu thầu	100%
85	177/QĐ-KHPC	27/06/2025	Quyết định về việc thôi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
86	178/QĐ-KHPC	27/06/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
87	179/QĐ-KHPC	30/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 83.2025 - Dịch vụ vận hành điểm đo	100%
88	180/QĐ-KHPC	30/06/2025	Quyết định về việc bãi bỏ Quyết định số 47/QĐ-ĐLKH ngày 07/3/2022 về việc phân cấp ký kết thỏa thuận đấu nối và hợp đồng mua bán điện tại Công ty	100%
89	181/QĐ-KHPC	30/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 84.2025 - Dịch vụ vận hành hệ thống CSDL, ứng dụng/web đo xa	100%
90	182/QĐ-KHPC	30/06/2025	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023	100%
91	185/QĐ-KHPC	30/06/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế Công nhận chức danh và quản lý chuyên gia trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
92	187/QĐ-KHPC	1/07/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 96.2025 - Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100%
93	189/QĐ-KHPC	1/07/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Quy định giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu trong Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
94	193/QĐ-KHPC	8/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Quy trình điều tra sự cố nhà máy điện, lưới điện và hệ thống điện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
95	194/QĐ-KHPC	8/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
96	195/QĐ-KHPC	9/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế về công tác cán bộ trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam” và “Quy chế về công tác cán bộ trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
97	196/QĐ-KHPC	11/07/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng “Quy trình lắp đặt, quản lý vận hành, khai thác, xử lý sự cố hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa của EVNCPC” tại Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
98	197/QĐ-KHPC	11/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế về công tác kiểm toán nội bộ, giám sát tài chính và kiểm soát tuân thủ trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
99	204/QĐ-KHPC	24/07/2025	Quyết định về việc phê duyệt áp dụng phụ cấp trách nhiệm đối với Tổ trưởng, Tổ phó, Trưởng bộ phận tại các Đội quản lý điện khu vực	100%
100	205/QĐ-KHPC	24/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác Văn phòng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
101	208/QĐ-KHPC	29/07/2025	Quyết định về việc bãi bỏ Quy định quản lý và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh điện	100%
102	209/QĐ-KHPC	29/07/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng cho thuê văn phòng làm việc với Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
103	210/NQ-KHPC	30/07/2025	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 06	100%
104	211/QĐ-KHPC	30/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế Quản lý tài chính kế toán trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
105	212/QĐ-KHPC	31/07/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình vệ sinh cách điện lưới điện phân phối đang mang điện bằng nước áp lực cao trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
106	216/QĐ-KHPC	6/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) Mua sắm TSCĐ đợt 1, VTTB phục vụ công tác khắc phục sự cố, PCBL, SCTX, phát triển mới khách hàng và ATVSLĐ năm 2025	100%
107	217/QĐ-KHPC	12/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) Mua sắm TSCĐ đợt 1, VTTB phục vụ công tác khắc phục sự cố, PCBL, SCTX, phát triển mới khách hàng và ATVSLĐ năm 2025	100%
108	218/QĐ-KHPC	12/08/2025	Quyết định về việc bãi bỏ Định mức chi phí công tác phí, chi phí thông tin liên lạc và các khoản chi phí phục vụ sản xuất trong Công ty	100%
109	220/QĐ-KHPC	14/08/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định công tơ cho Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
110	222/NQ-KHPC	15/08/2025	Nghị quyết về việc ký phụ lục thay đổi chủ thể các hợp đồng/phụ lục hợp đồng thuê tài sản	100%
111	223/NQ-KHPC	18/08/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026	100%

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
112	225/QĐ-KHPC	21/08/2025	Quyết định về việc bãi bỏ áp dụng tại Công ty “Quy chế Quản trị trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
113	228/QĐ-KHPC	25/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Vạn Ninh năm 2024	100%
114	229/NQ-KHPC	26/08/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch toàn diện năm 2026	100%
115	230/NQ-KHPC	28/08/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025	100%
116	231/QĐ-KHPC	29/08/2025	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Các công trình SCL tài sản cố định năm 2025 đợt 1 và CTXD24NTR05	100%
117	235/QĐ-KHPC	8/09/2025	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Hoàn thiện lưới điện trung hạ áp khu vực Ninh Hòa năm 2024	100%
118	236/QĐ-KHPC	12/09/2025	Quyết định Ban hành Quy định phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty	100%
119	237/QĐ-KHPC	15/09/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy chế mua sắm máy biến áp 110 kV, 220 kV trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
120	240/QĐ-KHPC	18/09/2025	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Các công trình SCL tài sản cố định năm 2025 đợt 1 và CTXD24NTR05	100%
121	243/QĐ-KHPC	25/09/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý vận hành đường dây và ngăn lộ 110kV Nhà máy điện mặt trời Điện lực miền Trung tại TBA 110kV Cam Ranh cho Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
122	244/QĐ-KHPC	26/09/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị theo tình trạng vận hành (CBM)”	100%
123	245/NQ-KHPC	30/09/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
124	246/QĐ-KHPC	30/09/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê tài sản Công trình “Đầu nối 110kV sau TBA 220kV Cam Ranh” với Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
125	249/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy trình phối hợp giữa Trung tâm Chăm sóc khách hàng, các Ban EVNCPC, các Công ty Điện lực trực thuộc và Công ty Công nghệ thông tin của EVNCPC trong công tác chăm sóc khách hàng”	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
126	250/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng tại Công ty “Quy trình điều tra sự cố nhà máy điện, lưới điện và hệ thống điện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
127	251/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng Quy định tổ chức và hoạt động thanh tra trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
128	252/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng “Định mức - Đơn giá sản xuất phần mềm ứng dụng và quản lý vận hành hệ thống công nghệ thông tin tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa”	100%
129	253/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng “Định mức dự toán bảo trì phần mềm tại Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa”	100%
130	254/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty “Quy định quản lý vật tư trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
131	255/QĐ-KHPC	9/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ áp dụng tại Công ty “Quy chế bảo vệ môi trường trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
132	256/QĐ-KHPC	13/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 124.2025 - Đào tạo SCADA TBA 110kV sử dụng phần mềm OneATS	100%
133	262/NQ-KHPC	24/10/2025	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị Công ty lần thứ 07	100%
134	263/NQ-KHPC	24/10/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
135	266/QĐ-KHPC	30/10/2025	Quyết định về việc bãi bỏ các quyết định liên quan đến ATTT do EVN, EVNCPC ban hành đang được áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
136	267/QĐ-KHPC	31/10/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 100.2025 - Thí nghiệm CBM dầu MBA OLTC tại các TBA 110kV năm 2025	100%
137	268/QĐ-KHPC	31/10/2025	Quyết định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21 của Quy định phân cấp giữa HĐQT và TGD Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 236/QĐ-KHPC ngày 12/9/2025	100%
138	269/QĐ-KHPC	3/11/2025	Quyết định về phương thức hoạt động của Ban Quản lý dự án theo mô hình dịch vụ	100%
139	271/QĐ-KHPC	4/11/2025	Quyết định về việc bãi bỏ áp dụng tại Công ty “Quy trình an toàn điện trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
140	272/QĐ-KHPC	6/11/2025	Quyết định về việc bãi bỏ áp dụng tại Công ty “Quy định về công tác Văn phòng trong Tổng công ty Điện lực miền Trung và Quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH TRONG NĂM

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
141	275/QĐ-KHPC	12/11/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng tại Công ty “Quy định Sức khỏe của người lao động làm việc trên cao trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam”	100%
142	276/QĐ-KHPC	12/11/2025	Quyết định về việc bãi bỏ việc áp dụng tại Công ty “Quy chế quản lý, khai thác Hệ thống thông tin trong Tổng công ty Điện lực miền Trung”	100%
143	277/QĐ-KHPC	12/11/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện Gói thầu EVNCPC-NCS.TTNha-Trang-THDA-SCADA-TTĐK: Cấu hình, thử nghiệm tín hiệu SCADA tại TTĐK KHPC; chỉnh định rơle; biên soạn quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa và đào tạo nhân viên QLVH cho Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Trung – Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
144	279/QĐ-KHPC	21/11/2025	Quyết định về việc thanh xử lý tài sản cố định thuộc dây chuyền sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite tại Xí nghiệp dịch vụ Điện lực Khánh Hòa	100%
145	280/QĐ-KHPC	24/11/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế về công tác cán bộ trong Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
146	281/QĐ-KHPC	24/11/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế Quản lý tài chính kế toán trong Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
147	282/QĐ-KHPC	25/11/2025	Quyết định về việc thôi nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
148	283/QĐ-KHPC	25/11/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê Trung tâm sản xuất thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung thực hiện việc kiểm tra sửa chữa, kiểm định cập nhật firmware công tơ điện tử 1 pha DT01P-RF và 3 pha DT03M10	100%
149	285/QĐ-KHPC	28/11/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 130.2025 - Mua sắm công tơ điện tử 1 pha 3 giá trực tiếp 5/80A và thiết bị đo xa	100%
150	289/QĐ-KHPC	2/12/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê Trung tâm sản xuất thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung thực hiện việc kiểm tra sửa chữa, kiểm định cập nhật firmware công tơ điện tử	100%
151	295/QĐ-KHPC	9/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 128.2025 – Tư vấn khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi	100%
152	297/QĐ-KHPC	12/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt đơn giá tiền lương Trung tâm Tư vấn xây dựng điện	100%
153	300/QĐ-KHPC	23/12/2025	Quyết định về việc áp dụng tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa Quy chế Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty Điện lực miền Trung	100%
154	301/QĐ-KHPC	24/12/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
155	303/NQ-KHPC	25/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua thỏa thuận giá bán buôn điện năm 2025 giữa Tổng công ty Điện lực miền Trung và Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	100%
156	304/QĐ-KHPC	26/12/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê tài sản với Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
157	305/QĐ-KHPC	26/12/2025	Quyết định về việc ký phụ lục hợp đồng thuê tài sản công trình “Tiểu dự án Cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP, vay vốn WB” với Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
158	309/QĐ-KHPC	29/12/2025	Quyết định về việc phân phối tiền lương từ hoạt động quản lý treo cáp viễn thông trên cột điện	100%
159	310/NQ-KHPC	29/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan trong năm 2026	100%
160	311/QĐ-KHPC	29/12/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty	100%
161	312/QĐ-KHPC	30/12/2025	Quyết định về việc ký hợp đồng thuê tài sản với Công ty Điện lực Khánh Hòa	100%
162	313/QĐ-KHPC	30/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2025	100%
163	314/QĐ-KHPC	30/12/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty	100%
164	315/QĐ-KHPC	31/12/2025	Quyết định về việc giao nhiệm vụ cán bộ (PTGD Nguyễn Chí Diểu)	100%
165	318/NQ-KHPC	31/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2025 của Công ty	100%
166	319/QĐ-KHPC	31/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt mức tiền lương kế hoạch của Ban điều hành Công ty năm 2025	100%
167	320/NQ-KHPC	31/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt phương pháp xác định quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện các sản phẩm/dịch vụ phục vụ phân phối điện của khối Cơ điện thuộc Xí nghiệp Dịch vụ điện lực Khánh Hòa	100%

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP KHÔNG ĐIỀU HÀNH



Ông **NGUYỄN HOÀI NAM**  
Thành viên độc lập HĐQT

Ông Nguyễn Hoài Nam đã được ĐHCĐ thường niên năm 2024 của KHPC tổ chức vào ngày 26/6/2024 bầu vào vị trí thành viên HĐQT độc lập.

Với vai trò là thành viên HĐQT độc lập, trong năm 2025, ông Nguyễn Hoài Nam đã có các hoạt động như sau:

- Đã tham gia đầy đủ và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT. Các cuộc họp được tổ chức theo đúng quy chế, tài liệu họp được cung cấp đầy đủ và kịp thời, đảm bảo điều kiện để thành viên HĐQT thực hiện chức năng giám sát và ra quyết định. Với chức năng, nhiệm vụ của mình, ông Nguyễn Hoài Nam đã tham gia ý kiến độc lập đối với các nội dung biểu quyết xin ý kiến HĐQT như: (i) phê duyệt các kế hoạch SXKD, kế hoạch ĐTXD, kế hoạch tiền lương, ... của năm 2025; (ii) xem xét và phê duyệt các giao dịch với bên có liên quan; (iii) công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đánh giá nhân sự quản lý cấp cao theo đề xuất của Ban điều hành;...
- Ngoài ra, ông Nguyễn Hoài Nam còn là Tổ trưởng Tổ KTNB kể từ ngày 01/8/2024. Với vai trò là Tổ trưởng Tổ KTNB, ông Nguyễn Hoài Nam đã cùng với các thành viên trong Tổ đã triển khai thực hiện và hoàn thành kế hoạch KTNB của năm 2025 do HĐQT Công ty giao với chuyên đề “Công tác soát xét các quy định, quy chế nội bộ của Công ty”. Tổ KTNB đã báo cáo kết quả thực hiện cho HĐQT KHPC theo đúng quy định.
- Theo phân công của HĐQT, ông Nguyễn Hoài Nam được giao nhiệm vụ trực tiếp theo dõi mảng công tác tham mưu cho HĐQT các nội dung về lĩnh vực: (i) Kiểm toán nội bộ và giám sát tài chính; (ii) Công tác kiểm tra; (iii) Theo dõi, chỉ đạo trong hoạt động tổ chức xây dựng hệ thống quy chế, quy định áp dụng trong Công ty; (iv) Quản trị doanh nghiệp, cải cách hành chính và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở (v) Phân tích, đánh giá các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty; (vi) Tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ cho hoạt động ĐTXD, SXKD của Công ty; (vii) Giám sát, theo dõi việc tuân thủ quy định của pháp luật, công bố thông tin của Công ty.

### DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Ông Nguyễn Cao Kỳ – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Hải Đức – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị



# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trong năm 2025, HĐQT Công ty có các văn bản chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện các nội dung công việc trong năm 2025 như:

- Ngay từ đầu năm, HĐQT Công ty đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-KHPC ngày 02/01/2025 về định hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2025 với các nhiệm vụ trọng tâm và yêu cầu Tổng giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả cho HĐQT định kỳ hàng quý.
- HĐQT đã ban hành 167 Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các chủ trương của HĐQT trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025.

HĐQT đã thường xuyên thực hiện công tác theo dõi, giám sát các hoạt động điều hành của Tổng giám đốc Công ty thông qua việc yêu cầu Tổng giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- HĐQT đã có các Nghị quyết phiên họp HĐQT định kỳ hàng quý đề nghị Tổng giám đốc chỉ đạo các đơn vị thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Ban hành Nghị quyết số 306/NQ-KHPC ngày 30/12/2024 về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan trong năm 2025.
- Ban hành Nghị quyết số 34/NQ-KHPC ngày 24/01/2025 về việc công tác an toàn của Công ty trong năm 2025.
- Ban hành Nghị quyết số 50/NQ-KHPC ngày 25/02/2025 về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Ban hành Nghị quyết số 64/NQ-KHPC ngày 07/3/2025 về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Ban hành Quyết định số 115/QĐ-KHPC ngày 08/5/2025 về việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị Công ty.



- Ban hành Nghị quyết số 118/NQ-KHPC ngày 09/5/2025 về việc chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông của Công ty.
- Ban hành Quyết định số 121/QĐ-KHPC ngày 14/5/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy của Công ty.
- Ban hành Quyết định số 151/QĐ-KHPC ngày 18/6/2025 về việc Ban hành Quy định phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty.
- Ban hành Nghị quyết số 154/NQ-KHPC ngày 19/6/2025 về Phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công ty.
- Ban hành Quyết định số 155/QĐ-KHPC ngày 20/6/2025 về việc thành lập 08 Đội quản lý điện khu vực trực thuộc Công ty kể từ ngày 01/7/2025.
- Ban hành Quyết định số 156/QĐ-KHPC ngày 20/6/2025 về việc chấm dứt hoạt động các Điện lực trực thuộc Công ty kể từ ngày 01/7/2025.
- Ban hành Nghị quyết số 230/QĐ-KHPC ngày 28/8/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2025.
- Ban hành Quyết định số 236/QĐ-KHPC ngày 12/9/2025 về việc Ban hành Quy định phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty.
- Ban hành các Quyết định về công tác nhân sự của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trong năm 2025, Tổng giám đốc đã tuân thủ và thực hiện đúng đắn, đầy đủ nội dung các nghị quyết, quyết định của HĐQT một cách nhanh chóng, góp phần đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo định hướng phát triển mà ĐHCĐ/HĐQT đã đề ra.

Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở tuân thủ Quy chế phân cấp hoạt động giữa HĐQT và Tổng giám đốc Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định khác của Công ty đã được ban hành.

# BAN KIỂM SOÁT

## THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban chuyên trách	TV BKS từ ngày 28/04/2016	Cử nhân kế toán
2	Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên	TV BKS từ ngày 19/04/2023	Thạc sỹ QTKD Kỹ sư điện
3	Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên	TV BKS từ ngày 19/04/2023	Cử nhân kiểm toán

## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM

### Nội dung tổng quát

BKS tổ chức các cuộc họp hàng quý nhằm đánh giá việc giám sát hoạt động SXKD, việc triển khai thực hiện NQ của ĐHCĐ thường niên/NQ HĐQT, giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.... Thực hiện thẩm tra BCTC BCTC, thẩm tra kế hoạch/quyết toán quỹ lương SXKD điện, thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ hàng tháng, báo cáo chuyên đề và thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch của BKS đã được ĐHCĐ thông qua.

### Nội dung các cuộc họp trong năm

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Cuộc họp 1	02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm tra báo cáo quyết toán quỹ tiền lương SXKD điện thực hiện năm 2024 và đơn giá tiền lương hoạt động sản xuất khác.</li> <li>Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2024</li> <li>Giám sát thực hiện kế hoạch SXKD tháng 12/2024 và cả năm 2025</li> <li>Đánh giá việc thực hiện các Hợp đồng và giao dịch có liên quan trong năm 2025.</li> <li>Tham gia viết BCTN và Báo cáo quản trị Công ty năm 2025.</li> <li>Báo cáo của BKS tại ĐHCĐ thường niên 2025.</li> <li>Phân công thực hiện chuyên đề 2025.</li> <li>Thực hiện các kiến nghị của các Đoàn Thanh/kiểm tra.</li> </ul>	100% Thống nhất thông qua

### Nội dung các cuộc họp trong năm

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
2	Cuộc họp 2	22/7/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá kết quả SXKD quý 2/2025: Hoạt động SXKD có lãi, các chỉ số tài chính đạt yêu cầu; tiết kiệm ĐMCP 17,87%.</li> <li>Công tác quản trị dòng tiền: Đạt yêu cầu</li> <li>Quản trị Hàng tồn kho: Xem xét HTK tồn đọng lâu ngày để tăng cường hiệu quả sử dụng vốn.</li> <li>Giám sát công tác chi trả cổ tức 2025.</li> <li>Công tác SCL: 6 tháng đầu năm đạt 22,3% KHV, cần đánh giá và tăng cường các giải pháp thực hiện.</li> <li>Thẩm tra BCTC 6 tháng đầu năm 2025.</li> <li>Thực hiện Báo cáo giám sát thường xuyên.</li> </ul>	100% Thống nhất thông qua
3	Cuộc họp 3	18/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện chuyên đề: Kiểm toán công tác quản lý vật tư và giám sát công tác quản lý đất thuê tại KHPC.</li> <li>Kết quả hoạt động SXKD quý 3/2025: SXKD có lãi, các chỉ số tài chính đảm bảo ở mức an toàn cho phép.</li> <li>Công nợ khó đòi: Tăng cường thu hồi nợ khó đòi trên 3 năm.</li> <li>Hợp đồng, giao dịch có liên quan trong 9 tháng đầu năm: Thực hiện đúng quy định, CBTT đầy đủ, kịp thời.</li> <li>Quản trị dòng tiền: Thực hiện đúng yêu cầu</li> <li>Thực hiện kiến nghị của các Đoàn Thanh kiểm tra</li> <li>Các nội dung khác</li> </ul>	100% Thống nhất thông qua
4	Cuộc họp 4	30/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá kết quả SXKD năm 2025 (trước kiểm toán): hoạt động SXKD lãi 59,9 tỷ đồng; Các chỉ số tài chính ở mức an toàn cho phép.</li> <li>Chi phí phân phối đạt 85% (tiết kiệm 15% theo Kế hoạch giao)</li> <li>Công tác đầu tư góp vốn: Cả 3 Công ty có vốn góp đều có lãi, cổ tức nhận được trong năm là 1,7 tỷ đồng;</li> <li>Giám sát công tác Quản trị dòng tiền.</li> <li>Giám sát việc kiểm kê vật tư hàng hóa.</li> <li>Theo dõi khắc phục kiến nghị của các Đoàn Thanh/kiểm tra và KTNN tại KHPC</li> <li>Lập Báo cáo tổng kết công tác KTGS năm 2025 và xây dựng công tác năm 2026</li> <li>Đánh giá HTNV của các KSV.</li> <li>Các nội dung khác.</li> </ul>	100% Thống nhất thông qua

# BAN KIỂM SOÁT

## ĐÁNH GIÁ CỦA BKS VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

01

### Bảo toàn và phát triển vốn

Trong năm 2025, KHPC có kết quả SXKD sau thuế lãi 56,71 tỷ đồng. Theo quy định tại Khoản 3, Điều 23, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính Phủ về bảo toàn vốn thì KHPC bảo toàn vốn của chủ sở hữu.

03

### Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu

Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024 là 2,05 lần, trong mức an toàn cho phép (<3), KHPC đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả.

05

### Năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho được ghi nhận là 199,3 (năm 2024 là 147,2). Vòng quay tổng tài sản là 3,49 (năm 2024 là 3,12). Các vòng quay HTK và tổng tài sản đều tăng so với cùng kỳ cho thấy Công ty đã gia tăng được hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

07

### Kiến nghị

- Phần đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2026 giao, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông, cân đối hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động. Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.
- Soát xét, bổ sung, hiệu chỉnh các Quy chế, Quy định của Công ty phù hợp với các Quy định hiện hành.

02

### Khả năng thanh toán

Tại thời điểm 31/12/2025, các hệ số về khả năng thanh toán của KHPC đều tăng nhẹ so với cùng kỳ 2024 và nằm trong mức an toàn cho phép (yêu cầu >1). Cụ thể:

Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,19 lần (tăng 0,01 lần), Khả năng thanh toán nhanh là 1,15 (tăng 0,02 lần) và Khả năng thanh toán tổng quát 1,48 lần (tăng 0,03 lần).

04

### Hệ số tự tài trợ

Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/tổng nguồn vốn) là 32,3%, lớn hơn yêu cầu 30%, như vậy KHPC đã đảm bảo khả năng tự chủ về tài chính.

06

### Khả năng sinh lời

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: Lợi nhuận trước thuế là 71,02 tỷ đồng vượt 41,7% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đã thông qua.

Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH là 8,08% và lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản là 2,56%.

08

### Định hướng

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

# THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

ĐVT: Đồng

Đối tượng	Chức danh	Năm 2025	Năm 2024
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2025)	34.776.000	89.424.000
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	7.452.000	52.164.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	7.452.000	52.164.000
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	66.711.000	37.260.000
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/04/2025)	32.255.520	-
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/04/2025)	32.255.520	-
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS	81.148.800	82.220.400
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS	81.148.800	82.220.400
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	6.980.040
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	6.934.500

Tiền lương, thưởng và các khoản thu nhập khác của các thành viên Ban Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các nhân viên quản lý chủ chốt khác:

ĐVT: Đồng

Đối tượng	Chức danh	Năm 2025	Năm 2024
Ông Nguyễn Cao Ký	Chủ tịch HĐQT	985.400.762	764.502.517
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.042.418.841	757.314.574
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	17.811.222	26.678.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	17.811.222	26.678.000
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2024)	27.858.102	10.060.200
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	22.811.222	-
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/04/2025)	2.222.222	-
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 24/04/2025)	2.222.222	-
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2025)	626.259.385	711.812.971
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2025)	833.599.192	685.915.540
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2025) Phó Tổng Giám đốc	745.132.379	669.622.784
Ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01/01/2025)	770.535.728	-
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng Ban Kiểm soát	775.076.813	659.010.804
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS	15.922.600	7.042.140
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS	15.922.600	7.042.140

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2025

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty Điện lực Miền Trung (EVNCPC)	Cổ đông lớn (Công ty mẹ)	0400101394, ngày 25/12/2025, Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	78A Duy Tân – Phường Hòa Cường - Đà Nẵng	Thực hiện năm 2025	NQ ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 07/04/2022,	Thỏa thuận giá bán điện năm 2025 giữa EVNCPC và Công ty ngày 25/12/2025. Chi phí mua điện thương phẩm năm 2025 là 6.115.616.273.592 đồng	Thực hiện theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán điện (từ ngày 01/01/2023 đến 01/01/2028).
Nghị quyết số 303/NQ-KHPC ngày 25/12/2025								
2						3	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KH-PC ngày 30/12/2024	Trả gốc vay, lãi vay theo hợp đồng vay với giá trị: - Gốc vay: 2.833.684.086 đồng - Lãi vay: 1.554.517.983 đồng
3	Giao dịch thanh toán các hợp đồng dịch vụ CNTT với giá trị trước VAT là 316.908.650 đồng							
4	Trung tâm Sản xuất Thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung – Chi nhánh EVNCPC (CPC EMEC)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-026, ngày 15/09/2022, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	552 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Cường, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 45/NQ-KHPC ngày 19/02/2025	Thực hiện hợp đồng kiểm tra, sửa chữa công tơ điện tử 1 pha với giá trị trước VAT 330.507.600 đồng	EVNCPC ủy quyền cho Trung tâm Sản xuất Thiết bị đo điện tử Điện lực miền Trung – Chi nhánh EVNCPC ký hợp đồng với Công ty
5						Nghị quyết HĐQT số 308/NQ-KH-PC ngày 29/12/2023	Thực hiện hợp đồng mua sắm thiết bị đo xa với giá trị trước VAT 351.798.600 đồng	
6						Nghị quyết HĐQT số 271/NQ-KH-PC ngày 18/11/2024	Thực hiện hợp đồng mua sắm công tơ điện tử 1 giá và modul truyền thông với giá trị trước VAT là 6.797.493.850 đồng	
7						Nghị quyết HĐQT số 112/NQ-KH-PC ngày 05/5/2025	Thực hiện hợp đồng mua sắm thiết bị đo xa với giá trị trước VAT là 5.024.151.200 đồng	
8						Quyết định HĐQT số 179/QĐ-KH-PC ngày 30/06/2025	Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ vận hành điểm đo với giá trị trước VAT là 191.056.750 đồng	
9						Quyết định HĐQT số 285/QĐ-KH-PC ngày 28/11/2025	Thực hiện hợp đồng mua sắm công tơ điện tử 1 pha 3 giá trực tiếp 5/80A và thiết bị đo xa với giá trị trước VAT là 3.207.553.000 đồng	
10						Quyết định HĐQT số 283/QĐ-KH-PC ngày 25/11/2025	Thực hiện hợp đồng thuê kiểm tra, sửa chữa, kiểm định cập nhật firmware công tơ điện tử với giá trị trước VAT là 46.170.065 đồng	
11						Quyết định HĐQT số 289/QĐ-KH-PC ngày 02/12/2025	Thực hiện hợp đồng thuê kiểm tra, sửa chữa, kiểm định cập nhật firmware công tơ điện tử với giá trị trước VAT là 46.203.785 đồng	

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
12	Công ty công nghệ thông tin Điện lực miền Trung (CPC IT)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-017, ngày 14/07/2025, Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	393 Trưng Nữ Vương, Phường Hòa Cường, Đà Nẵng	Thực hiện trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KH-PC ngày 30/12/2024	Giao dịch thanh toán các hợp đồng dịch vụ CNTT với giá trị trước VAT là 864.097.290 đồng	
13						Quyết định HĐQT số 181/QĐ-KH-PC ngày 30/06/2025	Thực hiện hợp đồng cung cấp Dịch vụ vận hành hệ thống CSDL, ứng dụng/web đo xa với giá trị trước VAT là 26.365.080 đồng	
14	Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung (CEPC)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	122/2017/GCNĐKHĐ-TCDN, ngày 09/06/2017, Tổng Cục dạy nghề - Bộ LĐ-TBXH	04 Nguyễn Tất Thành – Phường Hội An Tây - Đà Nẵng	Thực hiện trong năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 41/NQ-KHPC ngày 17/02/2025	Thực hiện hợp đồng đào tạo bồi dưỡng nghề năm 2025 với giá trị trước VAT 241.653.598 đồng	
15						Nghị quyết HĐQT số 51/NQ-KHPC ngày 25/02/2025	Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ huấn luyện AT-VSLĐ năm 2025 với giá trị trước VAT 569.835.000 đồng	
16	Công ty Tư vấn Điện miền Trung - Chi nhánh EVNCPC (CPC PEC)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0400101394-031, ngày 14/01/2025, Sở KH&ĐT Đà Nẵng	30 Lê Thánh Tôn, Phường Hải Châu - Đà Nẵng	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 103/NQ-KH-PC ngày 04/05/2023	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Khôi phục khả năng vận hành đường dây 110kV Cam Ranh - Ninh Hải cung đoạn VT 259 - 276 năm 2023 với giá trị trước VAT là 281.435.000 đồng	
17						Nghị quyết HĐQT số 227/NQ-KH-PC ngày 18/09/2024	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Chia sẻ dữ liệu A3 về trung tâm điều khiển bằng giao thức ICCP và Hoàn thiện hệ thống mạch điều áp tự động F90 tại các TBA 110kV với giá trị trước VAT là 191.284.450 đồng	
18						Nghị quyết HĐQT số 254/NQ-KH-PC ngày 21/10/2024	Thực hiện hợp đồng tư vấn khảo sát và lập BCKTKT công trình Hoàn thiện lưới điện trung áp khu vực Ninh Hòa năm 2025 với giá trị trước VAT là 380.103.744 đồng	
19						Quyết định HĐQT số 295/QĐ-KH-PC ngày 09/12/2025	Ký hợp đồng tư vấn khảo sát lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nâng cấp, cải tạo Trạm biến áp 110kV Đồng Đế với số tiền sau VAT là 275.842.810 đồng	EVNCPC ủy quyền cho Công ty Tư vấn Điện miền Trung – Chi nhánh EVNCPC ký hợp đồng với Công ty

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
20	Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện miền Trung (CPC ETC)	Công ty con của EVNCPC, EVNCPC là công ty mẹ của Công ty	0401474208, ngày 16/07/2025, Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	1068 Tôn Đản, Phường Cẩm Lệ, Đà Nẵng	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 113/NQ-KH-PC ngày 06/5/2025	Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm định định kỳ hệ thống đo đếm điện năng năm 2025 tại các trạm biến áp 110kV với giá trị trước VAT là 96.481.385 đồng	
21						Quyết định HĐQT số 132/QĐ-KH-PC ngày 02/06/2025	Thực hiện hợp đồng thuê thực hiện việc kiểm định định kỳ hợp bộ đo lường MOF474 – ranh giới Khánh Hòa – Ninh Thuận với giá trị trước VAT là 24.587.883 đồng	
22						Quyết định HĐQT số 256/QĐ-KH-PC ngày 13/10/2025	Thực hiện hợp đồng Đào tạo Scada TBA 110kV sử dụng phần mềm OneATS với giá trị trước VAT là 95.356.800 đồng	
23						Quyết định HĐQT số 267/QĐ-KH-PC ngày 31/10/2025	Thực hiện hợp đồng Thí nghiệm CBM đầu MBA OLTC tại các TBA 110kV năm 2025 với giá trị trước VAT là 820.193.000 đồng	
24	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Công ty liên kết	4200742214 ngày 06/08/2025, Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa	Lô C5,6,7,8 Khu công nghiệp Đắc Lộc – phường Bắc Nha Trang, Khánh Hòa	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KH-PC ngày 30/12/2024	Công ty bán điện năng năm 2025 với tổng giá trị trước VAT 834.543.416 đồng	
25							Công ty cho thuê bao MBA trong năm 2025 với tổng giá trị thuê trước VAT 42.986.160 đồng	
26							Hợp đồng mua sản phẩm bê tông (trụ điện, cấu kiện, ...), vật tư với tổng giá trị trước VAT là 779.005.539 đồng	
27	Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	Công ty có góp vốn	4200716158 ngày 14/8/2024, Sở KH&ĐT Khánh Hòa	Thôn Ba Cánh, xã Trung Khánh Vĩnh, Khánh Hòa	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KH-PC ngày 30/12/2024	Công ty bán điện năng năm 2025 với tổng giá trị trước VAT 71.927.350 đồng	
28							Công ty mua điện mặt trời mái nhà năm 2025 với tổng giá trị trước VAT 2.535.346.450 đồng	
29							Cung cấp dịch vụ Bồi huấn, kiểm tra sát hạch và cấp giấy chứng nhận vận hành chức danh trưởng ca nhà máy điện và trưởng kíp trạm điện với giá trị trước VAT 29.000.000 đồng	
30							Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ thí nghiệm thiết bị điện với giá trị trước VAT là 1.220.370 đồng	

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
31	Công ty Điện lực Phú Yên	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-008 Ngày 20/11/2024, Sở KH&ĐT Phú Yên	104 Lê Lợi, Phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 725/NQ-ĐLKH ngày 02/01/2019; Nghị quyết số 115/NQ-ĐLKH ngày 14/10/2020; Nghị quyết số 44/NQ-KHPC ngày 18/03/2024; Nghị quyết số 45/NQ-KHPC ngày 18/03/2024; Nghị quyết số 62/NQ-KHPC ngày 29/03/2024; The BOD's Nghị quyết số 64/NQ-KHPC ngày 29/03/2024; Nghị quyết số 150/NQ-KHPC ngày 28/6/2024; Nghị quyết số 193/NQ-KHPC ngày 02/8/2024; Nghị quyết số 283/NQ-KHPC ngày 04/12/2024; The BOD's Nghị quyết số 42/NQ-KHPC ngày 18/02/2025; Nghị quyết số 43/NQ-KHPC ngày 18/02/2025;	Chi phí thuê tài sản lưới điện do EVNCPC đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với tổng giá trị 6 tháng đầu năm 2025 là 40.767.920.874 đồng	
32						Nghị quyết HĐQT số 94/NQ-KHPC ngày 21/04/2023	Hợp đồng nhận quản lý vận hành thuê đường dây và ngăn lộ 110kV Nhà máy điện mặt trời Điện lực miền Trung tại TBA 110kV Cam Ranh 6 tháng đầu năm 2025 với giá trị trước VAT là 570.447.618 đồng	
33	Công ty Điện lực Đắk Lắk - Chi nhánh EVNCPC (ĐLPC)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-012, ngày 17/07/2025, Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk	02 Lê Duẩn, phường Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 94/NQ-KHPC ngày 21/04/2023	Phụ lục Hợp đồng nhận quản lý vận hành thuê đường dây và ngăn lộ 110kV Nhà máy điện mặt trời Điện lực miền Trung tại TBA 110kV Cam Ranh tháng 7/2025 với giá trị trước VAT 95.074.603 đồng	Từ ngày 01/7/2025 sáp nhập Công ty Điện lực Phú Yên vào Công ty Điện lực Đắk Lắk
34						Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KHPC ngày 30/12/2024	Nhượng bán vật tư khắc phục bão lụt với giá trị trước VAT là 52.829.032 đồng	
35	Công ty Điện lực Gia Lai - Chi nhánh EVNCPC	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-010, ngày 16/07/2025, Sở Tài chính tỉnh Gia Lai	506 Trần Hưng Đạo - Phường Quy Nhơn - Tỉnh Gia Lai	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KHPC ngày 30/12/2024	Nhượng bán vật tư khắc phục bão lụt với giá trị trước VAT là 16.932.882 đồng	

**Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ năm 2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
36	Công ty Điện lực Khánh Hòa - Chi nhánh EVNCPC	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-040, ngày 09/01/2026, Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa	12A Yersin, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Quyết định HĐQT số 209/QĐ-KH-PC ngày 29/7/2025	Hợp đồng cho thuê văn phòng làm việc 6 tháng cuối năm 2025 với giá trị trước VAT là 371.103.254 đồng	
37						Quyết định HĐQT số 220/QĐ-KH-PC ngày 14/08/2025	Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm định công tơ 6 tháng cuối năm 2025 với giá trị trước VAT là 242.832.010 đồng	
38						Nghị quyết HĐQT số 222/NQ-KH-PC ngày 15/08/2025	Chi phí thuê tài sản lưới điện do EVNCPC đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với tổng giá trị 6 tháng cuối năm 2025 là 42.775.119.092 đồng.	
39						Quyết định HĐQT số 246/QĐ-KH-PC ngày 30/09/2025		
40						Quyết định HĐQT số 304/QĐ-KH-PC ngày 26/12/2025		
41						Quyết định HĐQT số 305/QĐ-KH-PC ngày 26/12/2025		
42						Quyết định HĐQT số 312/QĐ-KH-PC ngày 30/12/2025		
43								
44	Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Trung (CPC NPMU)	Đơn vị trực thuộc của EVNCPC, EVNCPC là cổ đông lớn của Công ty	0400101394-020, ngày 07/07/2025, Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng	89 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Cường, Đà Nẵng	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Quyết định HĐQT số 277/QĐ-KH-PC ngày 12/11/2025	Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ Cấu hình, thử nghiệm tín hiệu SCADA tại TTĐK KHPC; chỉnh định rơle; biên soạn quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa và đào tạo nhân viên QLVH với giá trị sau VAT là 230.161.977 đồng.	

**Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) năm 2025**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	Công ty có liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam – Thành viên HĐQT Công ty	4200519791 ngày 29/09/2025, Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa	10 Lam Sơn, Phường Nha Trang, Khánh Hòa	Thực hiện năm 2025	Nghị quyết HĐQT số 306/NQ-KH-PC ngày 30/12/2024	Công ty bán điện năng năm 2025 với tổng giá trị trước VAT 292.074.267 đồng.	
2							Hợp đồng nhận Bảo dưỡng – Kiểm tra sửa chữa thường xuyên – Quản lý vận hành đường dây 35kV và Trạm cắt F2 với giá trị trước VAT là 717.903.537 đồng.	
3							Hợp đồng nhận sửa chữa đường dây 35kV và Trạm cắt F2-35kV EaKrongRou với giá trị trước VAT là 59.588.593 đồng	

## NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TY

### TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ TRONG NĂM

Đã thực hiện đầy đủ.

Trong năm, ý thức được hiệu quả, lợi ích của công tác quản trị công ty, KHPC đã liên tục cập nhật tình hình, cử các nhân sự có chuyên môn tham gia các buổi đào tạo của Ủy ban, Sở,...



# NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TY

## QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Trong quản trị tài chính – kế toán, KHPC luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, của ngành để thực hiện quản lý tài chính kế toán có hệ thống, cụ thể:

- Ban hành các quy định quản lý tài chính kế toán, quy chế quản lý Tài sản và Nguồn vốn, quy chế chi tiêu, quy chế phân cấp quản lý các quy định liên quan đến công tác quản lý, quản trị tài chính khác trong KHPC và phù hợp với các quy định của Nhà Nước của EVN và EVNCPC.
- Phối hợp cùng các phòng ban liên quan để ban hành các quy định, quy trình quản lý vật tư, máy biến áp, sửa chữa thường xuyên tại đơn vị từ đó nâng cao năng lực quản trị, tổ chức kiểm soát các khoản chi phí một cách chặt chẽ, rõ ràng.
- Trong năm qua, KHPC đã áp dụng các phần mềm về quản lý dòng tiền thu hộ và toàn bộ dòng tiền tại KHPC để phục vụ cho việc quản trị dòng tiền được nhanh chóng, hiệu quả. Ngoài ra công tác lập kế hoạch và đánh giá dòng tiền được thực hiện định kỳ (hàng năm/quý) đã giúp công tác này phát huy được hiệu quả sử dụng dòng tiền, đem lại lợi nhuận tài chính cho Công ty.
- Thường xuyên rà soát các quy định, quy chế.. để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp hơn với thực tiễn quản lý, với quy định của Nhà nước.
- Mở sổ sách chi tiết theo dõi đầy đủ, rõ ràng các khoản tiền, vay, đầu tư, tài sản...
- Có phần mềm hệ thống quản lý ERP nhằm quản lý tài chính kế toán một cách chi tiết và chuẩn xác. Hệ thống quản lý ERP đã thực hiện tích hợp với chương trình E\_invoice (hóa đơn điện tử), chương trình CMIS phục vụ tốt cho công tác kiểm tra, kiểm soát bài bản và hệ thống hơn.
- Ngoài ra có các chương trình quản lý nội bộ khác hỗ trợ bổ sung cho công tác quản trị tài chính – kế toán như CPC-eoffice; Portal,...
- Công bố thông tin báo cáo tài chính đúng theo quy định.
- Kiểm toán báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính giữa niên độ.
- Chú trọng công tác đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm soát và nghiệp vụ tài chính kế toán.
- Nâng cao sử dụng công nghệ 4.0 trong việc luân chuyển hồ sơ; lưu trữ các quy định, các chứng từ, báo cáo; đối soát các số liệu báo cáo, theo dõi chi tiết, cụ thể hơn.

## QUẢN TRỊ NHÂN SỰ



Về công tác quản trị nhân sự, nhìn chung KHPC đang triển khai mô hình quản trị nhân sự tập trung vào các mối quan hệ mang tính nội bộ giữa các mục tiêu chiến lược của doanh nghiệp và các hoạt động nhân sự, cụ thể như sau:

- Xây dựng quan điểm về quản trị nguồn nhân lực trên cơ sở các chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Ngành điện. Theo đó tập trung vào việc đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa người sử dụng lao động và người lao động về lợi ích và trách nhiệm.
- Xác định mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên ngành, có năng lực, có sức khỏe đảm bảo quản lý và vận hành hệ thống lưới điện một cách ổn định. Từ mục tiêu này sẽ triển khai các biện pháp cụ thể để có thể từng bước xây dựng được nguồn nhân lực mong muốn.
- Thực hiện công tác quản lý lao động về chế độ, chính sách liên quan đến tiền lương – thu nhập trên cơ sở hệ thống các quy định, quy chế của các cấp có thẩm quyền và các nguồn lực của doanh nghiệp.

- Trên cơ sở quan điểm và chính sách về quản trị nhân lực, KHPC triển khai các chương trình đào tạo, huấn luyện, phân phối tiền lương – thu nhập, phúc lợi, chăm sóc sức khỏe... nhằm xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu về sản xuất kinh doanh của Công ty. Việc áp dụng các phần mềm HRMS của EVN và QLNS của EVNCPC vào công tác quản trị nhân sự đã tạo hiệu quả lớn trong các lĩnh vực lưu trữ, thống kê, phân tích số liệu, trên cơ sở đó tạo điều kiện thuận lợi để lập báo cáo phục vụ triển khai các kế hoạch đào tạo, tiền lương, thi đua – khen thưởng, đề bạt - bổ nhiệm, y tế...
- KHPC tiếp tục thực hiện công tác nâng cao hiệu quả khai thác các phần mềm HRMS và QLNS theo hướng dẫn của EVNCPC; theo đó, tập trung vào việc thường xuyên cập nhật thông tin người lao động vào phần mềm trên các lĩnh vực đang quản lý, định kỳ kiểm tra – rà soát các thông tin liên quan đến mô hình tổ chức và lực lượng nhân sự của đơn vị.

# NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG TY

## QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG



Công tác quản trị khách hàng tại KHPC hiện đang tập trung đi sâu vào việc khai thác các thông tin, dữ liệu hiện có để nâng cao chất lượng các dịch vụ cung cấp và công tác chăm sóc khách hàng, giảm thiểu chi phí sản xuất kinh doanh; đồng thời tiếp tục thu thập, cập nhật và hoàn thiện thông tin có thay đổi từ khách hàng kịp thời.

Hiện nay, việc nhận diện, thu thập, trao đổi thông tin khách hàng tại KHPC đang thực hiện theo cả 2 hình thức trực tiếp (nhận diện và thu thập thông tin khách hàng từ các phòng giao dịch 1 cửa) và gián tiếp (nhận diện và thu thập thông tin khách hàng thông qua các kênh liên lạc như Tổng đài 19001909, website CSKH, ứng dụng chăm sóc khách hàng...). KHPC nói riêng và ngành Điện nói chung đã và đang triển khai nhiều biện pháp nhằm mang đến cho khách hàng sử dụng điện nhiều tiện ích hơn, góp phần nâng cao chất lượng của các dịch vụ đơn vị đang cung cấp, như:

- Chủ động cung cấp thông tin đến khách hàng: thông báo tình hình cung cấp điện theo từng khách hàng/khu vực, tình hình sử dụng điện, tình hình thanh toán... qua website, ứng dụng EVNCPC CSKH, email...

- Mở rộng hình thức tiếp nhận yêu cầu, đẩy mạnh các giao dịch trực tuyến mức độ 4.

- Đa dạng hoá kênh thanh toán, tạo sự thuận lợi nhất cho khách hàng dùng điện: quầy giao dịch các ngân hàng, các hình thức thanh toán trực tuyến qua Internet Banking/Mobile Banking, trích nợ tự động từ tài khoản ngân hàng, thanh toán qua các ví điện tử...

- Công khai, minh bạch các thông tin khách hàng sử dụng điện quan tâm. Cung cấp công cụ để khách hàng chủ động tính toán hoá đơn tiền điện, theo dõi điện năng tiêu thụ và cảnh báo khi điện năng tiêu thụ tăng đột biến...

Để lưu trữ thông tin khách hàng, quản trị các yêu cầu dịch vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng với khách hàng, hiện nay KHPC sử dụng một số phần mềm để phục vụ cho công tác quản trị khách hàng như: chương trình quản lý thông tin khách hàng sử dụng điện (CMIS40); chương trình quản trị quan hệ khách hàng (CRM); Các kênh giao tiếp với khách hàng (Tổng đài 19001909, Website <https://cskh.cpc.vn>, Ứng dụng chăm sóc khách hàng EVNCPC CSKH, Email: [cskh.khanhhoa@cpc.vn](mailto:cskh.khanhhoa@cpc.vn)...)

## QUẢN TRỊ QUAN HỆ CHẤT LƯỢNG



Hiện nay, tiêu chuẩn chất lượng điện năng, dịch vụ cung cấp cho khách hàng của KHPC được tuân thủ theo các quy định được nêu tại Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương. Cụ thể: Trực ban điều độ, nhân viên vận hành HTĐ trực tiếp vận hành, giám sát, điều khiển hệ thống lưới điện đảm bảo yêu cầu về chất lượng điện năng. Định kỳ tiến hành đo đạc chất lượng điện năng cung cấp. Để đảm bảo chất lượng điện năng cung cấp cho khách hàng. Hàng năm, KHPC điều lập kế hoạch triển khai công tác sửa chữa, đầu tư, cải tạo, nâng cấp lưới điện đảm bảo các mục tiêu về năng lực cung ứng điện, hiện đại hóa, yêu cầu về chất lượng điện năng.



## CHƯƠNG 06

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- |   |     |
|---|-----|
| 1. Báo cáo phát thải khí nhà kính năm 2025                        | 160 |
| 2. Quản lý việc tiêu thụ năng lượng                               | 164 |
| 3. Tiêu thụ nguồn nước  | 172 |
| 4. Chính sách liên quan đến người lao động                        | 174 |
| 5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương | 180 |



# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH NĂM 2025



**Chương I** Bao gồm mô tả về doanh nghiệp báo cáo, những người chịu trách nhiệm thực hiện, mục đích của báo cáo, người sử dụng dự kiến, chính sách phổ biến thông tin, giai đoạn báo cáo, và tần suất báo cáo, dữ liệu và thông tin đưa vào báo cáo (danh sách các KNK được tính toán và giải thích), và các tuyên bố của doanh nghiệp về kế hoạch thẩm định báo cáo (nếu có)

**Chương II** Bao gồm mô tả và giải thích về phạm vi và phương pháp hợp nhất. KHPC lựa chọn phương pháp báo cáo hợp nhất là kiểm soát vận hành, và hiện nay KHPC đang sở hữu cổ phần của một số tổ chức: Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa (KHPC sở hữu 31%); Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò (KHPC sở hữu 15,44%); Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (KHPC sở hữu 4,11%). Nhưng KHPC hiện không có kiểm soát vận hành toàn bộ 3 tổ chức trên. Qua đó, KHPC chịu trách nhiệm báo cáo lượng phát thải khí nhà kính từ hoạt động kinh doanh của Công ty.

### Chương III Bao gồm mô tả và giải thích về các loại phát thải được xem xét.

#### Tính riêng phạm vi phát thải của KHPC

##### Phạm vi 1: Phát thải khí nhà kính trực tiếp

KHPC hiện nay đang vận hành 02 máy phát điện diesel tại 02 xã đảo Bích Đầm và Vũng Ngán để phát điện phục vụ sinh hoạt cho người dân trên các xã đảo này nên có phát thải từ việc đốt nhiên liệu:

**Phát thải đốt nhiên liệu**  $\sum I (FC_i * NCV_i * EFi) \Rightarrow FC_i = 38.353 * 43 * 10^{(-6)} = 1,6491 \text{ (TJ)}$

**Phát thải đốt nhiên liệu**  $(1,6491 * 74.100 + 1,6491 * 3 + 1,6491 * 0,6) * 10^{(-3)} = 122,210 \text{ (tCO}_2\text{)}$

Bên cạnh đó, KHPC cũng trực tiếp sử dụng điện năng để phục vụ hoạt động của Trụ sở làm việc của các đơn vị, hoạt động vận hành của các TBA 110kV nên có phát thải từ việc sử dụng điện:

**Phát thải KNK điện** = Điện năng tiêu thụ (MWh) \* Hệ số phát thải (EVN)  
= 1.147,547 \* 0,6592 = 756,463 (tCO<sub>2</sub>)

##### Phạm vi 2: Phát thải khí nhà kính gián tiếp

KHPC hiện đang hoạt động trong lĩnh vực phân phối điện năng từ cấp điện áp 110kV trở xuống nên có phát thải khí nhà kính gián tiếp từ việc phân phối điện đến khách hàng sử dụng điện. Tuy nhiên, hầu hết phần phát thải này sẽ được chuyển qua phạm vi phát thải của người sử dụng điện. KHPC sẽ chịu phần tổn thất điện năng do phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng sử dụng điện:

**Phát thải KNK điện** = Điện năng tổn thất (MWh) \* Hệ số phát thải (EVN)  
= 122.294 \* 0,6592 = 80.616,316 (tCO<sub>2</sub>)

**Ghi chú:**

Hệ số Phát thải của lưới điện của Việt Nam năm 2023 là 0,6592 tCO<sub>2</sub>/MWh do Cục Biến đổi khí hậu - Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố tại văn bản số 1726/BĐKH-PTC/BT ngày 03/12/2024 về việc công bố kết quả tính toán hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam năm 2023.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## BÁO CÁO PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH NĂM 2025

**Chương IV** Bao gồm các kết quả dữ liệu định lượng theo nhóm phát thải hoặc loại bỏ, mô tả phương pháp luận và dữ liệu hoạt động sử dụng, tài liệu tham khảo và/hoặc giải thích và/hoặc tài liệu về các yếu tố phát thải và loại bỏ, độ không đảm bảo đo và tác động về chính xác đối với kết quả (được phân tách theo nhóm), và mô tả kế hoạch hành động để giảm độ không đảm bảo đo cho kiểm kê trong tương lai.

Hiện nay, KHPC đang xác định và tính khí phát thải nhà kính theo phương thức xác định và báo cáo theo **ISO 14064-1:2018**



**Chương V** Sáng kiến giảm phát thải KNK và theo dõi hiệu quả nội bộ

### 1. Sáng kiến giảm phát thải KNK

Theo như nội dung báo cáo tại Chương III nêu trên, phần lớn phát thải KNK của KHPC là gián tiếp qua hoạt động phân phối, bán điện đến khách hàng sử dụng điện. Do đó, các sáng kiến để giảm phát thải KNK của KHPC tập trung vào công tác giảm điện năng tổn thất do phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng sử dụng điện.

Các sáng kiến này đã được nêu cụ thể thông qua các biện pháp để giảm tổn thất điện năng tại phần Quản lý việc tiêu thụ năng lượng.

### 2. Theo dõi hiệu quả nội bộ

Chỉ tiêu (đơn vị tính: tCO <sub>2</sub> )	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/Giảm
Phát thải đốt nhiên liệu	125,964	122,21	-2,98%
Phát thải KNK điện trực tiếp	782,958	756,463	-3,38%
Phát thải KNK điện gián tiếp	81.786,243	80.616,316	-1,43%

- Chỉ tiêu phát thải do đốt nhiên liệu trong năm 2025 ghi nhận 122,211 tCO<sub>2</sub>, giảm gần 3% so với năm 2024. Giảm do nhu cầu sử dụng điện phục vụ sinh hoạt cho người dân của 2 xã đảo Bích Đầm và Vũng Ngán.
- Chỉ tiêu phát thải khí nhà kính từ điện trực tiếp trong năm 2025 là 756,463 tCO<sub>2</sub>. Đây là chỉ tiêu thể hiện lượng điện mà KHPC sử dụng cho hoạt động tại trụ sở và vận hành các trụ điện TBA 110kV. Chỉ tiêu này giảm hơn 3% so với năm 2024, nhờ vào việc thực hiện hiệu quả các chính sách tiết kiệm điện trong năm, cụ thể tổng điện năng sử dụng cho các hoạt động tại trụ sở và các cơ sở vận hành ghi nhận 1.147.547 kWh, giảm hơn 3% so với năm 2024.
- Chỉ tiêu phát thải khí nhà kính từ điện gián tiếp trong năm 2025 là 80.616,316 tCO<sub>2</sub>, thể hiện mức điện năng tổn thất trong quá trình phân phối điện qua lưới điện đến khách hàng. Chỉ tiêu này giảm 1,43% so với năm 2024, điểm tích cực trong năm là mặc dù tổng điện thương phẩm cung cấp cho các khách hàng trong năm chỉ ghi nhận giảm 0,4% so với năm 2024, nhưng nhờ thực hiện tốt các giải pháp giảm tỷ lệ tổn thất điện năng trong năm 2025, tỷ lệ điện năng tổn thất đã giảm đáng kể, ghi nhận trong năm ở mức 3,47%, giảm 0,23% so với cùng kỳ, trong khi tỷ lệ điện năng tổn thất kế hoạch đặt trong năm 2025 là 3,7%.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## QUẢN LÝ VIỆC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

### NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ TRỰC TIẾP

#### Sản lượng điện tiêu thụ



Các hoạt động tiêu thụ năng lượng chủ yếu là sử dụng điện năng để phục vụ hoạt động của Trụ sở làm việc của các đơn vị, hoạt động vận hành của các TBA 110kV,...

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa hiện có:

- 01 Trụ sở chính tại phường Nha Trang
- 02 Xí nghiệp
- 08 Đội quản lý điện khu vực
- 02 Trung tâm.

Sản lượng điện tiêu thụ qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng điện năng sử dụng (kWh)	1.587.960	1.201.108	1.187.740	1.147.547
Tổng năng lượng tiêu thụ (Kjun)	5.716.656.000	4.323.988.800	4.275.864.000	4.131.169.200

### Khối lượng dầu diesel sử dụng

Ngoài ra, KHPC còn vận hành 02 máy phát điện diesel tại 02 xã đảo Bích Đàm và Vũng Ngán để phát điện phục vụ sinh hoạt cho người dân trên các xã đảo này.

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa hiện có:

02 Máy phát điện diesel

Số lượng dầu diesel sử dụng cho các máy phát điện qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Khối lượng dầu diesel sử dụng (kg)	41.327	36.475	39.531	38.353
Sản lượng điện năng phát (kWh)	146.530	137.646	132.204	126.036



# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## QUẢN LÝ VIỆC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

**NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC SÁNG KIẾN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ.**

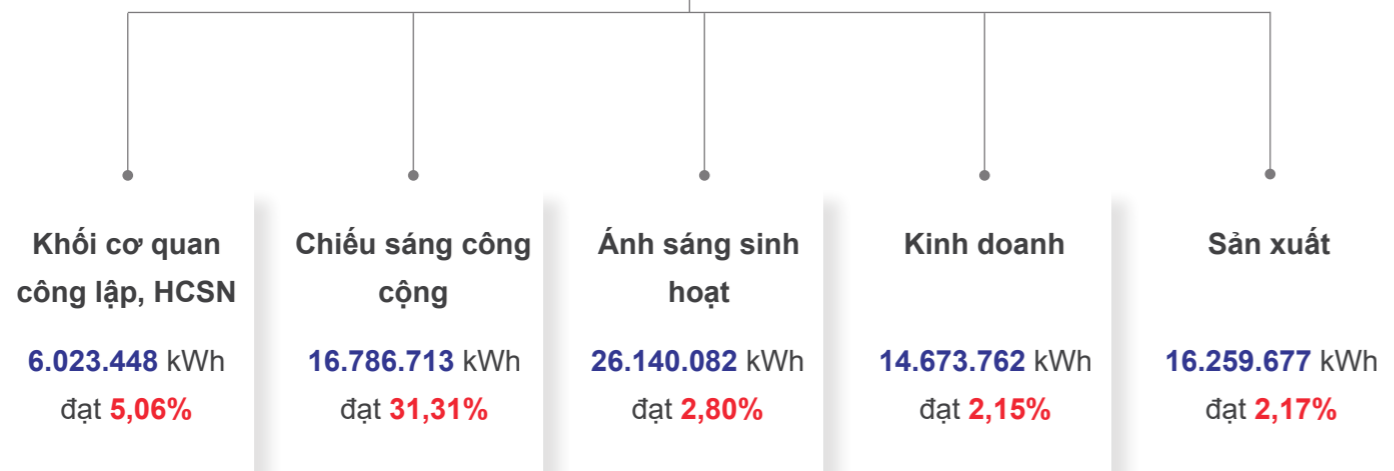
### Công tác tuyên truyền tiết kiệm điện (TKĐ)

Năm 2025, hoạt động tuyên truyền tiết kiệm điện trong đời sống nhân dân và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp được KHPC tiếp tục đẩy mạnh, đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu được giao tại các Chỉ thị số 20/CT-TTg, số 08/CT-UBND.

Tổng sản lượng điện tiết kiệm

**79.883.682 kWh**

đạt **2,61%** so với tổng thương phẩm năm 2025



**Các giải pháp KHPC đã triển khai tuyên truyền tiết kiệm điện nhằm nâng cao nhận thức cho khách hàng sử dụng điện**

#### Với chính quyền địa phương, các Ban ngành, tổ chức xã hội

- Phối hợp Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh Khánh Hòa chỉ đạo thực hiện các giải pháp TKĐ và điều hòa tiết giảm phụ tải khi phụ tải tăng cao theo kế hoạch; hạn chế thấp nhất việc ngừng, giảm cung cấp điện làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, sinh hoạt của người dân.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo, Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 14/6/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tăng cường tiết kiệm điện trong mùa nắng nóng năm 2025 và các năm tiếp theo, góp phần đảm bảo cung cấp điện cho sự phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.
- Phối hợp chính quyền địa phương các phường, xã triển khai hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025 trên địa bàn toàn Tỉnh bằng hình thức treo bandroll, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, vận động người dân hưởng ứng chương trình.
- Phối hợp Sở Công thương cung cấp danh sách 41 cơ sở sử dụng điện trọng điểm năm 2024 trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện phê duyệt.

#### Với Cơ quan Thông tấn báo chí

- Thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phát động tiết kiệm điện trên các kênh truyền thông: Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa, báo Khánh Hòa, báo Tuổi trẻ, báo Văn hóa, báo Người lao động...
- Phối hợp các Đài truyền thanh các địa phương tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân sử dụng điện tiết kiệm, an toàn, hiệu quả.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## QUẢN LÝ VIỆC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

### NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC SÁNG KIẾN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ.

### Các giải pháp KHPC đã triển khai tuyên truyền tiết kiệm điện nhằm nâng cao nhận thức cho khách hàng sử dụng điện

#### Các hoạt động triển khai công tác tiết kiệm điện cụ thể tại đơn vị

##### Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành



KHPC đã ban hành các văn bản, phổ biến đến các đơn vị, phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai thực hiện các biện pháp nhằm sử dụng điện an toàn, tiết kiệm.

Nhiều biện pháp nhằm tăng cường tiết kiệm điện đã được KHPC triển khai một cách đồng bộ. Ngoài việc phối hợp với Sở Công thương tham mưu trình UBND Tỉnh ban hành Chỉ thị, công văn chỉ đạo về công tác tiết kiệm điện để các cơ quan, tổ chức, người dân thực hiện nghiêm túc Chỉ thị tiết kiệm điện của Thủ tướng Chính phủ và Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Công ty đã xây dựng kế hoạch thực hiện các biện pháp về công tác tiết kiệm điện từng năm, tiến độ thực hiện theo tháng, quý, năm và theo từng nội dung cụ thể.

##### Công tác tuyên truyền, phổ biến



Niêm yết công khai tại văn phòng cơ quan KHPC, trong thang máy tòa nhà KHPC và tại các đơn vị trực thuộc các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo về công tác tiết kiệm điện của Chính phủ, Bộ/Ngành và địa phương.

Phát tờ rơi tuyên truyền tiết kiệm điện tại trụ sở phòng giao dịch các Điện lực/Đội quản lý điện khu vực.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên trang Facebook; tận dụng mạng xã hội để tăng khả năng kết nối và lan tỏa thông tin rộng rãi.

Phổ biến đến toàn thể CBCNV trong đơn vị Chỉ thị 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện, qua đó vận động CBCNV gương mẫu đi đầu trong việc nâng cao ý thức sử dụng điện tiết kiệm, đồng thời vận động gia đình, người thân, bạn bè cùng thực hiện.

### Sự kiện Giờ Trái Đất 2025



Phổ biến việc hưởng ứng tuần lễ tuyên truyền TKĐ và giờ trái đất năm 2025: từng CBCNV vận động gia đình, bạn bè, hàng xóm tham gia hưởng ứng tích cực, tự giác tắt các đèn chiếu sáng và thiết bị điện không cần thiết của gia đình trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái Đất 2025 để thể hiện trách nhiệm trước xã hội và góp phần vào sự thành công của chiến dịch.

Tắt các đèn chiếu sáng và thiết bị điện không cần thiết tại trụ sở làm việc của các đơn vị trong thời gian diễn ra chiến dịch Giờ Trái đất.

Đăng tải nội dung kêu gọi toàn thể khách hàng sử dụng điện hưởng ứng chiến dịch trên các kênh truyền thông nội bộ như trang Facebook, Website, tại các điểm giao dịch khách hàng của Công ty.

Thực hiện gửi thông điệp Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025 qua email, App CSKH, Zalo OA... đến các khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện treo bandroll, chạy băng điện tử với nội dung “Hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025 - Chuyển dịch xanh, tương lai xanh!” tại những nơi có đông người qua lại.

Với các hoạt động nêu trên, trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái đất từ 20h30 đến 21h30 ngày 22/03/2025, sản lượng điện tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã giảm được là 8.950 kWh.

##### Công tác tuyên truyền khác



Phối hợp Sở Văn hóa -Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa đề nghị hỗ trợ cấp phép thực hiện 4 đợt treo băng rôn tuyên truyền TKĐ tại các tuyến phố chính tại khu vực trung tâm thành phố Nha Trang từ tháng 04/2025 đến tháng 8/2025.

Đã có hơn 21.153 khách hàng ký thoả thuận TKĐ với tổng sản lượng cam kết là 58,5 tr.kWh.

Các Đội Quản lý điện khu vực tiếp tục phối hợp với UBND các phường,xã đề nghị phối hợp, hỗ trợ công tác tuyên truyền tiết kiệm điện, an toàn điện trên địa bàn quản lý.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg, Chỉ thị số 08/CT-UBND, tập trung triển khai tuyên truyền lưu động trên địa bàn toàn tỉnh trong các tháng 5+6+7; đặt bandrol tuyên truyền tại Ga Nha Trang và Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## QUẢN LÝ VIỆC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

**NĂNG LƯỢNG TIẾT KIEM ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC SÁNG KIẾN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ.**

**Các giải pháp KHPC đã triển khai tuyên truyền tiết kiệm điện nhằm nâng cao nhận thức cho khách hàng sử dụng điện**

**Các hoạt động triển khai công tác tiết kiệm điện cụ thể tại đơn vị**

### Phát triển năng lượng mặt trời

Cùng với việc đầu tư xây dựng tòa nhà điều hành 11 Lý Thánh Tôn – phường Nha Trang, KHPC đã thực hiện đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTMN tại tòa nhà điều hành với công suất lắp đặt là 10,4kWp (gồm 40 tấm pin mặt trời). Hệ thống pin năng lượng mặt trời này đã đi vào vận hành vào cuối năm 2016.

Công ty đã hợp tác với SolarBK triển khai lắp đặt ĐMTMN tại 21 trụ sở các đơn vị trực thuộc Công ty theo hình thức ESCO (SolarBK đầu tư lắp đặt hệ thống ĐMTMN, KHPC trả phí thuê hệ thống để vận hành phát điện) với tổng công suất lắp đặt là 754,16 kWp. Sản lượng điện phát của hệ thống điện mặt trời trong năm 2025 là **716.403 kWh**.



### Công tác giảm tổn thất điện năng trong hoạt động SXKD

Giảm tỷ lệ tổn thất điện năng (TTĐN) là một trong những chỉ tiêu cơ bản để đánh giá hiệu quả sản xuất, kinh doanh của KHPC cũng như đối với mỗi đơn vị thuộc ngành Điện. **Tỷ lệ TTĐN của KHPC năm 2025 thực hiện đạt 3,47%, thấp hơn 0,23% so với kế hoạch đề ra (kế hoạch 3,7%).**

**Để đạt được kết quả trên, KHPC đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp để giảm TTĐN, cụ thể như sau:**

#### Công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức

Các định hướng hoạt động, mục tiêu phấn đấu của KHPC được ban hành ngay từ đầu năm để các đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, trong đó có chỉ tiêu về TTĐN. Lãnh đạo KHPC, Ban Chỉ đạo TTĐN đã thường xuyên chỉ đạo điều hành công tác giảm TTĐN toàn Công ty thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng. Các yếu tố biến động, bất thường được yêu cầu phải xác định, chỉ ra nguyên nhân, biện pháp giải quyết; các kiến nghị, đề xuất được chỉ đạo giải quyết kịp thời.

#### Công tác quản lý vận hành

- Công tác kiểm tra, quản lý vận hành được thực hiện đúng tần suất, chất lượng, có chế tài cụ thể. Phát hiện gắn kết với việc xử lý kịp thời đối với các trường hợp tiếp xúc xấu, mang tải cao, mất cân bằng pha, vi phạm hành lang,... Hệ thống bù công suất phản kháng (CSPK) được vận hành hợp lý, không để tình trạng phát ngược CSPK từ phụ tải lên hệ thống, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết.
- Thường xuyên theo dõi và có tham mưu với EVNCPC, A3 để có phương thức vận hành lưới điện 110kV mang tải phù hợp nhằm giảm TTĐN, giảm suất sự cố và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.
- Tập trung công tác cân pha, san tải, tránh để tình trạng các máy biến áp lệch pha vượt quá quy định; kiểm tra, hoán chuyển hợp lý các TBA đầy tải/non tải.
- Kiểm soát chặt chẽ tổn thất các trạm biến áp công cộng, bám sát phương án và xử lý dứt điểm các trạm biến áp có tổn thất trên 4,3% khu vực nông thôn và trên 3,7% khu vực thành thị. Các Đội quản lý điện khu vực tập trung theo dõi, xử lý ngay các TBA có tổn thất tăng cao bất thường ngay sau phiên ghi. Có tiên lượng và giải pháp xử lý cụ thể đối với các TBA công cộng có tính chất phụ tải biến thiên theo mùa vụ.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## TIÊU THỤ NGUỒN NƯỚC



Do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của KHPC là đơn vị sản xuất, kinh doanh và phân phối điện năng nên các hoạt động sử dụng nguồn nước chủ yếu phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của các trụ sở làm việc của các đơn vị trực thuộc.

Nguồn cung cấp nước cho nhu cầu sinh hoạt của KHPC từ nguồn nước do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa cung cấp. Do vậy, KHPC không sử dụng lượng nước tái chế và tái sử dụng trong quá trình sản xuất.

Sản lượng nước tiêu thụ qua các năm như sau:

Tổng lượng nước sử dụng	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Nước sinh hoạt (m3)	21.601	21.916	24.028	21.871

## TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trong năm 2025, KHPC đã thực hiện các nội dung nhằm thực hiện tốt việc các quy định về công tác bảo vệ môi trường. Cụ thể:

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Môi trường thế giới, tháng hành động vì môi trường năm 2025”.
- Hợp đồng với Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường Ninh Thuận (nay là Trung tâm quan trắc Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa) thực hiện việc quan trắc môi trường giai đoạn vận hành đường dây 110kV theo Đề án Bảo vệ môi trường chi tiết đường dây 110kV Tháp Chàm 2 – Cam Ranh và Ninh Hải - Cam Ranh.
- Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn quy định về công tác báo cáo cho đơn vị cấp trên, cơ quan quản lý chuyên môn địa phương.

Trong quá trình vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh, KHPC luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Trong thời gian qua, KHPC không có vi phạm nào liên quan đến vấn đề này.



# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

### Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động



Tổng số lao động trong toàn Công ty đến cuối năm 2025 có

**903** CBCNV.

### Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Công ty luôn đảm bảo người lao động được hưởng mức lương phù hợp với năng lực, tuân thủ đúng các quy định pháp luật có liên quan. Năm 2025, thu nhập bình quân của CBCNV vẫn được Công ty đảm bảo so với mức của năm 2024.

### CÔNG TÁC AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### Thực hiện các giải pháp triển khai đảm bảo an toàn lao động (ATLĐ)

- Triển khai các giải pháp nhằm ngăn ngừa tai nạn lao động từ khâu quản lý kiểm soát ATLĐ, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân (PTBVCCN) cho người lao động.
- Thực hiện đánh giá nội bộ hệ thống ATVSLĐ theo Tiêu chuẩn ISO 45001:2018 tại Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Tăng cường kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác ATVSLĐ tại các đơn vị, ngoài các đợt kiểm tra toàn diện theo kế hoạch của Công ty.
- Triển khai công tác quản lý an toàn trên chương trình quản lý an toàn tập trung.

#### Về công tác tổ chức, nhân sự làm công tác an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ)

Kiện toàn và duy trì hoạt động của Hội đồng ATVSLĐ tại Công ty, các đơn vị trực thuộc và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng ATVSLĐ. Bố trí lực lượng cán bộ làm công tác ATVSLĐ tại các đơn vị; Tổ chức mạng lưới an toàn vệ sinh viên tại tất cả các Tổ sản xuất và định kỳ tổ chức tập huấn hàng năm.

#### Về công tác huấn luyện và sát hạch

- Thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng theo quy định về công tác huấn luyện, sát hạch và công nhận chức danh công tác trong phiếu công tác, lệnh công tác cho CNV.
- Tiếp tục duy trì hình thức kiểm tra, sát hạch trên máy tính, thiết bị điện tử thông minh; bộ câu hỏi trắc nghiệm được rà soát, cập nhật các quy định mới, gắn liền thực tiễn.

#### Về công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật an toàn (bao gồm thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ)

- Thực hiện kiểm định tất cả các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (kể cả bình áp lực, thang máy). Dụng cụ KTAT (Găng, sào, ủng cách điện; dây an toàn...) đều được đơn vị thí nghiệm, kiểm tra định kỳ, được cập nhật và theo dõi quản lý trên chương trình quản lý an toàn chung của EVNCPC.
- Các đơn vị đều được trang cấp và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng trang bị BHLĐ đầy đủ số lượng, các hạng mục đảm bảo chất lượng theo phân cấp được duyệt.
- Tổ chức đợt kiểm tra, đánh giá việc quản lý, sử dụng trang thiết bị kỹ thuật an toàn để chỉ đạo các đơn vị khắc phục các tồn tại và kiện toàn công tác quản lý.

#### Về công tác khảo sát hiện trường, kiểm tra hiện trường sản xuất để đảm bảo ATLĐ

- Các đơn vị đã thực hiện bước khảo sát hiện trường, chuẩn bị thực hiện các công việc theo PCT đạt tỷ lệ 100%.
- Thực hiện thủ tục, cập nhật kết quả cho phép làm việc đạt 100%. Tỷ lệ duyệt, kiểm soát an toàn công tác trên lưới điện của cấp Lãnh đạo đơn vị QLVH (Điện lực, Đội QLVH, XN...) đạt 99,94% đối với PCT và 100% đối với LCT.
- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác kiểm tra, phúc tra hiện trường ATLĐ: tỷ lệ kiểm tra ATLĐ của cấp cơ sở đối với các công việc thực hiện theo PCT là 60,8% (quy định ≥ 30%), theo LCT là 13,3% (quy định ≥ 10%). Phòng An toàn Công ty thực hiện phúc tra ATLĐ 451 lần, tỷ lệ kiểm tra ATLĐ các công việc thực hiện theo PCT là 6,1% (quy định ≥ 5%).

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

### CÔNG TÁC AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### Về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC&CNCH)

- Trong năm 2025 không để xảy ra vụ cháy nổ nào trong toàn KHPC; Đã tổ chức kiểm tra công tác PCCC định kỳ, phúc tra việc khắc phục các tồn tại về PCCC tại các đơn vị.
- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền đến CBCNV và khách hàng về việc sử dụng điện an toàn, phòng chống cháy nổ. Phối hợp với cơ quan chức năng thành lập đoàn kiểm tra PCCC theo Kế hoạch của BCĐ PCCC&CNCH tỉnh Khánh Hòa.
- Tham gia thực tập phương án PCCC&CNCH có sự phối hợp với nhiều lực lượng tại các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh.
- Triển khai, hoàn thiện công tác quản lý PCCC&CNCH theo Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (hiệu lực từ ngày 01/7/2025) và nghị định, thông tư hướng dẫn.

#### Về công tác phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN)

- Xây dựng Phương án PCTT&TKCN năm 2025 theo Quy định công tác quản lý an toàn, vệ sinh lao động trong Tổng công ty Điện lực miền Trung.
- Tổ chức diễn tập PCTT&TKCN năm 2025 nhằm nâng cao năng lực chuyên môn của các bộ phận, nâng cao khả năng ứng phó tại chỗ, công tác phối hợp, hiệp đồng của các lực lượng trong PCTT&TKCN.
- Huy động lực lượng xung kích tích cực tham gia hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai sau các cơn bão số 10 tại PC Hà Tĩnh - EVNNPC và bão số 13 tại PC Daklak, PC Gia lai - EVNCPC.
- Triển khai phương án ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn quản lý, huy động mọi nguồn lực để cấp điện trở lại nhanh nhất cho khách hàng sau thiên tai (đợt lũ lịch sử từ ngày 16-23/11/2025 tại Khánh Hòa) và phối hợp với địa phương tuyên truyền các nội dung an toàn điện trong dân để đảm bảo an toàn tuyệt đối.

#### Về công tác quản lý hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp (HLATLĐCA)

Trong năm 2025 các đơn vị đã chú trọng công tác xử lý các vi phạm các công trình xây dựng trong hành lang an toàn lưới điện cao áp, cải tạo đường dây...., hoàn thành kế hoạch EVNCPC giao; không để phát sinh vi phạm mới. Gửi văn bản, tờ rơi tuyên truyền HLATLĐCA đến khách hàng.



### CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỜNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

KHPC tiếp tục thực hiện chính sách lương thưởng cho người lao động theo Quy định 04 – Quy định về lao động, tiền lương. Việc thanh toán lương, thưởng và các thu nhập khác cho CBCNV cũng như việc thực hiện các chính sách, chế độ cho người lao động được KHPC thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác theo đúng quy định.

Hàng năm, KHPC tổ chức xét nâng lương, thi nâng bậc, chuyển xếp lương theo định kỳ, đảm bảo thời gian quyền lợi của người lao động kịp thời, chính xác, đúng quy định.

Thực hiện trích nộp đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn cho người lao động đầy đủ, đúng thời gian theo Luật Bảo hiểm xã hội. Thanh toán chế độ ốm đau, thai sản... kịp thời, đúng quy định.

### CHÍNH SÁCH KHÁC

KHPC luôn chú trọng chăm lo sức khỏe của người lao động thông qua các chính sách như:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong KHPC tại đơn vị có uy tín, chất lượng. Trong năm 2025, KHPC đã thực hiện các thủ tục khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong toàn KHPC là 951 người; tổ chức khám sức khỏe lần 2 cho 435 lao động nam làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và cho 140 lao động nữ.
- Tổ chức thăm hỏi các CBCNV hưu trí lớn tuổi nhân dịp sinh nhật (75 tuổi trở lên đối với nam và 70 tuổi trở lên đối với nữ).
- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại, ca 3 đều được cấp phát bằng hiện vật đúng theo quy định.

Việc giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong KHPC.

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

### HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong năm 2025, KHPC đã thực hiện **11 lần đào tạo nội bộ**, học thông qua chương trình Elearning, kết quả có **37.760 lượt CBCNV Công ty tham gia đào tạo từ xa** (bình quân mỗi CBCNV đạt trên 40,31 lượt bài học – hoàn thành vượt chỉ tiêu EVNCPC giao cho Công ty).

KHPC đã cử nhiều CBCNV tham gia các khóa đào tạo xuất phát từ nhu cầu của Công ty, đơn vị, được Lãnh đạo Công ty phê duyệt trước khi triển khai nhằm phục vụ các hoạt động SXKD của Công ty, đơn vị.

### Về thời gian đào tạo

Giai đoạn	2022	2023	2024	2025
Thời gian đào tạo trung bình	3,055	6,041	8,385	9,62
<b>Theo giới tính</b>				
Nam	3,656	5,066	7,102	8,275
Nữ	1,676	0,797	1,28	1,344
<b>Theo cấp bậc</b>				
Cán bộ quản lý	4,7	0,913	1,535	2,337
Nhân viên	2,952	5,128	6,85	7,282



### Về công tác bồi dưỡng nghề, thi nâng bậc

Trong năm 2025, KHPC đã phối hợp với Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung tổ chức bồi dưỡng nghề (BDN) cho các CNV các lĩnh vực nghề nghiệp khác nhau.

Kết quả kiểm tra sát hạch nghề, thi giữ bậc thi nâng bậc năm 2025:

- Sát hạch nghề: 371 người.
- Thi giữ bậc: 23 người.
- Thi nâng bậc: 47 người.



# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



### CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI, TỪ THIỆN

Bên cạnh nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, KHPC còn phát động, triển khai nhiều hoạt động thiện nguyện ý nghĩa được duy trì hàng năm, đóng góp hiệu quả vào công tác an sinh xã hội, hướng tới cộng đồng.

Trong năm 2025, tổng kinh phí KHPC dành cho các chương trình an sinh xã hội hơn **1,162** tỷ đồng, tập trung vào nhiều hoạt động thiết thực như:

- Thăm hỏi, tặng 600 suất quà cho các hộ gia đình chính sách, hộ gia đình nghèo vùng sâu vùng xa, bệnh nhân nghèo... với tổng giá trị **300 triệu đồng**.
- Đi thăm, tặng quà các hộ khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, đồng thời thăm gia đình chính sách xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn cũ (nay là xã Đông Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa) nhân Kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 – 02/4/2025): **51 triệu đồng**.
- Ủng hộ bệnh nhân nghèo Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng Khánh Hòa: 100 triệu đồng.
- Ủng hộ nhân dân Cuba hơn: **162 triệu đồng**.
- Vận động CBCNV ủng hộ đồng bào thiệt hại do bão số 10 với số tiền hơn **324 triệu đồng**.
- Ủng hộ đồng bào thiệt hại do mưa lũ: **180 triệu đồng**.
- Hỗ trợ các tổ chức từ thiện, ủng hộ các trung tâm trên địa bàn toàn tỉnh... số tiền **45 triệu đồng**.
- Tháng 12/2025, KHPC cũng đã triển khai chương trình Tuần lễ hồng EVN lần XI, bổ sung thêm 113 đơn vị máu phục vụ cấp cứu và cứu chữa bệnh nhân trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, trong năm 2025, KHPC đã triển khai xây dựng 05 căn nhà tình nghĩa trên địa bàn tỉnh, với tổng kinh phí **350 triệu đồng (70 triệu đồng/căn)** từ nguồn quỹ phúc lợi của EVN CPC. Các công trình đã được nghiệm thu và bàn giao trong tháng 6/2025, kịp thời hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống.

**Những hoạt động an sinh xã hội nói trên không chỉ góp phần xây dựng hình ảnh, thương hiệu KHPC là đối tác tin cậy, chuyên nghiệp, thân thiện, tận tâm với khách hàng mà còn là đơn vị có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.**

### THÁNG TRI ÂN KHÁCH HÀNG

Tháng 12 hàng năm được Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) chọn làm tháng Tri ân Khách hàng; KHPC triển khai thực hiện tốt công tác tri ân khách hàng hàng năm, nhằm mục đích triển khai cung cấp 100% dịch vụ điện trực tuyến thông qua các kênh tiếp nhận của Trung tâm chăm sóc khách hàng, cam kết bảo đảm chất lượng và thời gian theo quy định về cung cấp các dịch vụ điện trong EVN. Thể hiện hình ảnh Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa là doanh nghiệp chuyên nghiệp, thân thiện, hiện đại và có trách nhiệm với xã hội.

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai các hoạt động tri ân khách hàng như:

- Hỗ trợ công tác thí nghiệm máy biến áp của khách hàng cho 102 khách hàng.
- Hỗ trợ sửa chữa đường dây sau công tơ, bảng điện, thay thế thiết bị chiếu sáng trong nhà bằng bóng đèn Compact, tư vấn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm cho 100 hộ gia đình thương binh liệt sĩ, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt và hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi ngập lụt.
- Tri ân tặng quà, cảm ơn 448 khách hàng sản xuất công nghiệp, các hộ tiêu thụ điện lớn đã tích cực phối hợp với Điện lực thực hiện điều chỉnh phụ tải điện thương mại, dịch chuyển giờ sản xuất sang giờ thấp điểm, dự báo điện tiêu thụ trong năm 2025.
- Thăm hỏi và tặng quà 20 trường hợp là Mẹ Việt Nam Anh Hùng, gia đình người có công bị ảnh hưởng bởi chất độc dioxin trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
- Tổ chức hội nghị khách hàng sử dụng điện với sự tham gia của 200 khách hàng lớn.
- Hướng ứng “Chiến dịch Quang Trung” của Chính phủ về thần tốc xây dựng lại cơ sở vật chất, nhà cửa cho người dân vùng lũ, Công ty đã khẩn trương phối hợp cung cấp điện và hỗ trợ đường dây sau công tơ đối với 51 trường hợp nhà bị sập và 225 trường hợp nhà bị hư hỏng, hoàn thành vượt tiến độ yêu cầu.



**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN**

**CHƯƠNG 7**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH  
KIỂM TOÁN NĂM 2025**

Báo cáo tài chính được kiểm toán

184

Ý kiến kiểm toán

230



**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (dưới đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổ kiểm toán nội bộ, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Cao Kỳ	Chủ tịch HĐQT	
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT	
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 24/04/2025
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 24/04/2025
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 24/04/2025
Ông Đào Truyển	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 24/04/2025

**Tổ kiểm toán nội bộ**

Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Hoài Nam	Tổ trưởng
Ông Lê Anh Khôi	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Sinh	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Phước	Thành viên

**Ban Kiểm soát**

Tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên

**Ban Tổng Giám đốc**

Tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Hải Đức	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại từ ngày 01/01/2026
Ông Nguyễn Tấn Lực	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại từ ngày 01/01/2026
Ông Nguyễn Đặng Thanh Lợi	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 01/01/2025
Ông Nguyễn Chí Diểu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm từ ngày 01/01/2026
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2025
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2025

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Người đại diện theo pháp luật trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty là ông Nguyễn Hải Đức, Tổng Giám đốc.

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)**

- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (Trụ sở chính: Số 142 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam; Điện thoại: (84) 0236.363.3333; Fax: (84) 0236.363.3338; Website: www.ecovis.com/vietnam/audit).

**CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc



**Nguyễn Hải Đức**

**Tổng Giám đốc**

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Kim Văn Việt**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 1486-2023-240-1  
Người được ủy quyền



**Lê Văn Hoàng**  
**Kiểm toán viên**  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số 5399-2025-240-1

**Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM**  
*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 03 năm 2026*

Số: 176/2026/BCKT-E.AFA

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các cổ đông**  
**Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 03 năm 2026 từ trang 05 đến trang 46, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B01- DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>942.892.968.886</b>	<b>1.031.122.014.996</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4.1</b>	<b>8.881.865.002</b>	<b>112.526.453.409</b>
1. Tiền	111		8.881.865.002	12.526.453.409
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	100.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>350.000.000.000</b>	<b>370.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	<b>4.2</b>	350.000.000.000	370.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>529.573.197.709</b>	<b>458.640.434.787</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	<b>4.3</b>	466.515.493.058	429.396.234.753
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	<b>4.4</b>	16.732.298.403	25.566.684.138
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	<b>4.5</b>	50.397.406.248	8.229.317.129
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	<b>4.6</b>	(4.072.000.000)	(4.552.103.290)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	302.057
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>4.7</b>	<b>27.417.441.950</b>	<b>41.793.740.034</b>
1. Hàng tồn kho	141		27.417.441.950	41.793.740.034
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>27.020.464.225</b>	<b>48.161.386.766</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	<b>4.8</b>	3.890.790.061	2.960.920.571
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	27.448.394.844
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	<b>4.14</b>	23.129.674.164	17.752.071.351
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.226.029.068.170</b>	<b>1.229.289.615.733</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>100.000.000</b>	<b>1.599.144.600</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	<b>4.5</b>	100.000.000	1.599.144.600
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.054.372.701.952</b>	<b>1.103.809.360.455</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>4.9</b>	1.051.038.832.327	1.102.587.858.972
Nguyên giá	222		4.080.608.048.177	3.905.502.760.748
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.029.569.215.850)	(2.802.914.901.776)
2. Tài sản cố định vô hình	227	<b>4.10</b>	3.333.869.625	1.221.501.483
Nguyên giá	228		35.510.898.047	30.689.585.042
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(32.177.028.422)	(29.468.083.559)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>74.478.670.163</b>	<b>25.671.785.440</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	<b>4.11</b>	74.478.670.163	25.671.785.440
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>30.449.610.000</b>	<b>30.449.610.000</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	<b>4.12</b>	4.650.000.000	4.650.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	<b>4.12</b>	25.799.610.000	25.799.610.000
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>66.628.086.055</b>	<b>67.759.715.238</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	<b>4.8</b>	66.628.086.055	67.759.715.238
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>2.168.922.037.056</b>	<b>2.260.411.630.729</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B01- DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1.468.289.567.906</b>	<b>1.557.081.691.110</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>794.359.467.960</b>	<b>873.345.127.398</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	<b>4.13</b>	356.174.878.660	465.155.443.553
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	<b>4.15</b>	16.904.310.948	19.223.406.187
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	<b>4.14</b>	16.132.771.364	4.606.046.403
4. Phải trả người lao động	314	<b>4.16</b>	124.342.595.488	83.564.531.295
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	<b>4.17</b>	84.651.644.290	34.677.832.752
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	<b>4.18</b>	2.723.466.654	2.803.623.658
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	<b>4.19</b>	17.137.662.967	5.059.623.900
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	<b>4.20</b>	142.941.074.387	234.344.950.044
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		33.351.063.202	23.909.669.606
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>673.930.099.946</b>	<b>683.736.563.712</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	<b>4.19</b>	63.609.667.314	48.434.402.623
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	<b>4.20</b>	609.822.784.232	633.323.161.089
3. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		497.648.400	1.979.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>700.632.469.150</b>	<b>703.329.939.619</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>4.21</b>	<b>700.632.469.150</b>	<b>703.329.939.619</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		604.059.670.000	604.059.670.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		604.059.670.000	604.059.670.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(470.673.364)	(470.673.364)
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		9.443.636.522	9.443.636.522
4. Cổ phiếu quỹ	415		(218.146.117)	(218.146.117)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.130.697.119	1.130.697.119
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		86.687.284.990	89.384.755.459
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		29.975.682.459	31.626.754.875
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		56.711.602.531	57.758.000.584
<b>II. Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>2.168.922.037.056</b>	<b>2.260.411.630.729</b>



Nguyễn Hải Đức  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2026

*(Handwritten signature)*

Phan Thị Thanh Lý  
Kế toán trưởng

*(Handwritten signature)*

Trần Thị Phương Chi  
Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	7.750.839.406.607	7.118.614.609.836
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		7.750.839.406.607	7.118.614.609.836
4. Giá vốn hàng bán	11	5.2	7.492.066.642.933	6.860.688.231.766
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		258.772.763.674	257.926.378.070
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	19.500.070.622	21.423.097.746
7. Chi phí tài chính	22	5.4	53.240.803.086	61.442.481.227
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		52.185.388.760	59.769.183.440
8. Chi phí bán hàng	25	5.5	76.490.832.916	71.834.277.635
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	96.284.902.499	94.047.143.956
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		52.256.295.795	52.025.572.998
11. Thu nhập khác	31	5.7	23.637.401.111	25.177.136.587
12. Chi phí khác	32	5.8	4.871.595.279	5.879.147.819
13. Lợi nhuận khác	40		18.765.805.832	19.297.988.768
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		71.022.101.627	71.323.561.766
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	14.310.499.096	13.565.561.182
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		56.711.602.531	57.758.000.584
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.21.5	939	473
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.21.6	939	473



Nguyễn Hải Đức  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2026

Phan Thị Thanh Lý  
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi  
Người lập

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Mẫu số B03 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>71.022.101.627</b>	<b>71.323.561.766</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		235.549.649.253	222.277.021.906
Các khoản dự phòng	03		(480.103.290)	(373.858.117)
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		1.008.890.492	1.601.765.313
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(20.698.203.483)	(22.068.288.261)
Chi phí lãi vay	06		52.185.388.760	59.769.183.440
Các khoản điều chỉnh khác	07		-	1.541.108.000
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>338.587.723.359</b>	<b>334.070.494.047</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(51.653.066.600)	(15.858.967.896)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		14.376.298.084	9.631.682.204
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		28.194.994.955	39.906.583.776
Tăng giảm chi phí trả trước	12		201.759.693	3.044.742.108
Tiền lãi vay đã trả	14		(52.765.233.326)	(60.087.040.561)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(15.000.000.000)	(34.010.512.326)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		6.948.228.000	2.919.220.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(28.499.691.404)	(19.248.601.838)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>240.391.012.761</b>	<b>260.367.599.514</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(237.051.069.749)	(131.941.308.121)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		1.586.620.239	1.182.410.544
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(390.000.000.000)	(470.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		410.000.000.000	510.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		17.529.555.848	31.793.890.910
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(197.934.893.662)</b>	<b>(58.965.006.667)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	222.606.043.063	157.473.422.290
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(338.519.186.069)	(240.415.819.726)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36		(30.187.564.500)	(35.342.983.200)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(146.100.707.506)</b>	<b>(118.285.380.636)</b>
<b>LƯU CHUYỂN THUẬN TRONG NĂM</b>	<b>50</b>		<b>(103.644.588.407)</b>	<b>83.117.212.211</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		112.526.453.409	29.409.241.198
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>		<b>8.881.865.002</b>	<b>112.526.453.409</b>



Nguyễn Hải Đức  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2026

Phan Thị Thanh Lý  
Kế toán trưởng

Trần Thị Phương Chi  
Người lập

Các thuyết minh đính kèm là một bộ phận không tách rời của báo cáo tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1.1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) tiền thân là Điện lực Khánh Hòa – Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty Điện lực 3 thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Theo Quyết định số 161/2004/QĐ-BCN ngày 06/12/2004, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp đã phê duyệt phương án cổ phần hóa Điện lực Khánh Hòa thuộc Công ty Điện lực 3 thành Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động từ ngày 30/06/2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3703000162 ngày 30/06/2005 do Sở Kế hoạch Đầu tư Khánh Hòa cấp. Từ đó đến nay, Công ty đã 16 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần thay đổi gần nhất vào ngày 11/08/2025 với mã số doanh nghiệp là 4200601069.

Theo Quyết định số 739/QĐ-BCT ngày 05/02/2010 của Bộ Công thương về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, quyền đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa được chuyển về Tổng Công ty Điện lực Miền Trung kể từ ngày 01/04/2010.

Ngày 08/12/2006 UBCK Nhà Nước cấp giấy phép niêm yết số 107/UBCKGPNY cho cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn HOSE với mã chứng khoán KHP. Theo đó, ngày giao dịch đầu tiên của mã chứng khoán KHP là ngày 27/12/2006.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 604.059.670.000 VND.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại số 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 903 người (31 tháng 12 năm 2024 là 921 người).

**1.2. Lĩnh vực kinh doanh**

Điện lực và xây dựng công trình điện.

**1.3. Ngành nghề kinh doanh**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất và kinh doanh điện năng, quản lý, vận hành lưới điện phân phối có cấp điện áp đến 110KV;
- Xây lắp các công trình điện, lưới điện và trạm điện có cấp điện áp đến 110KV, các công trình viễn thông công cộng, công trình công nghiệp và dân dụng;
- Thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống phòng cháy, chữa cháy; Thi công, lắp đặt và sửa chữa hệ thống năng lượng tái tạo;
- Thí nghiệm thiết bị điện đến cấp điện áp 110KV;
- Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông ly tâm;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Các hoạt động khác...

**1.4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

**1.5. Cấu trúc doanh nghiệp**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có một công ty liên kết như sau:

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Tên Công ty liên kết	Địa chỉ	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ lợi ích
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Lô C5,6,7,8 Khu công nghiệp Đắc Lộc, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	31%	31%	31%

**1.6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

**2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

**2.3. Kỳ kế toán**

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

**2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

**3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG**

**3.1. Các ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như các khoản doanh thu, chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**3.2. Ngoại tệ**

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ. Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh trong quá trình thanh toán được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Số dư các khoản mục tiền, nợ phải thu, nợ phải trả có gốc ngoại tệ, ngoại trừ số dư các khoản trả trước cho người bán bằng ngoại tệ, số dư chi phí trả trước bằng ngoại tệ và số dư doanh thu nhận trước bằng ngoại tệ, được chuyển đổi sang đồng tiền hạch toán theo tỷ giá hối đoái giao dịch thực tế tại ngày lập bảng cân đối kế toán. Chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ sau khi bù trừ tăng giảm được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong năm.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****3.3. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

**3.4. Đầu tư tài chính*****Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn***

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng năm, và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hay toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được thì số tổn thất đó được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

***Các khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác******Đầu tư vào công ty liên kết***

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư vào công ty liên kết khi Công ty nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư mà không có thỏa thuận khác.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức, lợi nhuận được chia cho giai đoạn sau ngày đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính theo giá trị hợp lý tại ngày được quyền nhận.

***Đầu tư khác***

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư khác là các khoản đầu tư ngoài các khoản đầu tư vào công ty con, đầu tư vào công ty liên doanh, và đầu tư vào công ty liên kết.

Các khoản đầu tư khác được phản ánh theo giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí của các khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

***Phương pháp lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính***

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.5. Nợ phải thu*****Nguyên tắc ghi nhận***

Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ đi các khoản dự phòng được lập cho các khoản nợ phải thu khó đòi.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)*****Nguyên tắc dự phòng nợ phải thu khó đòi***

Tại thời điểm lập báo cáo tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi được lập cho các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và các khoản nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng có khả năng không thu hồi được đúng hạn với mức trích lập phù hợp với các quy định hiện hành. Việc xác định thời gian quá hạn của khoản nợ phải thu được xác định là khó đòi phải trích lập dự phòng được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua, bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên.

Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**3.6. Hàng tồn kho*****Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho***

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác để mang hàng tồn kho đến đúng điều kiện và địa điểm hiện tại của chúng. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên tình hình hoạt động bình thường.

Chi phí mua của hàng tồn kho bao gồm giá mua, các loại thuế không được hoàn lại, chi phí vận chuyển, bốc xếp, bảo quản trong quá trình mua hàng và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc mua hàng tồn kho. Các khoản chiết khấu thương mại và giảm giá hàng mua do hàng mua không đúng quy cách, phẩm chất được trừ (-) khỏi chi phí mua.

Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

***Phương pháp xác định giá trị hàng tồn kho***

Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

***Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho***

Tại ngày lập báo cáo tài chính, dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho hàng tồn kho bị hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời, chậm luân chuyển và hàng tồn kho có giá gốc ghi trên sổ kế toán cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện.

Số tăng hoặc giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được thực hiện trên cơ sở từng mặt hàng tồn kho. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt.

**3.7. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

***Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu***

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Trường hợp mua tài sản cố định được kèm thêm thiết bị, phụ tùng thay thế thì xác định và ghi nhận riêng thiết bị, phụ tùng thay thế theo giá trị hợp lý và được trừ (-) khỏi nguyên giá tài sản cố định hữu hình.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****Phương pháp khấu hao**

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

	<b>Năm 2025</b>
▪ Nhà cửa, vật kiến trúc	03 – 25 năm
▪ Máy móc thiết bị	03 – 12 năm
▪ Phương tiện vận tải truyền dẫn	05 – 10 năm
▪ Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10 năm
▪ Khác	03 – 10 năm

**3.8. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

**Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu**

Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính.

**Nguyên tắc kế toán các tài sản cố định vô hình****Phần mềm máy vi tính**

Phần mềm máy vi tính không phải là cấu phần không thể thiếu của phần cứng thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được khấu hao theo thời gian sử dụng hữu ích.

**3.9. Thuê tài sản****Phân loại thuê tài sản**

Thuê tài chính là thuê tài sản mà bên cho thuê có sự chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản cho bên thuê. Tất cả các khoản thuê khác được phân loại là thuê hoạt động.

**Thuê hoạt động**

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản.

**3.10. Cho thuê tài sản****Cho thuê hoạt động**

Tài sản cho thuê hoạt động được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán theo cách phân loại tài sản của Công ty.

Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê theo thời hạn của hợp đồng thuê. Doanh thu cho thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn thuê, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán.

Khấu hao tài sản cho thuê hoạt động được thực hiện trên cơ sở nhất quán với chính sách khấu hao của bên cho thuê áp dụng đối với những tài sản tương tự.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)****3.11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản lý hoặc cho các mục đích khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc trích khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí này sẽ được chuyển sang là nguyên giá tài sản cố định theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các tài sản được bàn giao đưa vào sử dụng.

Theo quy định về quản lý đầu tư và xây dựng của Nhà nước, tùy theo phân cấp quản lý, giá trị quyết toán các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành cần được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, giá trị cuối cùng về giá trị các công trình xây dựng cơ bản có thể thay đổi và phụ thuộc vào quyết toán được phê duyệt bởi các cơ quan có thẩm quyền.

**3.12. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc và chủ yếu là chi phí liên quan đến giá vốn công cụ, dụng cụ phục vụ hoạt động kinh doanh điện năng. Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoảng thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Chi phí thay công tơ cháy hỏng định kỳ và chi phí công tơ phát triển mới;
- Các khoản chi phí trả trước khác (chủ yếu là giá trị công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động kinh doanh điện năng chờ phân bổ và chi phí thuê đất).

**3.13. Nợ phải trả**

Nợ phải trả được phân loại là phải trả người bán và phải trả khác theo nguyên tắc: Phải trả người bán là khoản phải trả có tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua; Các khoản phải trả còn lại được phân loại là phải trả khác.

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tệ và theo từng đối tượng.

Nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

**3.14. Chi phí đi vay****Nguyên tắc vốn hóa chi phí đi vay**

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được vốn hóa vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh.

Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Tất cả các chi phí lãi vay khác được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**3.15. Chi phí phải trả**

Các khoản chi phí phải trả được ghi nhận cho giá trị phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn trong kỳ báo cáo hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo. Các chi phí phải trả bao gồm chi phí trích trước mua điện mặt trời mái nhà, chi phí kiểm định công tơ, chi phí cước viễn thông,...

**3.16. Doanh thu chưa thực hiện**

Doanh thu chưa thực hiện bao gồm doanh thu nhận trước như số tiền của khách hàng đã trả trước cho một hoặc nhiều kỳ kế toán về cho thuê tài sản và các khoản doanh thu chưa thực hiện khác.

Hàng kỳ tính, xác định và kết chuyển doanh thu chưa thực hiện vào doanh thu trong kỳ phù hợp.

**3.17. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ**

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty. Quỹ được hình thành trên cơ sở trích lập tối đa 10% thu nhập tính thuế trước khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp và được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ không được sử dụng hết 70% trong vòng 05 năm kể từ khi trích lập quỹ, Công ty có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước phần thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên số tiền quỹ còn lại và phần lãi trả chậm phát sinh từ số thuế thu nhập doanh nghiệp đó.

**3.18. Nguồn vốn chủ sở hữu**

**Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

**Thặng dư vốn cổ phần**

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo phần chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu, chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

**Cổ phiếu quỹ**

Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá mua và được trình bày như một khoản giảm vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán.

**Cổ tức**

Cổ tức được ghi nhận là một khoản phải trả vào ngày công bố cổ tức.

**Quỹ dự trữ**

Các quỹ dự trữ từ lợi nhuận sau thuế được trích lập theo qui định trong Điều lệ Công ty.

**Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được phân phối cho các cổ đông sau khi được Đại hội cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**3.19. Doanh thu, thu nhập khác**

**Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Trong hầu hết các trường hợp doanh thu được ghi nhận khi chuyển giao cho người mua phần lớn rủi ro và lợi ích kinh tế gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa.

**Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc hoàn thành vào ngày lập bảng cân đối kế toán của kỳ đó.

Doanh thu dịch vụ bán điện được xác định và ghi nhận dựa trên sản lượng điện cung cấp (xác định theo chỉ số trên công tơ điện của kỳ sử dụng điện gần nhất trước ngày lập Báo cáo tài chính) và giá bán điện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**Doanh thu hợp đồng xây dựng**

Doanh thu từ hợp đồng xây dựng được ghi nhận theo chính sách kế toán về hợp đồng xây dựng như trình bày mục 3.20 dưới đây.

**Lãi tiền gửi**

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

**Thu nhập đầu tư**

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

**Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định**

Thu nhập từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định là phần chênh lệch giữa khoản thu từ việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, bất động sản đầu tư cao hơn giá trị còn lại của tài sản cố định, bất động sản đầu tư và chi phí thanh lý.

**3.20. Hợp đồng xây dựng**

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể được ước tính một cách đáng tin cậy, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán theo tỷ lệ phần trăm giữa chi phí phát sinh của phần công việc đã hoàn thành tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán so với tổng chi phí dự toán của hợp đồng, ngoại trừ trường hợp chi phí này không tương đương với phần khối lượng xây lắp đã hoàn thành. Khoản chi phí này có thể bao gồm các chi phí phụ thêm, các khoản bồi thường và chi thường thực hiện hợp đồng theo thỏa thuận với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy thì:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc được hoàn trả là tương đối chắc chắn;
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận là chi phí trong kỳ khi các chi phí này đã phát sinh.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**3.21. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu. Các khoản chi phí vượt trên mức bình thường của hàng tồn kho được ghi nhận ngay vào giá vốn hàng bán.

**3.22. Chi phí tài chính**

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí phát sinh trong kỳ chủ yếu bao gồm chi phí đi vay vốn và dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác.

**3.23. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí nhân viên bán hàng (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên bán hàng), chi phí hội nghị khách hàng, chi phí sửa chữa tài sản cố định, chi phí công tư phân bổ và các chi phí bán hàng khác.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác.

**3.24. Thuế**

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

*Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành*

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN hiện hành là 20%.

**Thuế giá trị gia tăng**

Thuế giá trị gia tăng của các hàng hóa và dịch vụ do Công ty cung cấp được tính theo mức thuế theo quy định hiện hành.

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với điện thương phẩm kể từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 theo quy định tại Nghị định 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định 174/2025/NĐ-CP ngày 30/06/2025 của Chính phủ.

**Các loại thuế khác**

Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

**3.25. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**3.26. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm và tổng số cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

**3.27. Báo cáo bộ phận**

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh), hoặc tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác biệt với các bộ phận kinh doanh khác hoặc khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Xem thêm mục 7.

**3.28. Các bên liên quan**

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty. Công ty liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt bao gồm các giám đốc, các cán bộ điều hành của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan.

**4. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**4.1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Tiền mặt	237.788.010	186.177.855
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	8.644.076.992	12.340.275.554
Các khoản tương đương tiền	-	100.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>8.881.865.002</b>	<b>112.526.453.409</b>

**4.2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	Tại ngày 31/12/2025 VND		Tại ngày 01/01/2025 VND	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<b>Ngắn hạn</b>				
Tiền gửi có kỳ hạn (trên 3 tháng đến 12 tháng)	350.000.000.000	350.000.000.000	370.000.000.000	370.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>350.000.000.000</b>	<b>350.000.000.000</b>	<b>370.000.000.000</b>	<b>370.000.000.000</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần Vinpearl	7.622.121.230	8.818.340.390
Công ty TNHH Đóng tàu HD Hyundai Việt Nam	5.710.273.394	5.016.204.979
Trung tâm Phát triển Quý đất tỉnh Khánh Hoà	8.844.441.000	8.844.441.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vân Phong	4.072.000.000	4.072.000.000
Các đối tượng khác	440.266.657.434	402.645.248.384
<b>Cộng</b>	<b>466.515.493.058</b>	<b>429.396.234.753</b>
Trong đó: Phải thu khách hàng là các bên liên quan – xem thêm mục 8	92.567.216	139.221.172

**4.4. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Công ty Cổ phần Xây dựng EVN Quốc tế 1	6.071.124.690	10.873.501.206
Các đối tượng khác	10.661.173.713	14.693.182.932
<b>Cộng</b>	<b>16.732.298.403</b>	<b>25.566.684.138</b>
Trong đó: Trả trước cho người bán là các bên liên quan – xem thêm mục 8	965.888.975	3.287.287.145

**4.5. Phải thu khác**

**a. Ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2025 VND		Tại ngày 01/01/2025 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Ngắn hạn</b>				
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	321.105.400	-	30.300.000	-
Ký cược, ký quỹ	1.302.781.812	-	71.220.606	-
Lãi dự thu	8.336.219.177	-	6.754.191.781	-
Tạm ứng	101.605.000	-	17.000.000	-
Thuế GTGT đầu vào chờ kê khai	38.409.196.399	-	-	-
Phải thu khác	1.926.498.460	-	1.356.604.742	-
<b>Cộng</b>	<b>50.397.406.248</b>	<b>-</b>	<b>8.229.317.129</b>	<b>-</b>
Trong đó: Phải thu khác các bên liên quan – xem thêm mục 8	321.105.400	-	30.300.000	-

**b. Dài hạn**

	Tại ngày 31/12/2025 VND		Tại ngày 01/01/2025 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Dài hạn</b>				
Cầm cố, ký cược, ký quỹ dài hạn	100.000.000	-	1.599.144.600	-
<b>Cộng</b>	<b>100.000.000</b>	<b>-</b>	<b>1.599.144.600</b>	<b>-</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Dự phòng phải thu khách hàng tiền điện	-	-
Dự phòng phải thu khách hàng khác	(4.072.000.000)	(4.552.103.290)
<b>Cộng</b>	<b>(4.072.000.000)</b>	<b>(4.552.103.290)</b>

**4.7. Hàng tồn kho**

	Tại ngày 31/12/2025 VND		Tại ngày 01/01/2025 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	20.542.664.087	-	23.842.541.110	-
Công cụ, dụng cụ	1.235.645.692	-	2.888.497.947	-
Chi phí SX, KD dở dang	5.639.132.171	-	15.062.700.977	-
<b>Cộng</b>	<b>27.417.441.950</b>	<b>-</b>	<b>41.793.740.034</b>	<b>-</b>

Giá trị hàng tồn kho ứ đọng, kém, mất phẩm chất không có khả năng tiêu thụ tại thời điểm cuối năm là 0 VND.

Giá trị hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố bảo đảm các khoản phải trả tại thời điểm cuối năm là 0 VND.

**4.8. Chi phí trả trước**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
<b>Ngắn hạn:</b>		
Chi phí bản quyền, dịch vụ công nghệ thông tin	3.592.990.699	2.632.700.535
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	297.799.362	328.220.036
<b>Cộng</b>	<b>3.890.790.061</b>	<b>2.960.920.571</b>
<b>Dài hạn:</b>		
Chi phí thay công tơ cháy hỏng thay thế định kỳ	25.209.293.423	35.395.576.338
Công tơ phát triển mới	7.751.338.792	6.777.133.568
Chi phí công cụ dụng cụ	25.626.686.318	17.419.784.524
Chi phí trả trước dài hạn khác	8.040.767.522	8.167.220.808
<b>Cộng</b>	<b>66.628.086.055</b>	<b>67.759.715.238</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Khoản mục	Phân mềm máy tính VND	Tài sản cố định vô hình khác VND	Cộng VND
Nguyên giá:			
Tại ngày 01/01/2025	14.511.765.935	16.177.819.107	30.689.585.042
Tăng trong năm	1.459.748.800	3.361.564.205	4.821.313.005
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>15.971.514.735</b>	<b>19.539.383.312</b>	<b>35.510.898.047</b>
Giá trị hao mòn lũy kế:			
Tại ngày 01/01/2025	13.638.614.107	15.829.469.452	29.468.083.559
Khấu hao trong năm	467.787.021	2.241.157.842	2.708.944.863
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>14.106.401.128</b>	<b>18.070.627.294</b>	<b>32.177.028.422</b>
Giá trị còn lại:			
Tại ngày 01/01/2025	873.151.828	348.349.655	1.221.501.483
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>1.865.113.607</b>	<b>1.468.756.018</b>	<b>3.333.869.625</b>

Nguyên giá của TSCĐ vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 21.024.482.521 VND.

Không có TSCĐ vô hình được dùng để thế chấp, cầm cố, đảm bảo cho các khoản vay.

**4.11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
KHO.CTXD21CTH01 - Cải tạo Đường dây 110kV Nha Trang - Diên Khánh - Suối Dầu	33.132.013.417	10.128.189.972
KHO.CTXD24NTR05 - Xây dựng đường dây trung áp liên lạc dọc tuyến đường D30 KHPC năm 2023	-	6.795.227.699
KHO.CTXD24NTR04 - Hạ ngầm lưới điện đường Lê Thánh Tôn KHPC năm 2023	20.692.948.010	-
Các công trình xây dựng cơ bản khác	20.653.708.736	8.748.367.769
<b>Cộng</b>	<b>74.478.670.163</b>	<b>25.671.785.440</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc, thiết bị VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Thiết bị, dụng cụ quản lý VND	Tài sản cố định khác VND	Cộng VND
Nguyên giá:						
Tại ngày 01/01/2025	262.595.737.170	1.317.432.491.952	2.180.023.581.395	136.119.769.930	9.331.180.301	3.905.502.760.748
Mua trong năm	-	6.206.729.000	887.569.273	1.555.497.832	-	8.649.796.105
Đầu tư xây dựng hoàn thành	-	60.066.001.164	102.796.272.322	43.821.460	-	162.906.094.946
Phân loại lại tài sản	-	(10.227.851.580)	11.956.806.532	(1.728.954.952)	-	-
Tăng khác	-	5.126.461.458	9.658.898.104	-	-	14.785.359.562
Giảm do thanh lý	-	(4.331.102.991)	-	-	-	(4.331.102.991)
Giảm khác	-	(4.063.074.472)	(2.803.585.721)	(38.200.000)	-	(6.904.860.193)
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>262.595.737.170</b>	<b>1.370.209.654.531</b>	<b>2.302.519.541.905</b>	<b>135.951.934.270</b>	<b>9.331.180.301</b>	<b>4.080.608.048.177</b>
Giá trị hao mòn lũy kế:						
Tại ngày 01/01/2025	115.851.562.194	959.556.777.820	1.603.173.963.552	115.866.392.268	8.466.205.942	2.802.914.901.776
Khấu hao trong năm	11.875.103.092	87.494.724.112	124.516.345.648	8.591.861.622	362.669.916	232.840.704.390
Phân loại lại tài sản	-	(1.526.450.254)	2.527.817.542	(1.001.367.288)	-	-
Tăng khác	-	3.500.533.705	-	-	-	3.500.533.705
Giảm do thanh lý	-	(4.331.102.991)	-	-	-	(4.331.102.991)
Giảm khác	-	(3.436.894.631)	(1.880.726.399)	(38.200.000)	-	(5.355.821.030)
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>127.726.665.286</b>	<b>1.041.257.587.761</b>	<b>1.728.337.400.343</b>	<b>123.418.686.602</b>	<b>8.828.875.858</b>	<b>3.029.569.215.850</b>
Giá trị còn lại:						
Tại ngày 01/01/2025	146.744.174.976	357.875.714.132	576.849.617.843	20.253.377.662	864.974.359	1.102.587.858.972
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>134.869.071.884</b>	<b>328.952.066.770</b>	<b>574.182.141.562</b>	<b>12.533.247.668</b>	<b>502.304.443</b>	<b>1.051.038.832.327</b>

Nguyên giá của TSCĐ hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 1.320.166.807.283 VND.

Nguyên giá của TSCĐ hữu hình cuối năm chờ thanh lý là 18.995.708.686 VND.

**BÀN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.13. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/12/2025		Tại ngày 01/01/2025	
	VND	Số có khả năng trả nợ	VND	Số có khả năng trả nợ
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	317.938.386.007	317.938.386.007	431.234.681.527	431.234.681.527
Các đối tượng khác	38.236.492.653	38.236.492.653	33.920.762.026	33.920.762.026
<b>Cộng</b>	<b>356.174.878.660</b>	<b>356.174.878.660</b>	<b>465.155.443.553</b>	<b>465.155.443.553</b>
Trong đó: Phải trả cho các bên liên quan -- Xem thêm mục 8	321.575.977.345	321.575.977.345	433.179.629.929	433.179.629.929

**4.14. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước**

	Tại ngày 31/12/2025		Trong năm		Tại ngày 01/01/2025	
	VND	Phải thu	VND	Phải nộp	VND	Phải thu
Thuế GTGT	-	14.210.161.381	47.935.217.766	33.725.056.385	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17.406.088.188	-	14.310.499.096	15.000.000.000	16.716.587.284	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	1.922.609.983	18.874.925.669	21.558.362.089	-	4.606.046.403
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	5.723.585.976	-	(4.634.779.018)	53.322.891	1.035.484.067	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	49.825.287	49.825.287	-	-
<b>Cộng</b>	<b>23.129.674.164</b>	<b>16.132.771.364</b>	<b>76.535.688.800</b>	<b>70.386.566.652</b>	<b>17.752.071.351</b>	<b>4.606.046.403</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BÀN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.12. Đầu tư tài chính dài hạn**

	Tại ngày 31/12/2025		Tại ngày 01/01/2025	
	VND	Giá gốc	VND	Giá trị hợp lý
<b>Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết</b>	<b>4.650.000.000</b>	<b>4.650.000.000</b>	-	<b>4.650.000.000</b>
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	4.650.000.000	Không xác định	-	4.650.000.000
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	<b>25.799.610.000</b>	<b>25.799.610.000</b>	-	<b>25.799.610.000</b>
Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	13.824.610.000	Không xác định	-	13.824.610.000
Công ty Cổ phần Dầu tư Điện lực 3	11.975.000.000	22.741.004.000	-	11.975.000.000
<b>Cộng</b>	<b>30.449.610.000</b>	<b>30.449.610.000</b>	-	<b>30.449.610.000</b>

Tình hình hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết, đầu tư khác trong năm:

	Năm 2025		Năm 2024	
	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Dầu tư Điện lực 3	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi
Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi	Hoạt động kinh doanh có lãi

Giá trị hợp lý tại ngày 31/12/2025 và tại ngày 01/01/2025 của Công ty Cổ phần Dầu tư Điện lực 3 được xác định theo giá đóng cửa trên sàn HNX tại các ngày tương ứng là 31/12/2025 (16.600đ/CP) và 31/12/2024 (19.700đ/CP), số lượng cổ phiếu năm giữ: 1.369.940 cổ phiếu.

Giá trị hợp lý tại ngày 01/01/2025 của Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa được xác định theo giá đóng cửa của trên sàn UPCOM tại ngày 31/12/2024 là 11.000đ/CP, số lượng cổ phiếu năm giữ: 465.000 cổ phiếu. Ngày 01 tháng 07 năm 2025, Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa chính thức hủy giao dịch chứng khoán tại thị trường UPCOM theo Quyết định số 709/QĐ-SGDHN và Thông báo số 2590/TB-SGDHN ngày 06/06/2025 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tại ngày lập báo cáo tài chính, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa và Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Chò để thuyết minh trong báo cáo tài chính do không có giá niêm yết trên thị trường và Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện chưa có hướng dẫn và cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

## 4.15. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Trung tâm phát triển Quỹ đất Khánh Hòa	1.612.305.526	1.612.305.526
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thành phố Nha Trang (nay là: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất phường Nam Nha Trang)	4.526.744.585	4.526.744.585
Trung tâm phát triển Quỹ đất Thị xã Ninh Hòa (Nay là: Chi nhánh Phát triển quỹ đất Khu vực Ninh Hoà)	2.369.188.134	5.132.552.971
Các đối tượng khác	8.396.072.703	7.951.803.105
<b>Cộng</b>	<b>16.904.310.948</b>	<b>19.223.406.187</b>
Trong đó: Người mua trả trước là bên liên quan - Xem thêm mục 8	162.753.723	162.753.723

## 4.16. Phải trả người lao động

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Tiền lương, thưởng phải trả cán bộ, nhân viên	124.342.595.488	83.564.531.295
<b>Cộng</b>	<b>124.342.595.488</b>	<b>83.564.531.295</b>

## 4.17. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Lãi vay dự trả	1.992.975.116	2.572.819.682
Chi phí phải trả khác	82.658.669.174	32.105.013.070
<b>Cộng</b>	<b>84.651.644.290</b>	<b>34.677.832.752</b>
Trong đó: Chi phí phải trả cho các bên liên quan - Xem thêm mục 8	589.446.555	759.570.419

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

## 4.18. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Cho khách hàng thuê MBA	1.760.731.191	1.415.138.113
Cho khách hàng thuê văn phòng	566.840.880	296.425.680
Doanh thu nhận trước hoạt động khác	395.894.583	1.092.059.865
<b>Cộng</b>	<b>2.723.466.654</b>	<b>2.803.623.658</b>

## 4.19. Phải trả khác

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
<b>Ngắn hạn</b>		
Tài sản thừa chờ giải quyết	-	2.351.482
Kinh phí công đoàn	-	446.248.678
Các khoản BHXH, BHYT, BHTN	-	3.837.165.120
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	558.673.252	481.650.000
Thuế GTGT đầu ra chờ kê khai	16.083.560.865	-
Cổ tức phải trả	6.445.780	5.637.280
Các khoản phải trả khác	488.983.070	286.571.340
<b>Cộng</b>	<b>17.137.662.967</b>	<b>5.059.623.900</b>
<b>Dài hạn</b>		
Tiền ký cược sử dụng điện	61.911.411.314	47.153.957.023
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn khác	1.698.256.000	1.280.445.600
<b>Cộng</b>	<b>63.609.667.314</b>	<b>48.434.402.623</b>

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

b. Dài hạn

	Tại ngày 31/12/2025		Trong năm		Tại ngày 01/01/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay dài hạn:</b>	<b>737.027.618.590</b>	<b>737.027.618.590</b>	<b>123.614.933.555</b>	<b>151.233.085.044</b>	<b>764.645.770.079</b>	<b>764.645.770.079</b>
Tập đoàn điện lực Việt Nam	4.427.060.025	4.427.060.025	138.634.098	2.144.188.818	6.432.614.745	6.432.614.745
Tổng Công ty Điện lực miền Trung	27.790.257.767	27.790.257.767	870.256.394	2.833.684.086	29.753.685.459	29.753.685.459
Quý đầu tư phát triển Khánh Hòa	127.273.500.000	127.273.500.000	33.941.047.729	32.390.880.000	125.723.332.271	125.723.332.271
Ngân hàng TMCP An Bình	4.553.995.000	4.553.995.000	-	4.189.540.000	8.723.535.000	8.723.535.000
Ngân hàng TMCP Công Thương VN	224.261.758.051	224.261.758.051	28.296.124.334	42.430.236.000	238.395.869.717	238.395.869.717
Ngân hàng TMCP Quân Đội	4.365.598.007	4.365.598.007	-	2.419.811.140	6.785.409.147	6.785.409.147
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN	158.305.104.000	158.305.104.000	-	37.843.526.000	196.148.630.000	196.148.630.000
Ngân hàng TMCP Á Châu	6.005.432.000	6.005.432.000	-	6.074.856.000	12.080.288.000	12.080.288.000
Công ty tài chính Cổ phần Điện lực	13.474.555.404	13.474.555.404	-	4.106.363.000	17.580.918.404	17.580.918.404
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	95.086.652.597	95.086.652.597	-	16.820.000.000	111.906.652.597	111.906.652.597
Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam	71.483.705.739	71.483.705.739	60.368.871.000	-	11.114.834.739	11.114.834.739
<b>Nợ dài hạn khác</b>	<b>15.736.240.029</b>	<b>15.736.240.029</b>	<b>-</b>	<b>286.101.025</b>	<b>16.022.341.054</b>	<b>16.022.341.054</b>
Sở tài chính Khánh Hòa	15.607.375.029	15.607.375.029	-	286.101.025	15.893.476.054	15.893.476.054
Các đối tượng khác	128.865.000	128.865.000	-	-	128.865.000	128.865.000
<b>Cộng</b>	<b>752.763.858.619</b>	<b>752.763.858.619</b>	<b>123.614.933.555</b>	<b>151.519.186.069</b>	<b>780.668.111.133</b>	<b>780.668.111.133</b>
<b>Số phải trả trong vòng 12 tháng</b>	<b>142.941.074.387</b>	<b>142.941.074.387</b>			<b>147.344.950.044</b>	<b>147.344.950.044</b>
Trong đó: Vay dài hạn đến hạn trả	142.886.384.204	142.886.384.204			147.344.950.044	147.344.950.044
Nợ dài hạn đến hạn trả	54.690.183	54.690.183			-	-
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>609.822.784.232</b>	<b>609.822.784.232</b>			<b>633.323.161.089</b>	<b>633.323.161.089</b>
Trong đó: Vay các bên liên quan – Xem thêm mục 8	32.217.317.792	32.217.317.792			36.186.300.204	36.186.300.204

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.20. Vay và nợ thuê tài chính

a. Ngân hạn

	Tại ngày 31/12/2025		Trong năm		Tại ngày 01/01/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay ngắn hạn ngân hàng</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100.000.000.000</b>	<b>187.000.000.000</b>	<b>87.000.000.000</b>	<b>87.000.000.000</b>
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Khánh Hòa	-	-	100.000.000.000	187.000.000.000	87.000.000.000	87.000.000.000
<b>Vay dài hạn đến hạn trả</b>	<b>142.886.384.204</b>	<b>142.886.384.204</b>	<b>146.774.519.204</b>	<b>151.233.085.044</b>	<b>147.344.950.044</b>	<b>147.344.950.044</b>
Nợ dài hạn đến hạn trả	54.690.183	54.690.183	340.791.208	286.101.025	-	-
<b>Cộng</b>	<b>142.941.074.387</b>	<b>142.941.074.387</b>	<b>247.115.310.412</b>	<b>338.519.186.069</b>	<b>234.344.950.044</b>	<b>234.344.950.044</b>

**BÀN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2025			Tại ngày 01/01/2025					
						Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	
6	Ngân hàng TMCP Quân Đội					4.365.598.007	VND	2.280.986.903	2.084.511.104	-	6.785.409.147	VND	4.365.598.007	2.419.811.140
	Các khoản vay liên quan đến nâng cấp cải tạo hệ thống liên quan đến ngành điện	VND	7,475%/năm	Từ 60 tháng đến 120 tháng (tùy thuộc vào khoản vay)	01 tháng hoặc 03 tháng, từ tháng 01/2019 đến từ tháng 7/2020 (tùy thuộc vào khoản vay)	4.365.598.007		2.280.986.903	2.084.511.104		6.785.409.147		4.365.598.007	2.419.811.140
7	Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam					-		125.548.207.000	32.756.897.000	-	196.148.630.000		158.305.104.000	37.843.526.000
	01 KHPC/HĐTĐ - Các công trình giảm tải thất điện năng, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện 2018 (Agribank)	VND	7,425%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2019	20.830.000.000		14.520.000.000	6.310.000.000		26.590.000.000		20.830.000.000	5.760.000.000
	02 2019 KHPC/HĐTĐ - Vay đầu tư 28 dự án năm 2018 chuyển tiếp - Agribank	VND	7,475%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 7/2019	31.947.458.000		23.947.458.000	8.000.000.000		39.947.458.000		31.947.458.000	8.000.000.000
	03 2019 KHPC/HĐTĐ - Vay đầu tư 11 dự án các công trình HTL Đ trung áp năm 2019 - Agribank	VND	7,175%/năm	126 tháng	03 tháng, từ tháng 7/2019	19.187.274.000		14.907.274.000	4.280.000.000		23.487.274.000		19.187.274.000	4.280.000.000
	04 2020 KHPC/HĐTĐ - Mua sắm xe gầu HOLLISE và hệ thống dụng cụ bypass	VND	7,375%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2020	5.361.779.000		4.209.779.000	1.152.000.000		6.513.779.000		5.361.779.000	1.152.000.000
	05 2020 KHPC/HĐTĐ - Mua sắm thiết bị đo đếm, mua sắm thiết bị/thiết bị đo xa 2020	VND	7,375%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 12/2020			-			5.639.398.000		-	5.639.398.000
	06 2021 KHPC/HĐTĐ - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 11/2022	38.427.911.000		32.067.911.000	6.360.000.000		44.787.911.000		38.427.911.000	6.360.000.000
	07 2021 KHPC/HĐTĐ - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2022	15.620.820.000		13.020.820.000	2.600.000.000		18.220.820.000		15.620.820.000	2.600.000.000
	08 2021 KHPC/HĐTĐ - Vay đầu tư các dự án ĐTXD và SXKD năm 2021 - Agribank	VND	7,175%/năm	60 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2022	598.769.000		-	598.769.000		1.194.769.000		598.769.000	598.000.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**BÀN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Các khoản vay dài hạn và nợ dài hạn được chi tiết như sau:

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2025			Tại ngày 01/01/2025						
						Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND/ Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả		
1	Tập đoàn Điện lực Việt Nam					167.837.899	VND	4.427.060.025	2.213.554.939	2.213.505.086	251.755.89	6.432.614.745	VND	4.288.425.927	2.144.188.818
	Nguồn vốn vay Ngân hàng Thế giới	USD	1,2%/năm	19 năm	06 tháng, từ ngày 15/06/2010	167.837.899		4.427.060.025	2.213.554.939	2.213.505.086	251.755.89	6.432.614.745		4.288.425.927	2.144.188.818
2	Tổng Công ty Điện lực Miền Trung					1.053.579.17	VND	27.790.257.767	24.864.967.753	2.925.290.014	1.164.482.23	29.753.685.459	VND	26.920.001.373	2.833.684.086
	TBA 110KV Ninh Thủy và nhánh rẽ	USD	6,08%/năm	25 năm	06 tháng, từ ngày 03/02/2021	1.053.579.17		27.790.257.767	24.864.967.753	2.925.290.014	1.164.482.23	29.753.685.459		26.920.001.373	2.833.684.086
3	Quy Đầu tư Phát triển Khánh Hòa					-		127.273.500.000	97.739.500.000	29.534.000.000	-	125.723.332.271	VND	94.822.852.271	30.900.480.000
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, cải tạo các TBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	7,9%/năm đến 8,29%/năm (tùy thuộc vào khoản vay)	Từ 60 tháng đến 120 tháng (Tùy thuộc khoản vay)	01 tháng, từ tháng 5/2018 đến từ tháng 9/2025 (tùy thuộc vào khoản vay)	-		127.273.500.000	97.739.500.000	29.534.000.000	-	125.723.332.271		94.822.852.271	30.900.480.000
4	Ngân hàng TMCP An Bình					-		4.553.995.000	823.655.000	3.730.340.000	-	8.723.535.000	VND	4.553.995.000	4.189.540.000
	Sửa chữa điện nóng Khánh Hòa - HOLLISE	VND	7,2%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 9/2016	-		435.800.000	-	435.800.000		1.310.400.000		435.600.000	874.800.000
	Vay lãi từ dự án Amorphus	VND	7,5%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 4/2017	-		875.000.000	175.000.000	700.000.000		1.575.000.000		875.000.000	700.000.000
	Dự án NCS E33 lắp MBA T2 T.110KV Nam Cam Ranh	VND	7,5%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 4/2017	-		3.243.395.000	648.655.000	2.594.740.000		5.898.135.000		3.243.395.000	2.594.740.000
5	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam					-		224.261.758.051	181.152.814.051	43.108.944.000	-	238.395.869.717	VND	198.163.869.717	40.232.000.000
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, lắp đặt thiết bị điện, thay thế MBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	Từ 7,48%/năm đến 8%/năm (tùy thuộc vào khoản vay)	Từ 120 tháng đến 240 tháng (tùy thuộc vào khoản vay)	03 tháng, từ tháng 7/2014 đến từ tháng 10/2025 (tùy thuộc vào khoản vay)	-		224.261.758.051	181.152.814.051	43.108.944.000	-	238.395.869.717		198.163.869.717	40.232.000.000

**BẢN THUYẾT MINH BẢO CẢO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2025			Tại ngày 01/01/2025				
						Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả
11	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Shinhan Việt Nam - CN Đà Nẵng					71.483.705.739	71.483.705.739	-	-	11.114.834.739	11.114.834.739	-	-
	30-005-311-504 - Vay mua sắm TSCĐ và BTXD 2024 Shinhan bank	VND	6,79%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 06/2026	11.850.318.739	11.850.318.739	-	-	11.114.834.739	11.114.834.739	-	-
	30-005-715-330 - Vay lãi trợ dự án BTXD 2025 gói 1 Shinhan bank	VND	6,63%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 06/2026	28.399.987.000	28.399.987.000	-	-	-	-	-	-
	130-005-866-077 - Vay lãi trợ dự án mua sắm TSCĐ và BTXD 2025 gói 3 Shinhan bank	VND	6,63%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 09/2026	31.234.000.000	31.234.000.000	-	-	-	-	-	-
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>													
1	Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa	VND	0%/năm	120 tháng	12 tháng	15.607.375.029	15.552.664.846	64.690.183	-	15.893.476.054	15.893.476.054	-	-
2	Các đối tượng khác	VND	0%/năm			128.865.000	128.865.000	-	-	128.865.000	128.865.000	-	-
<b>TỔNG CỘNG</b>						<b>\$ 1.221.417.06</b>	<b>752.763.858.619</b>	<b>609.822.784.232</b>	<b>142.941.074.387</b>	<b>\$ 1.416.238.12</b>	<b>780.658.111.133</b>	<b>633.323.161.089</b>	<b>147.344.950.044</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**  
Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BẢO CẢO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

STT	Khoản vay	Nguyên tệ	Lãi suất	Thời hạn vay	Thời hạn trả nợ gốc	Tại ngày 31/12/2025			Tại ngày 01/01/2025				
						Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả	Nguyên tệ	VND/ VND Quy đổi	Dài hạn	Vay/Nợ dài hạn đến hạn trả
	09.2023.KHPC/HĐTĐ - Các dự án BTXD thuộc gói tín dụng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024	17.075.172.000	14.871.924.000	2.203.248.000	-	19.278.420.000	17.075.172.000	2.203.248.000	-
	10.2023.KHPC/HĐTĐ - Dự án BTXD 22NT/R02 thuộc gói tín dụng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	117 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024	2.616.630.000	2.267.750.000	348.880.000	-	2.965.510.000	2.616.630.000	348.880.000	-
	11.2023.KHPC/HĐTĐ - Mua các TSCĐ thuộc gói tín dụng 2/2023 (Agribank)	VND	7,175%/năm	120 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024	6.453.539.000	5.621.539.000	832.000.000	-	7.285.539.000	6.453.539.000	832.000.000	-
	12.2023.KHPC/HĐTĐ - Mua TSCĐ thuộc gói tín dụng 2/2023 (camera nhiet, mayh photoocopy) - Vay Agribank	VND	7,175%/năm	60 tháng	3 tháng, từ tháng 12/2024	165.752.000	113.752.000	72.000.000	-	267.752.000	165.752.000	72.000.000	-
8	<b>Ngân hàng TMCP Á Châu</b>					<b>6.005.432.000</b>	<b>-</b>	<b>6.005.432.000</b>	<b>-</b>	<b>12.080.288.000</b>	<b>6.005.432.000</b>	<b>6.074.856.000</b>	<b>-</b>
	Vay mua Công tơ điện 2021	VND	7,175%/năm	60 tháng	03 tháng, từ tháng 11/2022	6.005.432.000	-	6.005.432.000	-	12.080.288.000	6.005.432.000	6.074.856.000	-
9	<b>Công ty tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFC)</b>					<b>13.474.555.404</b>	<b>9.767.190.404</b>	<b>3.707.365.000</b>	<b>-</b>	<b>17.580.818.404</b>	<b>13.674.054.404</b>	<b>3.908.864.000</b>	<b>-</b>
	Các khoản vay liên quan đến xây dựng mới các TBA, lắp đặt thiết bị điện, thay thế MBA và hoàn thiện các công trình liên quan đến ngành điện	VND	7,48%/năm	120 tháng	03 tháng, từ tháng 3/2020 đến từ tháng 12/2020	13.474.555.404	9.767.190.404	3.707.365.000	-	17.580.818.404	13.674.054.404	3.908.864.000	-
10	<b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Nha Trang</b>					<b>96.086.652.597</b>	<b>78.266.652.597</b>	<b>16.820.000.000</b>	<b>-</b>	<b>111.905.652.597</b>	<b>96.086.652.597</b>	<b>16.820.000.000</b>	<b>-</b>
	Các dự án đầu tư xây dựng và cải tạo lưới điện thuộc kế hoạch BTXD 2022	VND	7,5%/năm	120 tháng	06 tháng, từ tháng 06/2023	88.647.878.597	75.027.878.597	13.620.000.000	-	102.267.878.597	88.647.878.597	13.620.000.000	-
	Vay mua Công tơ điện 2022	VND	6,99%/năm	60 tháng	06 tháng, từ tháng 08/2023	6.438.774.000	3.238.774.000	3.200.000.000	-	9.638.774.000	6.438.774.000	3.200.000.000	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.21.2. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
<b>Vốn góp của chủ sở hữu</b>		
Vốn góp đầu năm	604.059.670.000	604.059.670.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
<b>Vốn góp cuối năm</b>	<b>604.059.670.000</b>	<b>604.059.670.000</b>

**4.21.3. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	322.808.680.000	322.808.680.000
Các cổ đông khác	280.958.780.000	280.958.780.000
Cổ phiếu quỹ	292.210.000	292.210.000
<b>Cộng</b>	<b>604.059.670.000</b>	<b>604.059.670.000</b>

**4.21.4. Cổ phiếu**

	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	60.405.967	60.405.967
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	60.405.967	60.405.967
- Cổ phiếu phổ thông	60.405.967	60.405.967
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	29.221	29.221
- Cổ phiếu phổ thông	29.221	29.221
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	60.376.746	60.376.746
- Cổ phiếu phổ thông	60.376.746	60.376.746
- Cổ phiếu ưu đãi (được phân loại là vốn chủ sở hữu)	-	-

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.21. Vốn chủ sở hữu**

**4.21.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu						
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa phân phối VND	Cộng VND
Số dư tại ngày 01/01/2024	604.059.670.000	(470.673.364)	9.443.636.522	(11.173.978.888)	1.130.697.119	96.887.867.846	699.877.219.235
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	57.758.000.584	57.758.000.584
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	-	-	-	-	-	(18.961.700.000)	(18.961.700.000)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	(35.343.580.200)	(35.343.580.200)
Chia cổ phiếu quỹ từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2023	-	-	-	10.955.832.771	-	(10.955.832.771)	-
Số dư tại ngày 01/01/2025	604.059.670.000	(470.673.364)	9.443.636.522	(218.146.117)	1.130.697.119	89.384.755.459	703.329.939.619
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	-	56.711.602.531	56.711.602.531
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 (i)	-	-	-	-	-	(29.220.700.000)	(29.220.700.000)
Chia cổ tức (ii)	-	-	-	-	-	(30.188.373.000)	(30.188.373.000)
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>604.059.670.000</b>	<b>(470.673.364)</b>	<b>9.443.636.522</b>	<b>(218.146.117)</b>	<b>1.130.697.119</b>	<b>86.687.284.990</b>	<b>700.632.469.150</b>

(i) Quỹ khen thưởng phúc lợi được trích theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 24/04/2025.

(ii) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 24/04/2025 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 5%/VDL chi trả bằng tiền.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.21.5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi sau thuế của cổ đông Công ty	56.711.602.531	57.758.000.584
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	-	(29.220.700.000)
Lãi phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	56.711.602.531	28.537.300.584
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	60.376.746	60.376.746
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>939</b>	<b>473</b>

**4.21.6. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi sau thuế của cổ đông Công ty	56.711.602.531	57.758.000.584
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	-	(29.220.700.000)
Lãi phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	56.711.602.531	28.537.300.584
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm	60.376.746	60.376.746
Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến phát hành thêm	-	-
Số lượng cổ phiếu để tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	60.376.746	60.376.746
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>939</b>	<b>473</b>

(\*) Năm 2025, Đại hội đồng cổ đông của Công ty chưa thông qua kế hoạch cụ thể trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi. Theo đó, lợi nhuận sau thuế TNDN để tính lãi cơ bản, lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2025 là toàn bộ lãi sau thuế của cổ đông Công ty, các chỉ tiêu này của năm 2025 có thể sẽ thay đổi khi Công ty có quyết định về việc trích quỹ trong tương lai.

Số liệu trích Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2024 được trình bày lại dựa trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 về việc phân phối lợi nhuận năm 2024. Theo đó, lãi cơ bản/lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2024 được trình bày lại là 473 VND/cổ phiếu (Số đã trình bày ở báo cáo năm trước là 957 VND/cổ phiếu).

**4.21.7. Cổ tức**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 5%/VĐL chi trả bằng tiền, tương ứng 30.188.373.000 VND.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**4.21.8. Các quỹ của doanh nghiệp**

	Quỹ đầu tư phát triển VND
Tại ngày 01/01/2025	1.130.697.119
Trích trong năm	-
Chi trong năm	-
<b>Tại ngày 31/12/2025</b>	<b>1.130.697.119</b>

**4.22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
Nợ khó đòi đã xử lý	9.333.745.406	9.335.034.181
<b>Cộng</b>	<b>9.333.745.406</b>	<b>9.335.034.181</b>

**5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**5.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Doanh thu bán điện	7.619.178.558.759	6.959.292.191.893
Doanh thu hoạt động cho thuê cột điện	56.970.043.167	57.978.890.833
Doanh thu tiêu thụ sản phẩm khác	56.994.001.293	69.409.375.145
- Xây lắp điện	28.786.710.845	38.353.750.700
- Khảo sát, thiết kế công trình điện	2.033.042.795	2.062.141.165
- Lắp dây, đặt điện	9.947.072.356	9.820.437.731
- Sửa chữa, thí nghiệm điện, kiểm định	16.227.175.297	19.173.045.549
Doanh thu cung cấp dịch vụ	12.258.744.777	15.218.296.008
Doanh thu nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	5.438.058.611	16.715.855.957
<b>Cộng</b>	<b>7.750.839.406.607</b>	<b>7.118.614.609.836</b>

Trong đó: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan – Xem thêm mục 8

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
	3.566.636.083	2.565.360.291

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

5.2. Giá vốn hàng bán

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Giá vốn bán điện	7.427.410.547.490	6.784.164.957.245
Giá vốn hoạt động cho thuê cột điện	16.540.840.321	14.467.088.254
Giá vốn tiêu thụ sản phẩm khác	42.210.510.807	49.510.172.156
- Xây lắp điện	22.203.954.881	28.563.823.290
- Khảo sát, thiết kế công trình điện	1.557.865.906	1.638.033.570
- Mắc dây, đặt điện	7.567.375.932	7.387.112.756
- Sửa chữa, thí nghiệm điện, kiểm định	10.881.314.088	11.921.202.540
Giá vốn cung cấp dịch vụ	2.850.468.242	2.792.179.104
Giá vốn nhượng bán vật tư, hàng hóa, phế liệu	3.054.276.073	9.753.835.007
<b>Cộng</b>	<b>7.492.066.642.933</b>	<b>6.860.688.231.766</b>

5.3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	17.411.131.244	19.321.169.417
Cổ tức lợi nhuận được chia	1.700.452.000	1.564.708.300
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	47.123.559	13.720.593
Doanh thu hoạt động tài chính khác	341.363.819	523.499.436
<b>Cộng</b>	<b>19.500.070.622</b>	<b>21.423.097.746</b>

5.4. Chi phí tài chính

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí lãi vay	52.185.388.760	59.769.183.440
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	46.523.834	71.532.474
Lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại cuối năm	1.008.890.492	1.601.765.313
<b>Cộng</b>	<b>53.240.803.086</b>	<b>61.442.481.227</b>

5.5. Chi phí bán hàng

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí nguyên vật liệu, đồ dùng công cụ	19.221.544.943	23.450.159.700
Chi phí nhân viên bán hàng	41.357.645.446	32.848.520.685
Chi phí khấu hao tài sản	44.160.504	102.340.331
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.034.972.993	11.016.420.607
Chi phí bằng tiền khác	4.832.509.030	4.416.836.312
<b>Cộng</b>	<b>76.490.832.916</b>	<b>71.834.277.635</b>

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

5.6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí nguyên vật liệu, đồ dùng văn phòng	1.903.193.002	1.457.643.017
Chi phí nhân viên quản lý	55.678.682.211	49.882.028.366
Chi phí khấu hao tài sản	12.607.198.748	10.898.323.614
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	(480.103.290)	(373.858.117)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	13.224.748.890	11.534.742.458
Chi phí bằng tiền khác	13.351.182.938	20.648.264.618
<b>Cộng</b>	<b>96.284.902.499</b>	<b>94.047.143.956</b>

5.7. Thu nhập khác

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi thanh lý, nhượng bán TSCĐ, vật tư thu hồi	1.586.620.239	1.182.410.544
Thu tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng	572.910.118	384.922.074
Các khoản thu nhập khác	21.477.870.754	23.609.803.969
<b>Cộng</b>	<b>23.637.401.111</b>	<b>25.177.136.587</b>

5.8. Chi phí khác

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí có tính chất phúc lợi	1.557.000.000	2.878.000.000
Các khoản chi phí khác	3.314.595.279	3.001.147.819
<b>Cộng</b>	<b>4.871.595.279</b>	<b>5.879.147.819</b>

5.9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	90.559.686.969	104.139.665.671
Chi phí nhân công	357.766.157.253	325.270.828.711
Chi phí khấu hao tài sản cố định	234.440.440.375	221.115.537.462
Dự phòng/(Hoàn nhập) DP nợ phải thu khó đòi	(480.103.290)	(373.858.117)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.906.025.497.189	6.304.696.352.733
Chi phí khác bằng tiền	67.107.131.046	67.586.472.314
<b>Cộng</b>	<b>7.655.418.809.542</b>	<b>7.022.434.998.774</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**5.10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	71.022.101.627	71.323.561.766
Điều chỉnh các khoản thu nhập chịu thuế	530.393.853	(3.548.317.488)
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	2.700.096.130	3.604.930.443
- Chi phí không được trừ năm nay	2.700.096.130	3.604.930.443
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	(2.169.702.277)	(7.153.247.931)
- Chi phí đã loại trừ khi tính thuế TNDN các năm trước, năm nay được trừ khi tính thuế TNDN	(469.250.277)	(5.535.977.997)
- Cổ tức được nhận	(1.700.452.000)	(1.564.708.300)
- Phần LN năm trước bổ sung trong năm nay đã tính thuế bổ sung cho năm trước	-	(52.561.634)
Tổng thu nhập tính thuế	71.552.495.480	67.775.244.278
Thuế suất thuế TNDN	20%	20%
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>14.310.499.096</b>	<b>13.565.561.182</b>
<i>Trong đó:</i>		
Chi phí thuế TNDN hiện hành năm nay	14.310.499.096	13.555.048.856
Chi phí thuế TNDN các năm trước bổ sung trong năm nay	-	10.512.326

**6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYÊN TIỀN TỆ**

**6.1. Số tiền đi vay thực thu trong năm**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Tiền thu từ đi vay theo kế ước thông thường	222.606.043.063	157.473.422.290
<b>Cộng</b>	<b>222.606.043.063</b>	<b>157.473.422.290</b>

**6.2. Số tiền đã thực trả gốc vay trong năm**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Tiền chi trả gốc vay theo kế ước thông thường	338.519.186.069	240.415.819.726
<b>Cộng</b>	<b>338.519.186.069</b>	<b>240.415.819.726</b>

**7. BÁO CÁO BỘ PHẬN**

Theo quy định của Chuẩn mực kế toán số 28 và Thông tư hướng dẫn Chuẩn mực này thì Công ty cần lập báo cáo bộ phận. Theo đó, bộ phận là một phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích kinh tế khác với các bộ phận khác.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Căn cứ vào thực tế hoạt động tại Công ty, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng các lĩnh vực kinh doanh cũng như các môi trường kinh tế cụ thể theo khu vực địa lý không có sự khác biệt trong việc gánh chịu rủi ro và lợi ích kinh tế. Công ty hoạt động trong một bộ phận kinh doanh chính là bán điện trên địa bàn Tỉnh Khánh Hòa thuộc lãnh thổ duy nhất là Việt Nam. Doanh thu từ bán điện chiếm 98,3% tổng doanh thu trong năm.

**8. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Danh sách các bên liên quan	Mối quan hệ
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Công ty mẹ tối cao
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Công ty mẹ
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Trường Cao đẳng Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB) (*)	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU) (*)	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Trung	Cùng Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	Công ty liên kết
Công ty Điện lực Phú Yên - Tổng Công ty Điện lực Miền Trung (nay là Công ty Điện lực Đắc Lắc) (**)	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Điện lực Đắc Lắc	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Điện lực Khánh Hòa – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Điện lực Gia Lai – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Điện lực Hà Tĩnh – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty Công nghệ thông tin Điện lực miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	Đơn vị trực thuộc Công ty mẹ
Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	Chung 1 thành viên Hội đồng quản trị
Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc	Thành viên Ban Quản lý
Các bên liên quan khác trong nội bộ tập đoàn và bên liên quan khác theo quy định hiện hành	Bên liên quan khác

(\*) Sáp nhập Ban QLDA Điện nông thôn miền Trung (CPCCREB) vào Ban QLDA Lưới điện miền Trung (CPCNPMU) kể từ 00h00 ngày 01/03/2025 (Theo quyết định số 112/QĐ-HĐTV do Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) ban hành ngày 14/02/2025).

(\*\*) Sáp nhập Công ty Điện lực Phú Yên và Công ty Điện lực Đắc Lắc thành Công ty Điện lực Đắc Lắc (PC Đắc Lắc) từ ngày 1/7/2025.

Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, số dư phải thu (phải trả) với các bên liên quan như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
<b>Phải thu khách hàng ngắn hạn</b>		
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	73.698.588	106.930.081
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện miền Trung	18.868.628	32.291.091
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.3</b>	<b>92.567.216</b>	<b>139.221.172</b>
<b>Trả trước cho người bán ngắn hạn</b>		
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	211.368.975	2.445.563.826
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)	-	87.203.319
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.4</b>	<b>965.888.975</b>	<b>3.287.287.145</b>
<b>Phải thu ngắn hạn khác</b>		
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	321.105.400	30.300.000
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.5</b>	<b>321.105.400</b>	<b>30.300.000</b>
	<b>Tại ngày 31/12/2025 VND</b>	<b>Tại ngày 01/01/2025 VND</b>
<b>Phải trả người bán ngắn hạn</b>		
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	317.938.386.007	431.234.681.527
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	2.357.956.440	1.247.068.872
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực Miền Trung	992.815.893	692.051.530
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	286.819.005	5.828.000
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.13</b>	<b>321.575.977.345</b>	<b>433.179.629.929</b>
<b>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</b>		
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)	-	162.753.723
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)	162.753.723	-
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.15</b>	<b>162.753.723</b>	<b>162.753.723</b>
<b>Chi phí phải trả</b>		
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	586.937.839	755.925.313
- Phải trả lãi vay	586.937.839	755.925.313
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	2.508.716	3.645.106
- Phải trả lãi vay	2.508.716	3.645.106
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.17</b>	<b>589.446.555</b>	<b>759.570.419</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

	Tại ngày 31/12/2025 VND	Tại ngày 01/01/2025 VND
<b>Vay và nợ thuê tài chính</b>		
Vay dài hạn	32.217.317.792	36.186.300.204
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	4.427.060.025	6.432.614.745
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	27.790.257.767	29.753.685.459
<b>Cộng - Xem thêm mục 4.20</b>	<b>32.217.317.792</b>	<b>36.186.300.204</b>

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Công ty Điện lực Phú Yên		
Cung cấp dịch vụ quản lý vận hành	570.447.618	1.140.895.233
Cung cấp dịch vụ thí nghiệm điện	-	25.824.642
Công ty Điện lực Khánh Hòa		
Cung cấp dịch vụ quản lý vận hành	258.219.671	-
Cung cấp dịch vụ thí nghiệm điện	242.832.010	-
Cho thuê Văn phòng	371.103.254	-
Công ty Điện lực Đắk Lắk		
Cung cấp dịch vụ quản lý vận hành	95.074.603	-
Nhượng bán vật tư	52.829.032	-
Công ty Điện lực Hà Tĩnh		
Nhượng bán vật tư	12.101.040	-
Công ty Điện lực Gia Lai		
Nhượng bán vật tư	16.932.882	-
Ban QLDA điện nông thôn miền Trung_Tổng công ty Điện lực Miền Trung (CREB)		
Nhượng bán vật tư	-	5.712.120
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa		
Bán điện	834.543.416	859.669.358
Cho thuê máy biến áp	42.986.160	48.392.760
Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện miền Trung		
Dịch vụ quản lý vận hành	777.492.130	358.951.769
Bán điện	292.074.267	125.914.409
<b>Cộng - Xem thêm mục 5.1</b>	<b>3.566.636.083</b>	<b>2.565.360.291</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Tập đoàn Điện lực Việt Nam		
<i>Trả gốc vay</i>	2.144.188.818	2.049.277.560
<i>Trả lãi vay</i>	69.186.713	92.125.267
Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
<i>Mua điện thương phẩm</i>	6.115.616.273.592	5.475.602.267.300
<i>Mua dịch vụ khác</i>	316.908.650	309.135.255
<i>Chia cổ tức</i>	16.140.434.000	18.896.118.000
<i>Trả gốc vay</i>	2.833.684.086	2.708.252.725
<i>Trả lãi vay</i>	1.554.517.983	2.086.220.738
<i>Trả khác (TK 33888_ Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP - vốn KHCB và Chênh lệch tỷ giá)</i>	-	14.472.878.795
Công ty Điện lực Phú Yên		
<i>Thuế tài sản</i>	40.767.920.874	86.152.405.688
Công ty Điện lực Khánh Hòa		
<i>Thuế tài sản</i>	42.775.119.092	-
Trung tâm Sản xuất Thiết bị Đo điện tử Điện lực Miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
<i>Mua vật tư</i>	15.029.198.050	3.518.750.600
<i>Mua dịch vụ kiểm định, sửa chữa, dịch vụ đo xa</i>	965.736.800	-
Công ty TNHH MTV Thí nghiệm điện Miền Trung		
<i>Mua dịch vụ kiểm định, thí nghiệm, đào tạo</i>	1.036.619.068	2.491.432.167
<i>Mua tài sản</i>	-	1.403.389.620
Công ty Tư vấn điện Miền Trung - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
<i>Dịch vụ Tư vấn</i>	852.823.194	2.491.454.324
Trường Cao đẳng Điện lực Miền Trung		
<i>Dịch vụ đào tạo</i>	811.488.598	293.712.122
Ban QLDA Lưới điện miền Trung_ Tổng công ty Điện lực miền Trung (NPMU)		
<i>Dịch vụ tư vấn khảo sát và lập BC KTKT</i>	-	164.763.641
Công ty Công nghệ thông tin Điện lực miền Trung - CN Tổng Công ty Điện lực Miền Trung		
<i>Mua dịch vụ khác</i>	890.462.370	647.371.396
Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa		
<i>Mua vật tư</i>	779.005.539	3.995.721.208
<i>Nhận cổ tức</i>	604.500.000	465.000.000

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Địa chỉ: 11 Lý Thánh Tôn, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Thù lao của các thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:			
Đối tượng	Chức danh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2025)	34.776.000	89.424.000
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	7.452.000	52.164.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	7.452.000	52.164.000
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	66.711.000	37.260.000
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 24/04/2025)	32.255.520	-
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 24/04/2025)	32.255.520	-
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS	81.148.800	82.220.400
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS	81.148.800	82.220.400
Ông Phan Công Bình	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	6.980.040
Ông Lê Hải Thuyết	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 19/04/2023)	-	6.934.500
<b>Cộng</b>		<b>343.199.640</b>	<b>409.367.340</b>
Tiền lương, thưởng và các khoản thu nhập khác của các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các nhân viên quản chủ chốt khác:			
Đối tượng	Chức danh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Ông Nguyễn Cao Ký	Chủ tịch HĐQT	985.400.762	764.502.517
Ông Nguyễn Hải Đức	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.042.418.841	757.314.574
Ông Trần Văn Khoa	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	17.811.222	26.678.000
Ông Nguyễn Hữu Tâm	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/06/2024)	17.811.222	26.678.000
Ông Đào Truyền	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2025)	27.858.102	10.060.200
Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT	22.811.222	-
Ông Trần Văn Gia	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 24/04/2025)	2.222.222	-
Ông Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm ngày 24/04/2025)	2.222.222	-
Ông Đỗ Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2025)	626.259.385	711.812.971
Ông Trần Đăng Hiền	Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2025)	833.599.192	685.915.540
Ông Nguyễn Tấn Lực	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 24/04/2025), Phó Tổng Giám đốc	745.132.379	669.622.784
Ông Nguyễn Đăng Thanh Lợi	Phó Tổng Giám đốc (bỏ nhiệm từ ngày 01/01/2025)	770.535.728	-
Bà Nguyễn Thị Vân	Trưởng ban kiểm soát	775.076.813	659.010.804
Bà Huỳnh Thị Kim Hoàng	Thành viên BKS	15.922.600	7.042.140
Ông Nguyễn Hữu Minh	Thành viên BKS	15.922.600	7.042.140
<b>Cộng</b>		<b>5.901.004.512</b>	<b>4.325.679.670</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

**9. CAM KẾT THEO CÁC HỢP ĐỒNG THUÊ HOẠT ĐỘNG**

*Công ty là bên cho thuê*

Công ty cho thuê văn phòng, cho thuê máy biến áp theo các hợp đồng thuê hoạt động. Các hợp đồng cho thuê văn phòng có kỳ hạn từ 1 năm đến 7 năm, các hợp đồng cho thuê máy biến áp có kỳ hạn từ 1 tháng đến 1 năm.

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Doanh thu cho thuê hoạt động trong năm	12.211.744.777	15.143.322.909
<b>Tổng cộng</b>	<b>12.211.744.777</b>	<b>15.143.322.909</b>

*Công ty là bên đi thuê*

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có các khoản thuê hoạt động các tài sản với Công ty Điện lực Phú Yên (nay là Công ty Điện lực Đắk Lắk) theo các Nghị quyết số 74/NQ-HĐTV ngày 24/02/2020, Nghị quyết số 648/NQ-HĐTV ngày 01/10/2020, Nghị quyết số 973/NQ-HĐTV ngày 31/12/2021 về việc cho thuê tài sản các dự án điện do EVNCPC trực tiếp đầu tư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Nghị quyết HĐQT số 222/NQ-KHPC ngày 15/08/2025 phê duyệt ký phụ lục thay đổi chủ thể các hợp đồng/phụ lục hợp đồng thuê tài sản với chủ thể bên cho thuê sau thay đổi là Công ty Điện lực Khánh Hòa – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực Miền Trung kể từ ngày 01/07/2025. Theo đó, các dự án đã thuê bao gồm:

Tài sản đi thuê	Nguyên giá tài sản đi thuê 1.000.000 VND
- Cải tạo nâng cao khả năng truyền tải ĐZ 110kV từ TBA 110kV Nha Trang Ninh Hòa	91.112
- Tiểu dự án cải tạo lưới điện phân phối Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa thuộc dự án DEP, vay vốn WB	92.326
- Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2015 - 2020 (Dự án 2081 tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 1,2 và 3)	68.335
- TBA 110kV Trung tâm Nha Trang và đấu nối	172.992
- Công trình đấu nối 110kV sau TBA 220kV Vân Phong	31.275
- Nâng cao KN mang tải ĐZ 110 kV Suối dầu Cam Ranh	80.547
- Tài sản lưới điện đường sắt tỉnh Khánh Hòa	2.151
- Mở rộng TTGS vận hành LĐT tại EVNCPC kết nối dữ liệu SCADA với 13 TTĐK tại các tỉnh miền Trung	248
- Dự án TBA 110kV Lương Sơn và đấu nối	48.802
- Dự án TBA 110kV Trung tâm Cam Ranh và đấu nối	38.936
- Cải tạo và phát triển lưới điện Trung hạ áp khu vực trung tâm huyện lỵ, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Khánh Hòa (KfW3.2)	39.725
- Công trình "Đường Nha Trang đi Đà Lạt, đoạn Nha Trang - Diên Khánh (Cao Ba Quát - Cầu Lùng)"	3.199
- Công trình "Cơ sở hạ tầng khu trường học đào tạo và dạy nghề Bắc Hòn Ông, tỉnh Khánh Hòa: Hạ mục Cấp ngầm trung áp và Trạm biến áp"	242
- Công trình "Dự án nâng cấp mở rộng Hương Lộ 39 (giai đoạn 2), tỉnh Khánh Hòa: Hạ mục Xây dựng mới 01 TBA và đường dây trung áp"	209
- Công trình "Nhánh rẽ cấp ngầm 22kV và Trạm biến áp 22/0,4kV-160kVA cấp điện doanh trại Trung tâm 75 - Tổng cục II - Bộ Quốc phòng"	144
- Đường dây 110kV mạch kép thuộc dự án Đấu nối 110kV sau TBA 220kV Cam Ranh"	12.236
- Công trình "Hệ thống điện trung, hạ áp và các trạm biến áp thuộc dự án KĐT mới Lê Hồng Phong I, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa"	11.904
- Công trình "Hệ thống điện trung, hạ áp và các trạm biến áp thuộc dự án KĐT mới Lê Hồng Phong II, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa"	18.000
<b>Cộng</b>	<b>712.383</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Thời hạn thuê theo các hợp đồng thuê hoạt động là từ 32 tháng đến 10 năm.

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí thuê hoạt động ghi nhận trong năm	83.543.039.966	86.152.405.688

**10. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Không có các sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đến ngày phát hành báo cáo tài chính.



**Nguyễn Hải Đức**  
Tổng Giám đốc

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2026



**Phan Thị Thanh Lý**  
Kế toán trưởng



**Trần Thị Phương Chi**  
Người lập

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 được Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <https://pckhanhhoa.cpc.vn/vi-vn/tin-chi-tiet/articleid/106562>

### Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**EVN CPC**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hải Đức





**EVN *CPC***

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**